

Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với hàng hóa trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư từ website mua sắm công (<https://muasamcong.mpi.gov.vn>)

STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	Việt Nam	Chích muối	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	1.098.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
2	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		chích muối	VD-31165-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	300	1.040.000	2	IB2400443851	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Đấu thầu rộng rãi	25/12/2024	679/QĐ-YDCT&C	25/12/2024
3	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Phức chế	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	60	1.368.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
4	Ba kích	rễ	Radix Morindae officinalis	Việt Nam	Chế muối	VD-31165-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	949.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
5	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Phức chế	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	14	1.126.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
6	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chích muối	VD-31165-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	1.116.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
7	Ba kích	Rễ bỏ lõi	Radix Morindae officinalis	Việt Nam	Chích muối	VD-31165-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	70	1.090.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
8	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chíchmuối	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	1.099.980	Nhóm2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
9	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích muối	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	44	1.386.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
10	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	Việt Nam	Chích rượu	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	980.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
11	Ba kích	rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	1.110.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
12	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chích rượu	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	19	1.138.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
13	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chích rượu/ Chích muối	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	50	1.126.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024

14	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chích muối	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	30	1.132.000	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
15	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích muối ăn	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	1.268.000	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
16	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chích rượu/ Chích muối	VCT-00261- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	1.125.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
17	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	Việt Nam	Phức chế	VCT-00261- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	15	1.126.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
18	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu	VCT-00001-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	1.143.450	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLT	16/07/2024
19	Ba kích	Rễ củ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu	VCT-00261- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE , 1-5kg	Kg	20	1.110.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
20	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Thái phiến/Chích	VCT-00374-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg;	Kg	60	984.900	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
21	Ba kích	rễ	Radix Morindae officinalis		Chích rượu/Chích	VCT-00374-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	200	1.114.995	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
22	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	Việt Nam	Phức chế	VCT-00261-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	30	1.128.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
23	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		Chích muối	VCT-00260-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	5	1.128.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
24	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Phức chế	VCT-00261- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	2	1.145.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
25	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích muối	VCT-00261- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	1.050.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
26	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	Trung Quốc	chích rượu	VD-31165-18 10	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	10	983.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đấu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
27	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis		chích rượu/chích	VCT-00261- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	1.126.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024

28	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu	VCT-00001-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	30	1.143.450	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
29	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu	VCT-00001-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	843	1.176.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
30	Ba kích	rễ đã phơi hạ	Radix Morindae officinalis	N	PC/chích rượu	VCT-00001-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5Kg	Kg	10	1.134.000	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
31	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu; V	VCT-00001-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	30	1.143.450	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
32	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	B/N	Chích muối	VD-31165-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	5	1.050.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
33	Ba kích	Rễ	Radix Morindae officinalis	N	Chích rượu	VCT-00001-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	5	1.143.450	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	259.980	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
2	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	35	212.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
3	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm	Poria	B	Sơ chế: Thái phiến	VCT-00131-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	390	274.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
4	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Cả khối nấm	Poria	Bắc	Sơ chế	VCT- 00399-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	18	312.900	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
5	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Sơ chế	VCT- 00399-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	30	263.550	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
6	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Bắc	Thái phiến	VCT-00131-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	274.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024

7	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Sơ chế	VCT-00386-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	324.975	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đấu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
8	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Gọt vỏ, thái phi	VCT-00386-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	259.980	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
9	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	274.995	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
10	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00154-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	283.500	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
11	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Nấm mọc ký s	Poria	Bắc	Cắt vuông nhỏ, phơi khô	VCT-00139-21	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	100	294.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
12	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00154-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	80	287.700	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
13	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00140-21	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	285.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
14	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm đã p	Poria		Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	256.935	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
15	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Quả thế nấm	Poria	B	Thái phiến, phơi/sấy khô	VCT- 00399-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	24	300.300	2	IB2400455828	Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	596/QĐ-TTYT	29/11/2024
16	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00164-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	1000	279.300	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
17	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	300.090	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
18	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00164-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE,1-5kg	Kg	120	263.130	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
19	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00164-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE,1-5kg	Kg	250	260.400	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024

20	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00164-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE,1-5kg	Kg	150	290.640	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
21	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00131-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE,1-5kg	Kg	392	263.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
22	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00154-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	262.500	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
23	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Phiến	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	257.880	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế t	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
24	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Thái phiến, ph	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	257.985	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
25	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Cây nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00164-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	120	200.970	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
26	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00131-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	44	260.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
27	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg;	Kg	105	282.975	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
28	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	250	267.960	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
29	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00140-21	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	200	268.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
30	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Thái phiến	VD-31167-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	200	208.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
31	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00154-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	291.900	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024

32	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00139-21	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	50	300.300	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
33	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00386-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	324.870	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quản y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
34	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm	Poria		Sơ chế	VCT-00164-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	100	297.990	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
35	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00140-21	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	250	268.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
36	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00154-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	321.300	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Đấu thầu rộng rãi	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
37	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Sơ chế	VCT-00386-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	397.950	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
38	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	Bắc - Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00140-21	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	80	285.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
39	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Thái phiến	VCT-00131-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	30	298.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
40	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00039-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	90	304.500	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
41	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Sơ chế	VCT-00131-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	70	288.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
42	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria		Sơ chế	VCT-00131-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	70	288.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
43	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00154-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	130	231.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024

44	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế nấm	Poria	B	Thái phiến	VCT-00140-21	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Việt Nam	Túi PE 1 Kg	Kg	4554	285.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
45	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	SC/thái phiến	VCT-00039-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5Kg	Kg	50	304.500	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
46	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Thế quả nấm	Poria	B	Sơ chế	VCT-00139-21	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	1000	304.500	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae		Thái phiến	VCT-00333-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	599.970	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
2	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	B	Thái phiến	VCT-00333-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	465.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đấu thầu rộng rãi	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
3	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	Trung Quốc	Sơ chế/Phức chế	VCT-00117-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	15	600.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
4	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	B	Thái phiến	VCT-00149-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	11	588.000	N2	IB2400606677	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Mua sắm trực tiếp	23/12/2024	1371/QĐ-BV	20/12/2024
5	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae		Thái phiến/ Vi sao/sao vàng/Chích rượu	VCT-00117-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	30	614.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
6	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	B	Phiến/sao/chích rượu	VCT- 00343-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	24	481.950	2	IB2400455828	Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	596/QĐ-TTYT	29/11/2024
7	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	B	Thái phiến	VCT-00057-20	Cty CPDP Khang Minh	Cty CPDP Khang Minh	01-05kg	Kg	710	559.125	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
8	Bạch thực	rễ củ	Radix Paeoniae lactiflorae		Thái phiến	VCT-00149-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	585.900	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
9	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae		Thái phiến	VCT-00149-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	588.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024

10	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00333-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	995	704.970	2	IB2400310679	Bệnh viện Y dược cổ truyền Thanh Hoá	Đấu thầu rộng rãi	03/10/2024	451/QĐ-BVYDCT	02/10/2024
11	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	B	Sơ chế	VCT- 00343-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	220	465.150	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
12	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae		Sơ chế	VCT-00333-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	604.905	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
13	Bạch thực	Rễ	Radix Paeoniae lactiflorae	B	Phiến	VCT- 00343-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	1030	310.800	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Chích rượu	VCT-00003-20	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	30	556.500	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
2	Bạch truật	Củ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00260-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	160	666.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
3	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Sao cám mật ong	VD-31857-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	5	1.600.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
4	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Phức chế	VCT-00214-22	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	660.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
5	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Thân rễ thái phiến phơi sấy khô, sao với cám mật ong có màu vàng sém cạnh mùi thơm.	VCT-00260-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	998.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
6	Bạch Truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Trung Quốc	Thân rễ thái phiến phơi sấy khô, sao với cám mật ong có màu vàng sém cạnh mùi thơm.	VCT-00334-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	200	998.970	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
7	Bạch truật	thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Chích rượu	VCT-00260-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	535.500	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024

8	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Sao cám mật ong	VCT-00260-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	558.250	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
9	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Sao cám	VCT-00260-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	35	539.910	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
10	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Sao cám, mật ong	VCT-00260- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	250	546.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
11	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00260- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	654.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
12	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Chích rượu	VCT-00003-20	Công ty cổ phần Được liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Được liệu Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	483.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLT	16/07/2024
13	Bạch truật	thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Sao cám mật ong	VCT-00260- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	110	829.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đầu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
14	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Sao cám mật	VCT-00260- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	535.500	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÀNG LONG	Đầu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
15	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Trung Quốc	Phức chế	VCT-00260-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	496.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
16	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Sao cám mật ong	VCT-00393-23	CTCP Đông Y Được Thăng Long	CTCP Đông Y Được Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	655.200	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
17	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Sao cám mật ong	VCT-00261-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	240	518.700	Nhóm 2	IB2400311747	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Ninh Bình	Đầu thầu rộng rãi	07/10/2024	509/QĐ-BVYHCT	04/10/2024
18	Bạch truật sao	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Trung Quốc	Sao cám mật ong	VCT-00334-22	Công ty cổ phần Được phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Được phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	455	998.970	2	IB2400310679	Bệnh viện Y được cổ truyền Thanh Hoá	Đầu thầu rộng rãi	03/10/2024	451/QĐ-BVYDCT	02/10/2024
19	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Sao cám mật	VCT-00261-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	70	523.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đầu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
20	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae		Chích rượu	VCT-00214-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	670.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
21	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Phức chế	VCT-00260- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	280	535.500	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đầu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024

22	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B/N	Sao cám mật ong	VCT-00260-22	Công ty cổ phần Dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	548.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
23	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Chích rượu	VCT-00003-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	72	556.500	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
24	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Sao Cám mật ong	VCT-00260- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	205	412.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
25	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	N	Sao cám mật ong	VCT-00288- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	180	560.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quản y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
26	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Bạch truật sao	VD-31857-19 10	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	50	493.000	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
27	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B/N	Sao cám mật	VCT-00214-22	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	50	480.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
28	Bạch truật sao cám mật ong	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Sao cám mật ong	VCT-00260-22	CTCP Dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1404	496.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
29	Bạch truật (Bắc)	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Bắc	Sao cám mật ong	VCT-00393-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	1160	546.000	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
30	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Chích rượu	VCT-00003-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	8	483.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Đa Liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
31	Bạch truật	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	B	Sao cám	VCT-00060-20	Cty CPDP Khang Minh	Việt Nam	1-5Kg	Kg	700	525.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Bán hạ nam (Củ chóc)	Thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati	N	Phức chế: Chế	VD-31859-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	45	334.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
2	Bán hạ nam (Củ chóc)	Củ	Rhizoma Typhonii trilobati	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VD-31859-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	20	410.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
3	Bán hạ nam (Củ chóc)	thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati	Việt Nam	chế gừng, phèn chua với nước vo gạo	VD-31859-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	8	183.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024

4	Bán hạ nam (Củ chóc)	Thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati	Việt Nam	Thân rễ rửa sạch, cắt bỏ rễ con, cạo bỏ vỏ, đồ chín, thái phiến dày 3 - 5 mm, phơi hay sấy khô, chế gừng	VD-31859-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	50	415.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đầu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
5	Bán hạ nam (Củ chóc)	Thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati		Chế gừng	VD-31859-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	27	189.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
6	Bán hạ chế	Thân	Rhizoma Typhonii trilobati	N	Chế gừng	VD-31859-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	2	189.000	Nhóm 2	IB2400440099	Bệnh viện đa khoa Thái Ninh	Chỉ định thầu rút gọn	25/10/2024	610/QĐ-BV	23/10/2024
7	Bán hạ chế	Thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati	N	Chế gừng	VD-31859-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	63	341.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đầu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
8	Bán hạ nam (Củ chóc) (Nam)	Thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati	Nam	Chế gừng	VD-31859-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	331	341.000	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đầu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
9	Bán hạ nam (Củ chóc) (Nam)	Thân rễ	Rhizoma Typhonii trilobati	N	Chích gừng	VD-31859-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	90	362.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đầu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYHCT	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Phức chế	VD-33313-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1	Kg	150	332.850	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đầu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVYHCT	15/01/2025
2	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật/ thái phiến	VD-31168-18	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Túi 1-10 kg	Kg	50	277.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Phức chế: Chích mật	VD-33313-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1	Kg	50	333.900	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
4	Cam thảo (Trích mật)	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật ong	VD-33313-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1	Kg	16	403.200	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
5	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Bắc	Chích mật ong	VD-31168-18 223/BYT-YDCT 1437/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn	Kg	75	355.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
7	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật ong	VD-31168-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE từ 1-5kg	Kg	3	466.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024

8	Cam thảo	rễ	Radix Glycyrrhizae	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00157-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5	Kg	70	378.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
10	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Phức chế	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hà	kg	55	373.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
11	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hà	Kg	150	314.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
12	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Trung Quốc	Chích mật	VD-33313-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1	Kg	100	354.900	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
13	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hà	Kg	250	373.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
15	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Chích mật ong	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hà	Kg	150	339.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
16	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hà	Kg	160	325.000	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
17	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích cam thảo	VCT-00471-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	70	1.827.000	N2	IB2400241249	Bệnh viện Thanh Nhân	Đấu thầu rộng rãi	24/10/2024	2156/QĐ-BVTN	18/10/2024
18	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Thái phiến/ Chích mật	VCT-00004-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	20	431.550	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quảng Lâm	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLT	16/07/2024
19	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Trung Quốc	Phức chế	VD-31168-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	120	350.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
20	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật	VD-31168-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg	151	325.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024

21	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Chích mật ong	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT-	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	80	460.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
22	Cam Thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Bắc/Nam	Rễ, thân phơi khô, phiến chích mật ong	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT-	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	42	358.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đầu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
24	Cam thảo (chích mật)	rễ	Radix Glycyrrhizae	Trung Quốc	Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	50	314.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
25	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Trung Quốc	Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT-	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	100	265.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đầu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
26	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Trung Quốc	Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	20	321.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đầu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
27	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT-	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	25	258.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đầu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024

28	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae		Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	25	258.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
29	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật	VD-31168-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT 223/BYT-YDCT 1437/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	350	278.000	Nhóm 2	IB2400206290	Bệnh viện đa khoa Văn Đình	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	2098/QĐ-BVĐKVĐ	08/08/2024
31	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật	VD-33313-19	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	3829	390.600	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
32	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật	VD-31168-18 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	100	335.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
34	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B/N	chích mật ong	VD-31168-18 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	50	288.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
35	Cam thảo	Rễ	Radix Glycyrrhizae	B	Chích mật	VCT-00004-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg	1000	441.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Phức chế: Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	336	245.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đăk Lăk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
2	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Phức chế	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	15	200.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
3	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	30	286.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
4	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis		Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	50	161.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
5	Can khương sao vàng	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	Việt Nam	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	5	250.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024

6	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	Bắc/Nam	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	8	379.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
7	Can khương sao vàng	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	130	252.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
8	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis		Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	25	375.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
9	Can khương	thân rễ	Rhizoma Zingiberis	Việt Nam	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	167.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
10	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	Việt Nam	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	241.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đấu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
11	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	239.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
12	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	255	245.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
13	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	2	130.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
14	Can khương sa	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	175	260.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
15	Can khương	Thân rễ	Rhizoma Zingiberis	N	Sao vàng	VD-32880-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	25	388.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	213/QĐ-BVYHCT	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Cát căn	Củ	Radix Puerariae thomsonii	Việt Nam	Sơ chế/Phức chế	VD-31861-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	343.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024

2	Cát căn	Rễ củ	Radix Puerariae thomsonii	Việt Nam	Phiến dài khoảng 3 - 5 cm, dày 3 - 4 mm; mặt ngoài có màu trắng hơi vàng, bên trong phiến có màu trắng.	VD-31861-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	346.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYP	16/12/2024
3	Cát căn	Rễ củ	Radix Puerariae thomsonii	N	Sơ chế	VD-31861-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	353.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Tên cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Câu đằng	Đoạn thân hoặc cành	Ramulus cum unco Uncariae		Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	535.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYP	30/12/2024
2	Câu đằng	Đoạn thân (đoạn cành) có gai hình móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế: Cắt khúc, Phơi sấy khô	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	55	462.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
3	Câu đằng	Cành có móc	Ramulus cum unco Uncariae	Việt Nam	Sơ chế/Phức chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	620.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
4	Câu đằng	Đoạn thân hoặc cành	Ramulus cum unco Uncariae	Việt Nam	Là những đoạn dài 1.5-2cm, có gai hình móc câu, khô, sạch.	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	623.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYP	16/12/2024
5	Câu đằng	Thân, cành có gai móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE từ 1-5kg	Kg	2	543.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
6	Câu đằng	Đoạn thân hoặc cành	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	800.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
7	Câu đằng	thân có gai	Ramulus cum unco Uncariae	Việt Nam	rửa sạch, chặt đoạn, sấy khô	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	284.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
8	Câu đằng	Thân, cành có gai móc câu	Ramulus cum unco Uncariae		Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	14	286.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
9	Câu đằng	Thân, cành có gai móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	533.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
10	Câu đằng	Thân, cành có gai móc câu	Ramulus cum unco Uncariae		Sơ chế/thái phiến	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	274.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYP	08/11/2024

11	Cầu đặng	Đoạn thân hoặc cành có gai hình móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	Việt Nam	Sơ chế (loại tạp, rửa, cắt đoạn 2-5 cm, sấy 50 -60 °C trong 6 giờ)	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	615.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
12	Cầu đặng	Đoạn thân	Ramulus cum unco Uncariae		Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	500	600.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
13	Cầu đặng	Thân hoặc cành có móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	Việt Nam	Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	290.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
14	Cầu đặng	Thân hoặc cành có móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	290.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
15	Cầu Đặng	Thân hoặc cành có móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VCT-00296-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	20	630.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTM	16/07/2024
16	Cầu Đặng	Đoạn thân (đoạn cành) có gai hình móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VCT-00296-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 50 gói x 6g. Túi 100g, 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	20	840.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
17	Cầu đặng	Thân, cành có gai hình móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VCT-00296-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	10	288.750	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
18	Cầu đặng	Cành có móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	N	Sơ chế	VCT-00296-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	6	525.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
19	Cầu đặng	Đoạn cành với 2 gai móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	B	Sơ chế	VCT-00296-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg	40	135.450	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
20	Cầu đặng	Thân, cành có gai móc câu	Ramulus cum unco Uncariae	B/N	sơ chế	VD-31169-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	7	277.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Cấu tích chế	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Nam	Chích rượu	VD-33315-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	17	122.850	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
2	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00165-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	120	111.300	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024

3	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng/ Thái phiến /Chích rượu/sao cánh cát/chích muối	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	20	122.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
4	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	75	161.700	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
5	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	80	144.900	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
6	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng/ Thái phiến /Chích rượu/sao cánh cát/chích muối	VCT-00390-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	109.935	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
7	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	1400	136.500	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
8	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibolii	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	150	115.500	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
9	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	38	121.000	Nhóm 2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
10	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	200	111.300	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
11	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	96	146.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
12	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	20	118.000	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
13	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00165-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	60	111.300	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024

14	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Chích rượu	VCT-00036-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	30	105.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
15	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Sao vàng/ Thái phiến /Chích rượu/sao cánh cát/chích muối	VCT-00390-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	165	109.935	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
16	Cấu tích	thân rễ	Rhizoma Cibotii		Chích rượu/ Thái phiến/Sao vàng	VCT-00390-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	300	119.910	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
17	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Phức chế	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	90	118.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
18	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	94.500	Nhóm 2	IB2400311747	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	07/10/2024	509/QĐ-BVYHCT	04/10/2024
19	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Cấu tích sao vàng: phiến dày 3 - 5 mm, phẳng đều, giòn.	VTCT-00131-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	150	116.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
20	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	200	126.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quận y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
21	Cấu tích	thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Sơ chế, thái phiến	VCT-00165-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	20	101.850	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
22	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Chích rượu	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1-5kg, hút chân không	Kg	40	100.000	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Đấu thầu rộng rãi	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
23	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1-5kg, hút chân không	kg	20	114.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
24	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	150	92.400	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024

25	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Đóng túi từ 1-10kg	Kg	1000	94.500	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
26	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	10	152.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
27	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii		Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	10	152.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
28	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Chích rượu	VCT-00036-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	18	105.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
29	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	550	92.400	Nhóm 2	IB2400206290	Bệnh viện đa khoa Văn Đình	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	2098/QĐ-BVĐKVĐ	08/08/2024
30	Cấu tích sao vàng	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	200	110.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
31	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Chích rượu	VD-33315-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	2945	94.500	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
32	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Cấu tích sao vàng: phiến dầy 3 - 5 mm, phồng đều, giòn.	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	126.000	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
33	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	B/N	Sao vàng	VCT-00130-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	50	115.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
34	Cấu tích chế	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Phức chế	VD-33315-19	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	610	119.700	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
35	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	Đáp ứng y	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	415	100.800	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
36	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Chích rượu	VCT-00036-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	8	105.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Đa Liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLT	10/04/2024
37	Cấu tích	Thân rễ	Rhizoma Cibotii	N	Sao vàng	VCT-00142-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	140	168.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024

STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Chi tử vi sao	Quả chín	Fructus Gardeniae	B	Sao qua	VD-31864-19	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	5	256.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
2	Chi tử	Quả	Fructus Gardeniae	Việt Nam/ Trung Quốc	Vi sao	VD-31864-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	Công ty CP DP Thành Phát	Công ty CP DP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	30	267.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
3	Chi tử	Quả	Fructus Gardeniae	N	Sao qua	VD-31864-19	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	197	357.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
4	Chi tử	Quả	Gardenia jasmin	B	Sao qua (Vi sao)	VD-31864-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	6	323.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
5	Chi tử	Hạt quả	Fructus Gardeniae	B/N	vi sao	VD-31864-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	5	257.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
6	Chi tử vi sao	Quả	Fructus Gardeniae	B	Vi sao	VD-31864-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	131	387.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
7	Chi tử	Quả	Fructus Gardeniae	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Sao qua	VD-31864-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	38	247.000	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Phức chế	VCT-00382-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	178.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	133.980	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
3	Cốt toái bổ	thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	50	127.995	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025

4	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Phức chế: Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	290	184.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
5	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Nam	Chích rượu	VD-33316-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	16	228.900	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
6	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00382-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	230.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
7	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Nam	Chích rượu	VD-31170-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	125	162.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
8	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	685	113.925	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
9	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Chích rượu	VD-31170-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	5	200.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
10	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	25	199.920	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
11	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Phức chế	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	168.945	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
12	Cốt toái bổ	thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	133.980	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
13	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Thân rễ loại hết vỏ bần và lông nhỏ, thái phiến , phơi hạ sấy khô, hoặc chích rượu	VD-31170-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	200	406.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
14	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Phức chế	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	80	174.930	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
15	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng/ chích rượu	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	144.690	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024

16	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sơ chế (loại tạp, rửa, thái phiến dày 1-5 mm, dài 2-10 cm, sấy 50 - 60 °C trong 2,5 giờ)	VCT-00162-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	75	210.420	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đầu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
17	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	1400	164.955	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
18	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	162.960	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
19	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	120	204.960	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
20	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	250	142.800	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
21	Cốt Toái Bổ	thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Chích rượu	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	169.995	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đầu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
22	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	140	185.850	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
23	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Thái phiến/ Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	164.010	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
24	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Theo Thờ	Thái phiến/ Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	163.905	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đầu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
25	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Chích rượu	VD-31170-18 10	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	180	140.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
26	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng hoặc chích rượu	VCT-00120-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE; khối lượng 1 kg, 2kg, 3kg, 5kg,, 10 kg, 20kg, 25kg; hút chân không	Kg	20	141.000	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
27	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Phức chế	VCT-00382-23	-45630	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	194.460	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024

28	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Chích rượu	VCT-00007-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	30	199.500	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
29	Cốt Toái Bổ	thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	110	189.840	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
30	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	60	171.990	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
31	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng/ chích rượu	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	180	139.965	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
32	Cốt toái bổ	thân rễ	Rhizoma Drynariae		Chích rượu/ Thái phiến/Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	kg	650	184.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
33	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Phức chế	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	110	144.900	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
34	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	140.070	Nhóm 2	IB2400311747	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	07/10/2024	509/QĐ-BVYHCT	04/10/2024
35	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng; Vị thuốc Cốt toái bổ có thể chất giòn, màu nâu đậm hoặc vàng đậm.	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	120	139.965	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
36	Cốt toái bổ chế	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Chích rượu	VD-31170-18	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	110	200.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
37	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	200	144.900	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quận y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
38	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Phức chế	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	650	189.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024

39	Cốt toái bổ	thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sơ chế, thái phiến hoặc sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	120	186.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
40	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	B/N	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	98	235.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
41	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Phức chế	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	224.910	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đầu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
42	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	20	194.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đầu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
43	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	150	134.400	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đầu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
44	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	250	188.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đầu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
45	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Đóng túi từ 1-10kg	Kg	150	140.700	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đầu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
46	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	30	188.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đầu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
47	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae		Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	30	188.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đầu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
48	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Chích rượu	VCT-00007-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	50	162.750	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
49	Cốt toái bổ sao	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Việt Nam	Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	200	144.900	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đầu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
50	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm). Chích rượu	VCT-00007-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	250	141.750	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đầu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
51	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Công ty CP	Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	50	193.000	Nhóm 2	IB2300394544	Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân	Đầu thầu rộng rãi	02/06/2024	Số106/QĐ-TTYT	17/04/2024

52	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Chích rượu	VD-31170-18	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	60	148.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
53	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00382-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	144.900	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
54	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	B/N	Sao vàng	VCT-00120-21	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	50	150.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
55	Cốt toái bổ sa	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông y dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	489	231.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
56	Cốt toái bổ (Nam)	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Nam	Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	1736	199.500	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
57	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Chích rượu	VCT-00007-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	8	199.500	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLT	10/04/2024
58	Cốt toái bổ	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	N	Sao vàng	VCT-00152-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	199.500	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici		Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	645.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	5	630.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
3	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	B	Sơ chế: Hoa khô, màu vàng, mùi thơm.	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	25	645.750	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
4	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Bắc	Sấy	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	2	635.250	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
5	Cúc hoa vàng	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	B	Sấy	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	5	1.144.500	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024

6	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Thuốc phiến khô (hoa khô màu vàng)	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	633.990	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Nthur Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
7	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Sấy	VCT-00376-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	25	1.468.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
8	Cúc hoa vàng	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	Sấy khô	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	169	610.995	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
9	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici		Sấy khô	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	808.920	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
10	Cúc hoa	Hoa, nụ	Flos Chrysanthemi indici	N	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	1.014.930	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
11	Cúc hoa vàng	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici		Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	14	947.940	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
12	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Sơ chế	VD-31867-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	10	1.052.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
13	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici		Phơi hoặc sấy khô	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, Hàn Kín	Kg	100	618.450	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
14	Cúc hoa	Hoa, nụ	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	Phơi hoặc sấy khô	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	634.830	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
15	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	630.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoảng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
16	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Trung Quốc	Sơ chế	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	kg	100	607.950	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
17	Cúc hoa vàng	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	948.990	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
18	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici		Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	37	833.070	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
19	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici		Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	723.030	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024

20	Cúc hoa	hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	Hoa phơi hoặc sấy khô	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	840.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
21	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Theo Thôn	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	720.090	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
22	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	sơ chế	VD-31867-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	7	594.000	Nhóm 2	IB2400440099	Bệnh viện đa khoa Thái Ninh	Chỉ định thầu rút gọn	25/10/2024	610/QĐ-BV	23/10/2024
23	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	6	1.039.920	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
24	Cúc hoa vàng	cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici		Sấy	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	18	905.100	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
25	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	160	659.925	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
26	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Trung Quố	Sơ chế	VD-31867-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	10	1.187.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
27	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	5	829.500	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
28	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Phơi, sấy khô	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	20	583.905	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
29	Cúc hoa	Hoa, nụ	Flos Chrysanthemi indici		Sấy khô	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	30	906.990	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
30	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	Bắc/Nam	Phơi sấy khô	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg ; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	15	842.940	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
31	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici		Phơi sấy khô	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	10	636.930	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
32	Cúc hoa	Hoa, nụ	Flos Chrysanthemi indici		Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1	Kg	15	635.040	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
33	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	B	Sơ chế	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1	Kg	60	1.039.500	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024

34	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	Việt Nam/	Sơ chế, phơi khô	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 1kg; 2kg	Kg	45	622.860	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
35	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Phơi khô	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg ; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	6	634.935	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
36	Cúc hoa	hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Hoa phơi hoặc sấy khô	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg ; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	8	619.920	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
37	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	N	Sơ chế	VD-31867-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	680	1.793.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
38	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	B	Sơ chế	VD-31867-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	18	1.062.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
39	Cúc hoa	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	Không có	Sơ chế	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	451	630.000	Nhóm 2	IB2300378653	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	438/QĐ-SYT	31/05/2024
40	Cúc hoa	Hoa	Flos Chrysanthemi indici	B-N	Phơi sấy khô	VCT-00376-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	584.850	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
41	Cúc hoa vàng	Cụm hoa	Flos Chrysanthemi indici	B	Sấy	VCT-00348-23	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	141	1.223.250	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
42	Cúc hoa	Hoa, nụ	Flos Chrysanthemi indici	Đáp ứng y	Sơ chế	VCT- 00348-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	155	611.100	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	150.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVTT	15/01/2025
2	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	141.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025

3	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	27	180.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
4	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VD-31868-19	Công ty Cổ phần được phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	50	119.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
5	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi hoặc sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	180.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
6	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		phơi sấy khô	VD-31868-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	70	127.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
7	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế: Phơi sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	600	140.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
8	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	168.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
9	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VCT- 00349-23	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	20	151.200	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
10	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae	B	Thuốc phiến (Quả phơi khô)	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	60	158.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
11	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	75	162.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
12	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sấy khô	VD-31868-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	24	164.000	N2	IB2400606677	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Mua sắm trực tiếp	23/12/2024	1371/QĐ-BV	20/12/2024
13	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi, sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg , 5kg, 10kg, 20kg	Kg	30	199.500	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đấu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
14	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae	Bắc	Là những quả khô, sạch	VCT-00201-22	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín.	Kg	60	176.400	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quý Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024

15	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VD-31868-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	3	196.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
16	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	15	154.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
17	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	162.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
18	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	70	156.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
19	Đại táo	quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Rửa sạch, phơi khô.	VD-31868-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	80	120.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
20	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae		Quả chín phơi hay sấy khô	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	100	172.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
21	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae	Bắc	Phơi khô	VCT-00201-22	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy được chấp OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	80	170.100	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
22	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	100	156.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
23	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VCT-00201-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Được Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Được Phẩm OPC.	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Được Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Được Phẩm OPC.	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	150	159.600	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
24	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế/thái phiến	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	163.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
25	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế (loại tạp, rửa, phơi nắng đến khô)	VCT-00201-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Được Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Được Phẩm OPC.	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Được Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Được Phẩm OPC.	Bao PE 1-5 kg	Kg	120	168.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
26	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi, sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Được Thăng Long	CTCP Đông Y Được Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	1000	157.500	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024

27	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	164.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
28	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Phơi hoặc sấy khô	VD-31868-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1267/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn	Kg	120	161.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
29	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	38	159.000	Nhóm 2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
30	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	139.000	N2	IB2400314771	Bệnh viện Hữu Nghị	Đầu thầu rộng rãi	21/11/2024	1120/QĐ-BVHN	18/11/2024
31	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sấy khô	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	202	220.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
32	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối	Kg	240	148.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
33	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	sơ chế	VCT-00435-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối	Kg	150	158.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đầu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
34	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	450	156.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÃO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
35	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	145.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
36	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	phơi sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	162.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đầu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
37	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	210.000	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
38	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	phơi, sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	90	128.000	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
39	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi/sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	250	160.000	N2	IB2400345365	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	1573/QĐ-BVMĐ	24/10/2024
40	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	160	157.000	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đầu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024

41	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi hoặc sấy khô	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 kg, 2kg, 3kg, 5kg,, 10 kg, 20kg, 25kg; hút chân không	Kg	30	162.000	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
42	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00201-22	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy được phẩm OPC	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy được phẩm OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín.	Kg	60	180.600	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
43	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	65	150.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
44	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Phơi, sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi kín PE, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	500	210.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
45	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế/thái phiến	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	130	145.000	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế h	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
46	Đại Táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31868-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	186.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
47	Đại táo	quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	700	145.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
48	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	250	148.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
49	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Phơi, sấy khô	VCT-00265-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	253	152.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
50	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế/Sấy khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	146.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
51	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sấy	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	158.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
52	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae	Bắc/Nam	Phơi hoặc sấy khô	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE , khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	60	155.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
53	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae		Là những quả khô, sạch	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	145.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024

54	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Phơi, sấy khô	VCT-00262-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	168.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
55	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	150	148.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
56	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	280	145.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
57	Đại táo	quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế, phơi khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	145.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
58	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B/N	Sơ chế	VCT-00262-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	77	175.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
59	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Phơi, sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Được Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg , 5kg, 10kg, 20kg	Kg	90	168.000	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Mua sắm trực tiếp	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
60	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Phơi/sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Được Thăng Long	CTCP Đông Y Được Thăng Long	Túi 1kg, 2kg , 5kg, 10kg, 20kg	Kg	140	210.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
61	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sấy khô	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	30	147.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
62	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế/ Sấy khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ p hàn được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ p hàn được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	145.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
63	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VD-31868-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	25	126.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
64	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae		Sấy khô	VD-31868-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	1000	119.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
65	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae		Sơ chế	VCT-00453-23	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	50	144.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
66	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Loại tạp, phơi khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	136.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024

67	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31868-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	200	133.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
68	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	phơi sấy khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	145.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quận Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
69	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Phơi hoặc sấy khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	3767	154.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
70	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VD-31868-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	3570	147.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
71	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Loại tạp, phơi khô	VD-31868-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	154.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
72	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Phơi khô	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	138.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quận y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
73	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	SC/sấy	VCT-00262- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	70	156.000	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
74	Đại táo	Quả chín	Fructus Ziziphi jujubae	B	Là những quả khô, sạch	VD-31868-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	60	163.000	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
75	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sấy khô	VCT-00153-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg , 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	168.000	N2	IB2400119180	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức	Mua sắm trực tiếp	10/05/2024	599/QĐ-BVMĐ	06/05/2024
76	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B/N	Rửa, sấy khô	VCT-00201-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	46	168.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
77	Đại táo	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	B	Sơ chế	VD-31868-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1747	196.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định

1	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	150	346.500	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVV	15/01/2025
2	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	80	357.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
3	Đan sâm chích	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	Công ty cổ phần đông y dược Thăng Long	Công ty cổ phần đông y dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	50	247.800	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
4	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00008-20	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	60	367.500	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
5	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	100	378.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
6	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	35	294.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
7	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	220	346.500	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đăk Lăk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
8	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Sơ chế/Phức chế	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	382.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
9	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	350	409.500	2	IB2400443851	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Đấu thầu rộng rãi	25/12/2024	679/QĐ-YDCT&C	25/12/2024
10	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	650	426.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
11	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	20	441.000	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đấu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
12	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	60	483.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quý Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
13	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	342.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
14	Đan sâm	rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	50	294.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024

15	Đan Sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Tẩm rượu chưng	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	125	426.300	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đầu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
16	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Phức chế	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	60	356.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
17	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263-23	Công ty Cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty Cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	528.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đầu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
18	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	600	396.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
19	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	296.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
20	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	120	394.800	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
21	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	294.000	N2	IB2400314771	Bệnh viện Hữu Nghị	Đầu thầu rộng rãi	21/11/2024	1120/QĐ-BVHN	18/11/2024
22	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	300	378.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
23	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	173	356.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
24	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	288.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
25	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	325.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
26	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	120	323.400	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đầu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
27	Đan sâm chích rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	80	294.000	N2	IB2400241249	Bệnh viện Thanh Nhàn	Đầu thầu rộng rãi	24/10/2024	2156/QĐ-BVTN	18/10/2024
28	Đan sâm chích rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	30	325.500	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
29	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Phức chế	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	426.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024

30	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00008-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	399.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thảo rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
31	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	130	302.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đầu thảo rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
32	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích mật	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	426.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đầu thảo rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYP	18/10/2024
33	Đan sâm chích rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	10	504.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đầu thảo rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
34	Đan sâm	rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu/ Thái phiến	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	360	288.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đầu thảo rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
35	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Phức chế	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	180	312.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đầu thảo rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYP	09/10/2024
36	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	203	325.500	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đầu thảo rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
37	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	356.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đầu thảo rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
38	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	80	375.900	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đầu thảo rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
39	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Bắc/Nam	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	40	399.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đầu thảo rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYP	04/10/2024
40	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	308.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đầu thảo rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
41	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Tẩm rượu sao	VCT-00263-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	70	300.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đầu thảo rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
42	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Phức chế	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Ninh Hiệp	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	550	399.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đầu thảo rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYP	23/09/2024
43	Đan sâm	rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	105	328.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thảo rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024

44	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae		Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	20	378.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
45	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	60	380.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
46	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	25	294.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
47	Đan sâm chế rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	46	252.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
48	Đan sâm chích rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	200	294.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
49	Đan sâm	rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	300	268.800	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
50	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chế biến với Rượu	VCT-00008-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	kg	2420	367.500	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
51	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00470-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	8	336.000	Nhóm 2	IB2400215535	Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Chỉ định thầu rút gọn	08/07/2024	434/QĐ-BVTT	04/07/2024
52	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	336.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
53	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	PC/chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	302.000	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
54	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Đan sâm chích	VCT-00008-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	50	399.000	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
55	Đan sâm chích rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263-22	CTCP Dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	313	488.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
56	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00008-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	5	399.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTW	10/04/2024
57	Đan sâm	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	B	Chích rượu	VCT-00263- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	500	302.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024

STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	705.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
2	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	39	916.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
3	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	1.099.980	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
4	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	620	924.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
5	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	828.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Chào hàng cạnh tranh	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
6	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Sơ chế/Phức chế	VCT-00215-22	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	120	850.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Chào hàng cạnh tranh	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
7	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Bắc	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	375	686.700	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Chào hàng cạnh tranh	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
8	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	600	1.381.800	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
9	Đảng sâm (đảng sâm sao)	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	1.016.400	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quý Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
10	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VD-31171-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	5	1.120.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
11	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	966.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
12	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	924.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
13	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	70	828.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024

14	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	thái phiến hoặc chích gừng	VD-31171-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	90	830.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
15	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	208	997.500	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
16	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Bắc	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	829.500	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
17	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	80	913.500	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
18	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	180	1.029.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
19	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	1400	812.910	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
20	Đảng sâm	Rễ củ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00215-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	150	672.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
21	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	120	830.970	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
22	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chíchgừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	38	672.000	Nhóm2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
23	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00215-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	230	814.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
24	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	821.940	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
25	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	374	829.500	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CÀI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
26	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	819.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024

27	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	829.920	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
28	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	300	686.000	N2	IB2400345365	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	1573/QĐ-BVMD	24/10/2024
29	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		chích gừng	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	160	762.000	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đầu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
30	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00215-22	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 kg, 2kg, 3kg, 5kg,, 10 kg, 20kg, 25kg,	Kg	30	818.000	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
31	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Thái phiến/ Chích gừng/ Sao vàng	VCT-00021-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	30	1.122.450	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLT	16/07/2024
32	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	85	968.100	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đầu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
33	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	300	819.945	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đầu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
34	Đảng sâm chích gừng	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	1.081.500	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đầu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
35	Đảng sâm (đảng sâm sao)	rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng/ Thái phiến/ Sao vàng/Sơ chế	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	550	688.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đầu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
36	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00267-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	200	760.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
37	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	684.600	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
38	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	989.100	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024

39	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Bắc/Nam	Chích gừng	VCT-00215-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	20	829.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
40	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00336-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	300	812.070	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quản y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
41	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VD-31171-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	100	1.100.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
42	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B/N	Trích gừng sao	VCT-00264-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	180	782.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
43	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Trung Quốc	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	785.400	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Mua sắm trực tiếp	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
44	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Phức chế	VCT-00336-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	1.004.955	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y t ế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
45	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	Bắc - Trung Quốc	Thái phien	VCT-00464-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH D	Túi PE 1 kg	Kg	140	952.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
46	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis		Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y D	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	20	798.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
47	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VD-31171-18 10	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	35	680.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
48	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00264- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	190	812.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
49	Đảng sâm	rễ	Radix Codonopsis	B	Thuốc phien khô (phiến dày 1- 2mm hoặc đoạn ngắn). Chích gừng	VCT-00264- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	400	686.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quản Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
50	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	6616	840.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024

51	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B-N	chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	7	945.000	Nhóm 2	IB2400215535	Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Chỉ định thảo rút gọn	08/07/2024	434/QĐ-BVTT	04/07/2024
52	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B-N	Chích gừng	VCT-00215-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	120	768.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
53	Đảng sâm	Rễ	Radix Codonopsis	B/N	Chích gừng	VCT-00215-22	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	35	627.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
54	Đảng sâm chích gừng	Rễ	Radix Codonopsis	B	Chích gừng	VCT-00143-21	CTCP Đông y dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	916	945.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
16	Đào nhân	Hạt	Semen Pruni	Trung Quốc	Sao vàng	VD-31869-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	444.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
18	Đào nhân	Hạt	Semen Pruni	Trung Quốc	Nhân hạt lấy ở quả chín phơi khô, sao vàng	VD-31869-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	125	1.300.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Địa long	Con	Pheretima	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VD-31172-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	5	2.686.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
2	Địa long	Toàn con	Pheretima	B/N	Phơi khô	VD-31172-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	2.696.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Đỗ trọng	Vỏ thân	Cortex Eucommiae	B	Chích muối	VCT-00010-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	230	155.400	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
2	Đỗ trọng	Vỏ thân	Cortex Eucommiae	B	Chích rượu	VCT-00424-23	Chi nhánh Công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500gr, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	3947	483.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định

1	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Sơ chế	VCT- 00354-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	200	313.950	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	30	273.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
3	Độc hoạt	rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	thái phiến	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	90	249.900	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
4	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Sơ chế, thái phi	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	26	280.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
5	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VD-31875-19	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	100	221.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
6	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Sơ chế: Thái phi	VCT-00377-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	770	282.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
7	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	285.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đấu thầu rộng rãi	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
8	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc	Thái phiến	VCT- 00354-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	14	300.300	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
9	Độc hoạt	Rễ củ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức c	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	160	280.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
10	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT- 00354-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	25	248.850	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
11	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thuốc phiến kh	VCT-00377-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	274.995	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
12	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc	Thái phiến	VCT-00135-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	125	284.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
13	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	650	280.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024

14	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00377-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	527	283.920	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
15	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Phiến	VD-31875-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	6	487.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
16	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00377-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	315.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
17	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Sơ chế	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	60	295.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
18	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	275.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
19	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Sơ chế	VCT-00377-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	80	289.800	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
20	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	200	320.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
21	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Phiến	VCT-00135-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	288.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
22	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00166-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	800	365.400	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
23	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	130	311.850	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
24	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00205-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	40	295.050	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
25	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Thái Phiến	VCT-00135-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	80	278.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024

26	Độc Hoạt	rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	200	289.905	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
27	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00205-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	393	294.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
28	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến, phơi sấy khô	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	45	312.900	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
29	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	450	255.000	N2	IB2400345365	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	1573/QĐ-BVMĐ	24/10/2024
30	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00166-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1- 5 kg	Kg	230	275.100	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
31	Độc hoạt phiến	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	phiến	VD-31875-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	10	401.100	Nhóm 2	IB2400440099	Bệnh viện đa khoa Thái Ninh	Chỉ định thầu rút gọn	25/10/2024	610/QĐ-BV	23/10/2024
32	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến, phơi/sấy khô	VCT-00135-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE; khối lượng 1 kg, 2kg, 3kg, 5kg,, 10 kg, 20kg, 25kg; hút chân không	Kg	20	290.000	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
33	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	244.965	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
34	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00011-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	20	401.100	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
35	Độc Hoạt	rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	130	294.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
37	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	65	289.000	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
38	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Phơi khô	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	g	3000	344,82	Nhóm II	IB2400233612	Bệnh viện Bưu Điện	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	3072/QĐ-BVBĐ-K	15/10/2024

39	Độc hoạt	rễ	Radix Angelicae pubescentis		Sấy khô/Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	kg	360	308.500	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
40	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	300.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
41	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00135-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	264	268.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
42	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	252.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
43	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00205-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	336.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
44	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc/Nam	Thái phiến, phơi/sấy khô	VCT-00135-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	60	288.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
45	Độc hoạt phiến	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VD-31875-19	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	70	306.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
46	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	250	350.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
47	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Sơ chế	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	150	350.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
48	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	650	255.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
49	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	180	303.300	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
50	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B/N	Thái phiến, phơi sấy khô	VCT-00141-21	CTCP Đông y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	35	378.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024

51	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	90	319.200	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Mua sắm trực tiếp	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
52	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Sơ chế	VCT-00377-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	10	394.905	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYP	11/09/2024
53	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc - Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	140	295.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYP	05/09/2024
54	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến, phơi sấy khô	VCT-00205-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	kg	30	346.500	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
55	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	252.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
56	Độc Hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00377-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	35	253.050	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
57	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VD-31875-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	500	221.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
58	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00135-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	55	254.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
59	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis		Thái phiến	VCT-00135-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	55	254.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
60	Độc hoạt	Rễ củ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	72	252.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt M	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
61	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Phiến	VCT-00377-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	4360	280.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
62	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến, phơi âm can hoặc sấy khô	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Việt Nam	Túi PE 1 kg	Kg	1526	295.000	2	IB2300393577	Trung tâm kiểm nghiệm Quảng Ninh	Đấu thầu rộng rãi	27/06/2024	822/QĐ-SYT	26/06/2024

63	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	Bắc	Phiến	VD-31875-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	259.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
64	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Phôi sấy khô, thái phiến	VCT-00141-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	262.500	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
65	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B/N	phiến	VD-31875-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	50	294.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
66	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Thái phiến	VCT-00354-23	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1806	394.800	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
67	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescentis	B	Sơ chế	VCT-00240-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Việt Nam	Túi PE 1 Kg	Kg	1000	285.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis		Sơ chế	VCT- 00355-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	200	997.500	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis		Rễ thái phiến dày 1,5-2mm, phơi hay sấy khô	VCT-00179-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	200	895.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
3	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	B	Sơ chế: Thái phiến	VCT-00179-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	600	899.850	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
4	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VD-31176-18	Công ty cổ phần dược phẩm Thành Phát	Công ty cổ phần dược phẩm Thành Phát	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	100	1.083.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
5	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	B	Thái phiến	VCT- 00355-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	40	928.200	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
7	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VCT-00179-21	Công Ty Cổ Phần Dược Liệu Quốc Tế	Công Ty Cổ Phần Dược Liệu Quốc Tế	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	106	911.820	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
9	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis		Phiến	VCT-00288-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	1.202.000	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024

10	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	B	Thái phiến, phơi sấy khô	VCT-00288-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	50	693.000	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
11	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	Trung Quốc	Sơ chế/Phức chế	VCT-00288- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	910.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
12	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00283-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Ninh Hiệp	Túi PE 1 Kg	Kg	600	990.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đầu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
13	Đương quy (Toàn quy)	rễ củ	Radix Angelicae sinensis	Việt Nam/ Trung Quốc	Sơ chế, thái ph	VCT-00179-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	160	999.600	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
14	Đương quy (Toàn quy)	Rễ cây	Radix Angelicae sinensis		Rễ thái phiến dày 1,5-2mm, phơi hay sấy khô	VCT-00283-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	200	939.000	Nhóm 2	IB2400211482	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đầu thầu rộng rãi	10/09/2024	864/QĐ-BV	30/08/2024
15	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00179-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	160	2.039.100	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đầu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
16	Đương quy (Toàn quy)	Rễ	Radix Angelicae sinensis	B	Thái phiến phơi hoặc sấy khô	VCT-00179-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	240	898.800	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
17	Đương quy (Toàn quy)	Rễ củ	Radix Angelicae sinensis	B	Phơi, sấy khô	VCT-00264- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	150	912.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quận Y 175/BQP	Đầu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Hậu phác	vỏ thân/vỏ rễ/vỏ cành	Cortex Magnoliae officinalis		Chích gừng	VD-31178-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	11	347.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
2	Hậu phác	Vỏ thân	Cortex Magnoliae officinalis	Theo Thông tư 07/2024/TT_BYT	Chích gừng	VD-31178-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	347.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đầu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVDS	30/10/2024
3	Hậu phác	Vỏ thân	Cortex Magnoliae officinalis	B	Chích gừng	VD-31178-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	6	354.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Hoàng bá	Vỏ thân	Cortex Phellodendri		Chích muối ăn	VD-31880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	2	431.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025

	2	Hoàng bá	Vỏ thân	Cortex Phellodendri	B	Phức chế: Chích muối	VD-31880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		30	312.000		2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
	3	Hoàng bá	Vỏ thân	Cortex Phellodendri	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VD-31880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		15	484.000	Nhóm 2		IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
	4	Hoàng bá	Vỏ thân và Vỏ cành	Cortex Phellodendri		Chích muối	VD-31880-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		5	506.000	Nhóm 2		IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
	5	Hoàng bá	Vỏ thân	Cortex Phellodendri		Chích muối	VD-31880-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		20	495.000	N2		IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
	6	Hoàng bá	Vỏ thân, vỏ cành	Cortex Phellodendri		Chích muối	VD-31880-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		20	438.000	N2		IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
	7	Hoàng bá	vỏ thân và vỏ cành	Cortex Phellodendri		Chích muối/ Thái phiến	VD-31880-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg		50	451.000	Nhóm 2		IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
	8	Hoàng bá	Vỏ thân, vỏ cành	Cortex Phellodendri	Bắc/Nam	Chích muối	VD-31880-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		8	503.000	Nhóm 2		IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
	9	Hoàng Bá	Vỏ thân	Cortex Phellodendri	B	Chích muối	VCT-00014-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg		389	504.000	Nhóm 2		IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
	10	Hoàng bá chích	Vỏ thân	Cortex Phellodendri	B	Chích muối	VD-31880-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg		39	461.000	N2		IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
	11	Hoàng bá	Vỏ thân, vỏ c	Cortex Phellodendri	B	Chích muối	VCT-00014-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg		30	735.000	Nhóm 2		IB2300391563	Bệnh viện Y vhọc Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYHCT	09/04/2024
STT		Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định		Ngày ban hành quyết định	
	1	Hoàng cầm	Rễ	Radix Scutellariae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VD-31881-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		15	528.000	Nhóm 2		IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
	2	Hoàng cầm	Rễ	Radix Scutellariae	Trung Quốc	Thái phiến/ Sao vàng/ Sao đen/ Chích rượu	VD-31881-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg		2	505.000	2	IB2400409125	Bệnh viện Quân y 4, Cục Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu 4	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	1406/QĐ-BVQY4		13/12/2024

3	Hoàng cầm	Rễ	Radix Scutellariae		Phức chế	VD-31881-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg	14	541.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
4	Hoàng cầm	Rễ	Radix Scutellariae		Chích rượu	VD-31881-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	15	541.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
5	Hoàng cầm ch	Rễ	Radix Scutellariae	B	Phức chế	VD-31881-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	47	548.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Rễ	Radix Astragali membranacei	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00251-22	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	384.300	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
2	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Rễ	Radix Astragali membranacei	Trung Quốc	Sơ chế (loại tạp, rửa, ủ 30 phút, thái phiến dày 2-7 mm, dài 2-10 cm, phơi nắng đến khô)	VCT-00258-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	30	399.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
3	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Rễ	Radix Astragali membranacei	Theo Thông tư 07/2024/ TT_BYT	Chích mật/ Thái phiến	VCT-00110-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	298.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
4	Hoàng kỳ	rễ	Radix Astragali membranacei		Chích mật/ Thái phiến	VCT-00110-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	kg	200	292.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
5	Hoàng kỳ	rễ	Radix Astragali membranacei	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VCT-00258-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	70	451.500	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
6	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Rễ	Radix Astragali membranacei	B	Thái phiến	VCT-00258-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	40	430.500	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024

7	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Rễ	Radix Astragali membranacei	B	Thuốc phiến khô (phiến dày 1.5- 2mm, hoặc đoạn ngắn, tẩm mật sao vàng)	VCT-00110-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	300	354.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đầu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY10	19/07/2024
8	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Rễ	Radix Astragali membranacei	Bắc	Hoàng kỳ phiến	VCT-00258-22	Chi nhánh công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500g; 1kg; 2kg; 5kg	Kg	3269	459.900	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đầu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải QQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	1.290.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đầu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Hồng hoa	Hoa, nụ	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00511-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	4	1.100.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đầu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
3	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VD-33539-19	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	20	757.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
4	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Cánh hoa phơi sấy khô	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	1.159.935	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đầu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
5	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế: Nụ hoa đã loại bỏ tạp chất, phơi, sấy khô	VCT-00511-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	25	910.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
6	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	1.345.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đầu thầu rộng rãi	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
7	Hồng hoa	Cánh hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	35	1.560.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
8	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Thuốc phiến khô (cách hoa tơi nhỏ, màu hồng)	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	1.074.990	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đầu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
9	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sấy khô	VCT-00383-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	5	1.562.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024

10	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sấy khô	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	176	892.920	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
11	Hồng hoa	Hoa, nụ	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	1.173.900	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
12	Hồng hoa	nụ hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sấy khô	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	829.920	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
13	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Hoa đã phơi khô	VCT-00383-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	1.682.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
14	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	20	991.830	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
15	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT	Công ty Cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty Cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	1.280.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
16	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	975.975	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
17	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VCT-00511-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, kg	Kg	400	980.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
18	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	892.920	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
19	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	1.173.900	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
20	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	992.460	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
21	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	39	893.970	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
22	Hồng hoa	hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (cách hoa tươi nhỏ, màu hồng)	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	1.384.950	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
23	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	10	1.749.930	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024

24	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-000183-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	1.119.930	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
25	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sấy khô	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	22	914.970	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
26	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	40	989.940	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TT YT	18/10/2024
27	Hồng hoa	hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế/ Sấy khô	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	20	903.500	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
28	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	890.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
29	Hồng Hoa	Hoa, nụ	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	1.370.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
30	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Bắc/Nam	Cánh hoa phơi sấy khô	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	8	1.000.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TT YT	04/10/2024
31	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Cánh hoa tươi nhỏ, màu vàng đỏ hay đỏ, vị hơi đắng.	VCT-00206-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	100	913.500	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
32	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Phơi sấy khô	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	914.970	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
33	Hồng hoa	Hoa, nụ	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	1.860.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
34	Hồng hoa	hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế, phơi khô	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	55	1.012.830	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
35	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B/N	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	65	1.309.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024

36	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Phơi/sấy khô	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4263/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	1.300.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
37	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	765.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
38	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4263/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	765.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
39	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	757.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
40	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii		Sơ chế	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4263/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	14	769.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
41	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4263/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	1.021.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
42	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Trung Quốc	Sơ chế	VD-33539-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	871.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
43	Hồng hoa	hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Thuốc phấn khô (cách hoa tươi nhỏ, màu hồng)	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	778.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
44	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	895	1.310.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
45	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Phơi, sấy khô	VD-33539-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	24	1.222.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
46	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Không có thông tin trong Quyết định	sơ chế	VD-33539-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	kg	551	900.000	Nhóm 2	IB2300378653	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	438/QĐ-SYT	31/05/2024
47	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VD-33539-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1027	1.748.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024

48	Hồng hoa	Hoa, nụ	Flos Carthami tinctorii	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Sơ chế	VCT-00383-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	193	899.955		2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
49	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	B	Sơ chế	VCT-00183-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	5	1.119.930	Nhóm 2		IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định	
1	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Sơ chế	VCT-00512-24	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	50	198.000	Nhóm 2		IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVTV	15/01/2025
2	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Sơ chế	VD-31180-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	219.000		2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
3	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	B	Sơ chế: Thái편	VD-31180-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	195.000		2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
4	Huyền sâm ch	Rễ	Radix Scrophulariae	Bắc	Sơ chế	VD-33326-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	10	207.900		2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
6	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	B	Sơ chế	VD-33326-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	1	203.700	Nhóm 2		IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
7	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Thuốc편 khô (lát mỏng, khô).	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4367/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	319.000		2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quý Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
8	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	B	편	VD-31180-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE từ 1-5kg	Kg	4	246.000		2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
11	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Bắc	Cắt편, phơi khô	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4367/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	190.000	Nhóm 2		IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
12	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	B	Sơ chế	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4367/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	175.000	Nhóm 2		IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
13	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Sơ chế/thái편	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	188.000	Nhóm 2		IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
14	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Thái편	VCT-00512-24	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	200	222.000	N2		IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024

15	Huyền sâm	Rễ củ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	240.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
17	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	216.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
18	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Thái phiến	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	9	166.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÃO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
19	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Sơ chế	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	180.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
21	Huyền sâm	rễ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (lát mỏng, khô)	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	230.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
22	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Theo Thông tư 07/2024/TT_BYT	Sơ chế	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	180.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
23	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Thái phiến	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	191.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
24	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae		Thái phiến	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	22	161.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
26	Huyền sâm ph	Rễ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31180-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	286.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
27	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31180-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	210.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
28	Huyền sâm ph	Rễ	Radix Scrophulariae	B	Thái phiến	VD-31180-18	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	10	123.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
29	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	B	Sơ chế	VD-33326-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	80	239.400	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024

30	Huyền sâm	rễ	Radix Scrophulariae	Việt Nam / Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	35	163.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
32	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Trung Quốc	Phiến	10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	40	163.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đầu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
34	Huyền sâm	rễ	Radix Scrophulariae	B	Thuốc phiến khô (lát mỏng, khô)	10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	173.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đầu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
35	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	B	Sơ chế	VCT- 00278-22	Công ty cổ phần được liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	532	199.500	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đầu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
38	Huyền sâm	Rễ	Radix Scrophulariae	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	thái lát mỏng sấy	VCT- 00278-22	Công ty cổ phần được liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	294	224.700	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đầu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Ké đầu ngựa	Quả	Fructus Xanthii strumarii	B/N	Loại tạp, phơi khô	VD-31182-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	207.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Khương hoàng	thân rễ	Rhizoma Curcumae longae	Việt Nam	thái phiến	VCT-00384-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	5	149.940	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đầu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
2	Khương hoàng	Thân rễ	Rhizoma Curcumae longae		Sơ chế	VCT-00384-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	55	174.930	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
3	Khương hoàng	Thân rễ	Rhizoma Curcumae longae		Thái phiến	VCT-00384-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	170	124.950	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
4	Khương hoàng	thân rễ	Rhizoma Curcumae longae		Thái phiến/Sơ chế	VCT-00118-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	kg	200	144.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đầu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
5	Khương hoàng	Thân rễ	Rhizoma Curcumae longae	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00384-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	139.860	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
6	Khương hoàng	thân rễ	Rhizoma Curcumae longae	Việt Nam	Sơ chế, thái phiến	VCT-00118-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	30	126.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024

9	Khương hoàng	Thân rễ	Rhizoma Curcumae longae	N	Sơ chế	VCT- 00360-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	600	145.950	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
10	Khương hoàng	Thân rễ	Rhizoma Curcumae longae	N	Phơi sấy khô, thái lát	VCT-00384-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	89.985	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
11	Khương hoàng	Thân rễ	Rhizoma Curcumae longae	N	Thái phiến	VCT-00360-23	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	322	228.900	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Khương hoạt	Thân rễ/ rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Sơ chế, thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	1.986.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
2	Khương hoạt	Rễ và thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VD-31183-18	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Túi 1-10 kg	Kg	40	1.602.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thân rễ và rễ thái lát dày khoảng 5 mm phơi khô	VD-31183-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	1.640.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
4	Khương hoạt	Rễ/Thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Sơ chế: Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	1.836.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đăk Lăk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
5	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thuốc phiến khô (phiến mỏng hoặc đoạn ngắn sạch, màu nâu đen)	VCT-00339-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	1.661.940	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
6	Khương hoạt	Thân rễ, Rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	65	2.648.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
7	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Sơ chế	VCT-00339-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	1.985.760	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đấu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
8	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Thái phiến; dày khoảng 5 mm màu nâu vàng, khô, dễ gãy, mùi thơm hắc, vị đắng và cay.	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	1.883.910	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024

9	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Phiến	VD-31183-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	6	2.055.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
10	Khương hoạt	Rễ/ thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Sơ chế	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	1.849.995	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
11	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	rửa sạch, thái phiến, sấy khô với nhiệt độ dưới 60oC	VD-31183-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	1.670.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
12	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Thân rễ và rễ thái lát dày khoảng 5 mm phơi khô	VCT-00339-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	200	1.867.950	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
13	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Sơ chế	VD-31183-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	70	1.678.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
14	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VD-31183-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	1.591.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
15	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Sơ chế (loại tạp, rửa ủ 2 giờ, thái lát dày 1-7 mm, dài 2-7 cm, phơi âm can đến khô)	VCT-00257-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	35	1.890.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
16	Khương hoạt	Rễ và thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VD-31183-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	800	1.600.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
17	Khương hoạt	Rễ/ thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	1.653.960	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
18	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31183-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	1.678.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
19	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	183	1.677.900	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
20	Khương hoạt	Thân rễ/Rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	1.780.800	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024

21	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (phiến mỏng hoặc đoạn ngắn sạch, màu nâu đen)	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	1.867.950	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
22	Khương hoạt	Thân rễ, rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	1.867.950	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
23	Khương hoạt	Thân rễ/Rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Theo Thông tư 07/2024/TT_BYT	Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	1.767.990	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
24	Khương hoạt	Rễ, thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	1.592.640	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
25	Khương hoạt	Thân rễ, rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00257-22	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín.	Kg	80	2.079.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
26	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	88	1.857.975	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
27	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Sơ chế/thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	25	1.592.955	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
28	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	250	1.664.985	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
29	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	1.745.940	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
30	Khương hoạt	Rễ, thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	120	1.590.015	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
31	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thuốc phiến khô (phiến mỏng hoặc đoạn ngắn sạch, màu nâu đen)	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	1.857.975	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
32	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Bắc/Nam	Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	38	1.815.870	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024

33	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến; dày khoảng 5 mm màu nâu vàng, khô, dễ gãy, mùi thơm hắc, vị đắng và cay.	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	80	1.785.840	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
34	Khương hoạt	Rễ/ thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Sơ chế	VCT-00257-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	150	1.890.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
35	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Bắc	Sơ chế	VCT-00257-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Cty OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	90	2.520.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
36	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B/N	Phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	50	1.768.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
37	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Sơ chế	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	7	2.114.910	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
38	Khương hoạt	Rễ và thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VCT-00257-22	Chi nhánh công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Chi nhánh công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	40	1.995.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
39	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến, phơi sấy khô	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	20	1.668.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
40	Khương hoạt	Thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VCT-00038-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	70	1.648.500	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
41	Khương hoạt	Thân rễ/ rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thuốc phiến khô	VD-31183-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	35	1.651.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
42	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii		Thái phiến	VD-31183-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4367/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	1.602.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024

43	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31183-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	1.438.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
44	Khương hoạt	thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thuốc phiến khô (phiến mỏng hoặc đoạn ngắn sạch, màu nâu đen)	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	100	1.659.945	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
45	Khương hoạt	Rễ và thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	phiến	VD-31183-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	5	2.055.000	Nhóm 2	IB2400215535	Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Chỉ định thầu rút gọn	08/07/2024	434/QĐ-BVTT	04/07/2024
46	Khương hoạt	Rễ/ thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	SC/thái phiến	VCT-00339-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	1.682.000	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
47	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VCT-00339-22	CTCP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	2229	1.866.480	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
48	Khương hoạt	Rễ/ thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Đáp ứng y	Thái phiến	VCT-00339-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	476	1.675.905	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
49	Khương hoạt	Thân rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Thái phiến	VCT-00038-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	5	1.785.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTW	10/04/2024
50	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	B	Sơ chế, Thái phiến	VCT-00257-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	500	1.785.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYHCT	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Sơ chế	VCT-00222-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	50	920.850	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Lonicerae		Sơ chế	VCT-00222-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	100	498.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế h	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
3	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Lonicerae	B	Sơ chế: Phơi sấy khô	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	100	918.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học c	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
4	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Bắc	Sơ chế	VCT- 00361-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	5	938.700	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA K	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024

5	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Loniceræ	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	30	950.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, B	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
6	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Loniceræ	B	Sơ chế	VCT- 00361-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	0,5	916.650	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
7	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Loniceræ	B	Thuốc phiến khô (hoa chùm khô, mềm màu vàng thẫm)	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	10	920.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
8	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Loniceræ	B	Sơ chế (Sấy)	VCT-00492-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	30	1.350.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
9	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Loniceræ	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (hoa chùm khô, mềm màu vàng đến nâu, mùi thơm nhẹ, vị hơi đắng)	VCT-00222-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	30	1.646.400	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
10	Kim ngân hoa	Cụm hoa	Flos Loniceræ	B	Sơ chế	VD-31185-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	1	1.457.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
11	Kim ngân hoa	Nụ hoa (có th	Flos Loniceræ	B	Sơ chế	VCT-00222-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	20	874.440	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
12	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Loniceræ	B	Sơ chế	VCT-00492-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	20	1.400.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
13	Kim ngân hoa	Nụ hoa, hoa	Flos Loniceræ		Sơ chế/thái phiến	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	30	828.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
14	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Loniceræ		Phơi hoặc sấy khô	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	100	720.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
15	Kim ngân hoa	Nụ hoa có lẫn	Flos Loniceræ	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	30	712.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
16	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Loniceræ	B	Sơ chế	VCT-00222-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	30	914.760	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024

17	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Sơ chế	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	5	724.000	Nhóm 2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
18	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT- 00361-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	80	715.050	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
19	Kim ngân hoa	nụ hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00222-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	30	911.610	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
20	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Sơ chế	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	6	817.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
21	Kim ngân hoa	nụ hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (hoa chùm khô, mềm màu vàng thẫm)	VTC-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	10	934.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
22	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31185-18 10979/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	626.000	N2	IB2400241249	Bệnh viện Thanh Nhân	Đấu thầu rộng rãi	24/10/2024	2156/QĐ-BVTN	18/10/2024
23	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00492-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	15	1.300.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
24	Kim ngân hoa	hoa	Flos Lonicerae		Sấy	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	18	744.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
25	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	B	Sơ chế	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	40	888.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÀNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
26	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00492-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	10	1.570.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
27	Kim ngân hoa	nụ hoa có lẫn	Flos Lonicerae		Sơ chế	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	kg	20	705.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
28	Kim ngân hoa	Nụ hoa có lẫn	Flos Lonicerae		Thái phiến	VD-31185-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4123/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	1.355.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
29	Kim ngân hoa	Nụ hoa	Flos Lonicerae	Bắc/Nam	Sơ chế	VD-31185-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4123/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	8	885.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024

30	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Phơi sấy khô	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	10	788.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quận Y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
31	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00492-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	FITO	Túi PE 1 Kg	Kg	100	1.257.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
32	Kim ngân hoa	hoa	Flos Lonicerae	Việt Nam/ Trung Quốc	Sơ chế, phơi khô	VCT-00132-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	65	880.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
33	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VD-31185-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	12	1.457.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
34	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Phơi/sấy khô	VD-31185-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	1.400.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
35	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31185-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	784.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đấu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
36	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Sơ chế	VD-31185-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	547.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
37	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Thái phiến	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	5	938.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
38	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae		Thái phiến	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	5	938.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
39	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	B	Phơi khô	VCT-00222-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	20	687.750	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
40	Kim ngân hoa	Cụm hoa	Flos Lonicerae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31185-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	10	477.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
41	Kim ngân hoa	nụ hoa	Flos Lonicerae	N	Thuốc phiến khô (hoa chùm khô, mềm màu vàng thẫm)	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	50	718.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quận Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
42	Kim ngân hoa	Hoa	Flos Lonicerae	B	Sơ chế	VCT- 00361-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	468	929.250	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024

44	Kim ngân hoa	Nụ hoa, hoa	Flos Lonicerae	B-N	Phơi khô	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	30	638.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
45	Kim ngân hoa	Nụ hoa, hoa	Flos Lonicerae	B/N	Sấy	VCT-00119-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	20	845.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
46	Kim ngân hoa	Cụm hoa	Flos Lonicerae	B	Sấy	VCT-00119-21	CTCP Thương mại được vật tư y tế Khải Hà	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	301	888.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải QL	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae		Sơ chế	VCT-00223-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	50	961.800	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B	Sơ chế: Phơi sấy khô	VCT-00223-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	20	950.250	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
3	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B	Rửa sạch, thái phiến, phơi sấy khô	VD-33328-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	0,5	777.000	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
4	Liên kiều	Quả chín	Fructus Forsythiae	B	Thuốc phiến khô (bỏ hạt, lấy vỏ quả phơi hay sấy khô)	VCT-00507-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	10	940.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
5	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B	Sơ chế (Sấy)	VCT-00459-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	6	1.800.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
6	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Sấy khô	VCT-00507-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	72	874.000	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
7	Liên kiều	quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	bỏ tạp chất, loại bỏ cuống, sát cho nứt quả, sàng bỏ hạt, lõi, phơi	VD-31888-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành	CT CPDP Thành	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	5	1.393.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
8	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Bắc	Phơi khô	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	20	789.810	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
9	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae		Sơ chế	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	100	1.346.100	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024

10	Liên kiều	Quả chín	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Vỏ quả màu nâu vàng, xù xì, giòn (không có hạt)	VCT-00507-28	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	10	780.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
11	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae		Sơ chế	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	13	783.300	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
12	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	sơ chế	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	6	784.980	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đầu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
13	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	5	1.398.180	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
14	Liên Kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31888-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	10	1.551.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đầu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
15	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	20	951.510	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
16	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Bắc/Nam	Sơ chế	VD-31888-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	5	1.554.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đầu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
17	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	25	1.374.240	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đầu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
18	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	Trung Quốc	Sơ chế, phơi khô	VCT-00223-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	30	805.350	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
19	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B/N	Loại tạp, phơi khô	VD-31888-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	1.400.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
20	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B	Phơi khô	VCT-00475-24	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	4	1.365.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
21	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B	Sơ chế	VD-33328-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	392	801.150	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đầu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
22	Liên kiều	Quả	Fructus Forsythiae	B	Sơ chế	VCT-00223-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5kg hàn kín	Kg	10	774.900	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đầu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định

1	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT-00298-22	Công ty Cổ phần được liệu Việt Nam	Công ty Cổ phần được liệu Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	20	420.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
2	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế: Phơi sấy khô	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	330	451.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
3	Long nhãn	Cùi	Arillus Longan	Nam	Sơ chế	VCT- 00396-23	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	22	500.850	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
4	Long nhãn	Thịt quả	Arillus Longan	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00396-23	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	50	478.800	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
5	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT- 00396-23	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	2	612.150	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
6	Long nhãn	Áo hạt của quả	Arillus Longan	Việt Nam	Miếng dày, mềm, dẻo, sờ không dính tay, màu cánh gián hoặc nâu.	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	627.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quý Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
7	Long nhãn	Áo hạt (cùi)	Arillus Longan	N	Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	95	480.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
8	Long nhãn	Thịt Quả	Arillus Longan		Áo hạt của quả đã phơi hay sấy khô	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	200	605.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
9	Long nhãn	Áo hạt (cùi quả)	Arillus Longan	Nam	Phơi héo	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	401.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
10	Long nhãn	Cùi của quả	Arillus Longan		Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	55	413.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
11	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	490.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
12	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan		Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	477.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
13	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	Việt Nam	Sơ chế (loại tạp, sấy 50 - 60°C trong 4 giờ, sờ không dính tay)	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	431.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024

14	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan		Sơ chế	VCT- 00396-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, Hàn Kín	Kg	300	481.950	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVVDCT	02/12/2024
15	Long nhãn	Cơ quả	Arillus Longan	N	Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	120	480.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
16	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	Việt Nam	Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	450.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
17	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan		Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	172	413.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
18	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan		Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	400.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
19	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	Theo Thông tư 07/2024/TT_BYT	Sơ chế	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	400.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
20	Long nhãn	Cùi hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT-00298-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	620.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
21	Long nhãn	Cùi hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT- 00396-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	100	499.800	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
22	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	B/N	Loại tạp, phơi khô	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	480.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
23	Long nhãn	Cơ quả	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT-00298-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	48	420.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
24	Long nhãn	Cơ quả	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT- 00396-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1	Kg	2665	499.800	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
26	Long nhãn	Cùi quả nhãn	Arillus Longan	N	Phơi sấy khô	VD-31890-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	10	362.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
27	Long nhãn	Cùi của quả	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT-00396-23	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	2637	497.700	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024

28	Long nhãn	Áo hạt	Arillus Longan	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Sơ chế	VCT- 00396-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	299	341.250	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
29	Long nhãn	Cùi hạt	Arillus Longan	N	Sơ chế	VCT-00298-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	5	620.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Mẫu đơn bì	Vỏ rễ	Cortex Paeoniae suffruticosae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức c	VCT-00398-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	35	719.250	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
2	Mẫu đơn bì	Vỏ rễ sấy khô	Cortex Paeoniae suffruticosae		Vỏ rễ thái phiế	VCT-00115-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	60	730.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
3	Mẫu đơn bì	Vỏ rễ	Cortex Paeoniae suffruticosae	Trung Quốc	Vỏ rễ thái phiế	VD-32884-19 10	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	900.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
4	Mẫu đơn bì	Vỏ rễ	Cortex Paeoniae suffruticosae	B	Sao vàng	VCT-00020-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 50 gói x 3g, 6g. Túi 100g, 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	30	509.250	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Ngưu tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00070-20	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	46	354.900	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
2	Ngưu tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu/ thái phiến	VD-31896-19	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	80	272.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Ngưu tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	60	336.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
4	Ngưu tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00484-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	370.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
5	Ngưu tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Bắc	Chích rượu	VD-31896-19 2	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	425	300.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024

6	Nguru tất chích rượu	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00147-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	17	294.000	N2	IB2400606677	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Mua sắm trực tiếp	23/12/2024	1371/QĐ-BV	20/12/2024
7	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	30	430.500	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đấu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
8	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VD-31896-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	5	507.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
9	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	35	373.800	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
10	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	60	304.500	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
11	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VD-31896-19 10	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	20	342.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
12	Nguru tất	rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00385-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	329.910	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
13	Nguru tất	Rễ cây	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	200	367.500	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
14	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Rễ đã phơi hay sấy khô cắt đoạn 3 - 5 cm, chích rượu/muối	VCT-00070-20	Chi nhánh công ty cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	200	394.800	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
15	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	80	336.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
16	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	150	346.500	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
17	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VD-31896-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	1000	320.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
18	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00147-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	150	294.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024

19	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00070-20	Chi nhánh công ty cổ phần được phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy được phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	120	375.900	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
20	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	250	325.500	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
21	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Việt Nam	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	100	336.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đầu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
22	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	456	336.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HQC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
23	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Việt Nam	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	80	327.600	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đầu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
24	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	180	367.500	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
25	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	150	344.400	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đầu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
26	Nguru tất chích	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	80	323.400	N2	IB2400241249	Bệnh viện Thanh Nhân	Đầu thầu rộng rãi	24/10/2024	2156/QĐ-BVTN	18/10/2024
27	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	N	Chích rượu	VCT-00022-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	388.500	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTM	16/07/2024
28	Nguru Tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00070-20	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	20	451.500	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đầu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
29	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	110	341.250	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
30	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VD-31896-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg	240	360.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024

31	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	50	317.100	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
32	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	270	333.900	Nhóm 2	IB2400311747	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	07/10/2024	509/QĐ-BVYHCT	04/10/2024
33	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Bắc/Nam	Chích rượu	VD-31896-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	50	300.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
34	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	100	409.500	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
35	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00070-20	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	100	462.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
36	Nguru tất	rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Việt Nam/ Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Đóng túi nilon từ 1-5kg	Kg	160	336.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
37	Nguru tất chích	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung quốc	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	40	499.800	2	IB2400227959	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	13/09/2024	1530/QĐ-BVTWT	12/09/2024
38	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	30	346.500	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
39	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	160	294.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
40	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu/ Thái phiến	VD-31896-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BVT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	600	272.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
42	Nguru tất chích	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	200	304.500	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trưởng	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
43	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	N	Chích rượu	VCT-00022-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	3680	344.400	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
44	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VD-31896-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	5	348.000	Nhóm 2	IB2400215535	Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Chỉ định thầu rút gọn	08/07/2024	434/QĐ-BVTT	04/07/2024

45	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae		Chích rượu	VCT-00070-20	Chi nhánh công ty cổ phần được phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy được phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500gr, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	90	361.200	Nhóm 2	IB2300394544	Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân	Đấu thầu rộng rãi	02/06/2024	Số106/QĐ-TTYT	17/04/2024
46	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VD-31896-19 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	20	308.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
47	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B-N	Chích rượu	VCT-00485-24	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	50	367.500	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
48	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Nguru tất chích rượu: Phiến thuốc có màu nâu nhạt, mùi thơm đặc trưng của Nguru tất và của rượu.	VD-31896-19 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	60	342.000	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
49	Nguru tất chích rượu	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VD-31896-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	2281	507.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
50	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	N	Chích rượu	VCT-00022-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	8	388.500	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Đa liểu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
51	Nguru tất	Rễ	Radix Achyranthis bidentatae	B	Chích rượu	VCT-00070-20	Chi nhánh công ty cổ phần được phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy được phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	700	420.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	150	1.250.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu r	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVV	15/01/2025
2	Phòng phong	rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Trung Quốc	sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi 1 Kg	kg	80	1.000.000	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu r	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025

3	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thái phiến	VCT-00405-23	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	57	1.449.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu mở	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
4	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế	VD-33549-19	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	30	820.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm tr	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
5	Phòng Phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00405-23	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	100	1.507.800	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu mở	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
6	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Sơ chế/thái phiến	VD-33549-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	1.130.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng c	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
7	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế: Thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	570	980.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu mở	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
8	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	1.084.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đấu thầu mở	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
9	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Bắc	Sơ chế	VCT-00529-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	8	1.480.500	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu mở	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
10	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	1.200.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu mở	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
11	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế	VCT-00529-24	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	20	1.449.000	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu mở	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
12	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm)	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	50	1.280.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu mở	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
13	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Bắc	Thái phiến	VD-33549-19 2	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	250	1.024.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu mở	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
14	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế (Thái phiến)	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	550	1.350.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu mở	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024

15	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Bắc	Phiến dày 1 - 2mm, màu nâu xám, chắc, lõi màu vàng nhạt, mùi thơm, vị đặc trưng, hơi ngọt.	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín.	Kg	30	1.428.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quý Hợp	Đấu thầu mở	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
16	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Phiến	VD-33549-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	4	1.640.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
17	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	25	1.449.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu mở	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
18	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	35	1.264.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu mở	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
19	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Thái phiến	VD-33549-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	1.379.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu mở	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
20	Phòng phong	rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Trung Quốc	rửa sạch, ngâm, ủ, thái phiến, sấy khô	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	1.250.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu mở	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
21	Phòng Phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Bắc-Trung Quốc	Rễ phơi hay sấy khô dày thái phiến 1-2mm hoặc cắt đoạn ngắn	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	200	1.400.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu mở	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
22	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	30	1.250.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu mở	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
23	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Sơ chế	VCT-00169-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	kg	80	1.407.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu mở	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
24	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	150	1.438.500	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông	Đấu thầu mở	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024

25	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Sơ chế (loại tạp, rửa, ủ 4-5 giờ, thái phiến dày 1-3mm, dài 5 - 8 cm, phơi nắng đến khô)	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	40	1.438.500	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rõ	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
26	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thái nhỏ, phơi/sấy khô	VCT-00529-24	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần Dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	24	1.382.850	2	IB2400455828	Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn	Đấu thầu rõ	02/12/2024	596/QĐ-TTYT	29/11/2024
27	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	1400	1.438.500	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rõ	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
28	Phòng phong	Rễ củ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Bắc	Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín.	Kg	70	1.428.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rõ	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
29	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	120	1.438.500	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rõ	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
30	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Sơ chế	VCT-00121-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	13	1.480.000	Nhóm 2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rõ	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
31	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	462	920.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đấu thầu rõ	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
32	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	180	1.417.500	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rõ	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
33	Phòng phong	rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Thuốc phiến khô	VCT-00121-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	70	1.388.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rõ	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
34	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00169-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Liệu Quốc Tế	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	402	1.358.910	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rõ	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024

35	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	1.064.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu mở	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
36	Phòng phong	rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm)	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	60	1.250.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu mở	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
37	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	35	1.428.000	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu mở	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
38	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Theo Thông tư 07/2024/TT_BYT	Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	1.000.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đấu thầu mở	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
39	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	1.024.000	N2	IB2400345365	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức	Đấu thầu mở	28/10/2024	1573/QĐ-BVMĐ	24/10/2024
40	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Phơi sấy khô	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	60	1.100.000	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu mở	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
41	Phòng phong	Rễ củ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Sơ chế	VCT-00169-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE. 1-5kg	Kg	30	1.240.890	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đấu thầu mở	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
42	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	920.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu mở	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
43	Phòng phong	rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	150	1.264.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu mở	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
44	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	10	1.554.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu mở	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
45	Phòng phong	rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Sơ chế/Thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	kg	250	1.150.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu mở	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
46	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	990.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu mở	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
47	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	100	1.438.500	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu mở	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024

48	Phòng Phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Bắc/Nam	Thái phiến	VCT-00121-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM d	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	40	1.428.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu mở	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
49	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Phiến dày 1 - 2mm, màu nâu xám, chắc, lõi màu vàng nhạt, mùi thơm, vị đặc trưng, hơi ngọt.	VCT-00169-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	150	1.019.550	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu mở	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
50	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Sơ chế	VCT-00121-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	1.430.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu mở	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
51	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Cty OPC	Túi PE 1 Kg	Kg	100	920.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu mở	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
52	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	70	1.084.650	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu mở	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
53	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-33549-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	90	1.640.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm tr	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
54	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Bắc - Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00466-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	200	950.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu mở	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
55	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Thái phiến	VCT-00405-23	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	kg	30	1.449.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu mở	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
56	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	B	Sơ chế	VCT-00121-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	35	1.430.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu mở	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
57	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae		Sơ chế	VD-33549-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/09/2	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	100	820.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu mở	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
58	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	B	Phơi khô, thái phiến	VCT-00169-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	54	1.010.100	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu mở	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
59	Phòng phong	Rễ	Radix Saposchnikoviae divaricatae	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00121-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	200	1.316.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu mở	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024

60	Phòng phong	rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thuốc phiến kh	VCT-00169-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1-5Kg hàn kín	Kg	80	1.084.650	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu mở	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
61	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Sơ chế	VCT-00169-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5 kg hàn kín	Kg	3278	1.461.600	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu mở	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
62	Vị thuốc cổ truyền Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Bỏ đầu rễ, thái phiến, phơi sấy khô	VD-33549-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5 kg hàn kín	Kg	2513	1.430.000	2	IB2300393577	Trung tâm kiểm nghiệm Quảng Ninh	Đấu thầu mở	27/06/2024	822/QĐ-SYT	26/06/2024
63	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Phơi sấy khô, cắt nhỏ	VD-33549-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/BYT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5 kg hàn kín	Kg	120	1.321.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu mở	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
64	Phòng phong	Rễ	Radix Saposhnikoviae divaricatae	B	Thái phiến	VCT-00169-21	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1427	1.919.400	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu mở	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	105.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
2	Quế chi	Vỏ cành	Ramulus Cinnamomi	N	"Sơ chế, thái phiến"	VCT-00380-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	17	100.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
3	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Đoạn ngắn khô sơ chế	VD-35528-21	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	50	45.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
4	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	195.930	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
5	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	119.910	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
6	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Sơ chế: Cắt khúc, Phơi sấy khô	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	870	54.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
7	Quế chi	Cành nhỏ	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	86.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đấu thầu rộng rãi	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
8	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế/Phức chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	51.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024

9	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Nam	Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	125	54.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
10	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty cổ phần được phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần được phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	300	104.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
11	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	2	236.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
12	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Được phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Được phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	99.960	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đầu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
13	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Sơ chế	VCT-00380-23	Công ty cổ phần Được phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Được phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	103.950	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
14	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Nam	Cắt phiến, phơi khô	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	120	60.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
15	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	20	35.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
16	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Sơ chế/thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	46.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đầu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
17	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	25	334.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đầu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
18	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Được phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Được phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	300	144.900	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
19	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	45	52.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
20	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Được phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Được phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	105.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
21	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	200	61.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đầu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
22	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	65.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
23	Quế chi	vỏ cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	phơi sấy khô	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	60.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đầu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024

24	Quế chi	Cành non	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	70.000	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
25	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	5	155.000	Nhóm 2	IB2400440099	Bệnh viện đa khoa Thái Ninh	Chỉ định thầu rút gọn	25/10/2024	610/QĐ-BV	23/10/2024
26	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00380-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	96.810	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
27	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Sơ chế	VCT-00479-24	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	144.900	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
28	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	65.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
29	Quế chi	Cành chi nhỏ	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	57.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
30	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Sơ chế/thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	65	46.000	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
31	Quế Chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	83.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
32	Quế chi	cành	Ramulus Cinnamomi		Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	80	105.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
33	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00380-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	105.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
34	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Bắc/Nam	Thái phiến	VCT-00380-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	35	137.970	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
35	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Sơ chế	VCT-00380-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	100	155.925	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
36	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	80.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
37	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế, thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	60.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024

38	Quế chi	cành	Ramulus Cinnamomi	B/N	Sơ chế	VCT-00380-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	115.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
39	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi		Sơ chế	VCT-00380-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	10	154.980	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
40	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	160	180.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
41	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến, phơi khô	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	170	37.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
42	Quế chi	Cành nhỏ	Ramulus Cinnamomi		Đoạn ngắn khô	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	130	45.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
43	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	58.000	Nhóm 2	IB2400206290	Bệnh viện đa khoa Văn Đình	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	2098/QĐ-BVĐKVB	08/08/2024
44	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	Việt Nam	Sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	32.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
45	Quế chi	vỏ cành	Ramulus Cinnamomi	N	phơi sấy khô	VCT-00479-24	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	100	44.100	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
46	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	40	46.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
47	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Phơi sấy khô, cắt nhỏ	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	38.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
48	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	B/N	sơ chế	VD-35528-21	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	61.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
49	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Thái phiến	VCT-00380-23	CTCP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	947	111.930	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
50	Quế chi	Cành	Ramulus Cinnamomi	N	Sơ chế	VCT-00479-24	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	8	144.900	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CDT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Quế nhục	Vỏ thân	Cortex Cinnamomi	N	Thuốc phiến khô	VCT-00055-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	20	315.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024

2	Quế nhục	Vỏ	Cortex Cinnamomi	N	Sơ chế	VCT-00055-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	280	241.500	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
3	Quế nhục	Vỏ cây	Cortex Cinnamomi	N	Thái phiến	VCT-00055-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	6	220.500	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quận y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
4	Quế nhục	Vỏ thân, vỏ cành	Cortex Cinnamomi	Không có thông tin trong Quyết định	Sơ chế	VCT-00055-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5kg	kg	129	210.000	Nhóm 2	IB2300378653	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	438/QĐ-SYT	31/05/2024
5	Quế nhục	vỏ thân hoặc cành lớn của cây Quế	Cortex Cinnamomi	N	SC/thái phiến	VCT-00055-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5Kg	Kg	4	210.000	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải QLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	Bắc	Sơ chế	VCT- 00401-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	4	1.029.000	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
2	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	Trung Quốc	Sơ chế/ Phục chế	VCT-00461-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	30	950.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
3	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	B	Thuốc phiến khô (đoạn dài khoảng 2cm)	VCT-00461-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	10	980.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
4	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00388-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	281	792.960	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&P	20/12/2024
5	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VCT-00461-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	920.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
6	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	B	Thái phiến	VCT-00461-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	20	964.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
7	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	B	Thái phiến	VCT-00252-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	130	1.299.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
8	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00252-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	150	785.400	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
9	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri		Sơ chế	VCT-00252-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	39	783.300	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024

10	Sài hồ	rễ	Radix Bupleuri	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (cắt khúc ngắn)	VCT-00461-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	20	910.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quận y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
11	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri		Thái phiến	VCT-00252-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi Pe, 1-5kg	Kg	22	778.260	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
12	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri	B	Thái phiến	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	535.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
13	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VCT-00388-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	35	744.030	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
14	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VD-31189-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	25	1.038.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
15	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri		chích giấm/ Thái phiến	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	300	539.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
16	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri		Sơ chế	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	3	680.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
17	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri		Sơ chế	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	3	680.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
18	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri	B	Sơ chế/Chích giấm	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	15	684.000	Nhóm 2	IB2400206290	Bệnh viện đa khoa Văn Đình	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	2098/QĐ-BVĐKVĐ	08/08/2024
19	Sài hồ	rễ	Radix Bupleuri	B	Thuốc phiến khô (cắt khúc ngắn)	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	60	539.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quận Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
20	Sài hồ	RỄ	Bupleurum spp	B	Phơi, sấy khô	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	18	785.000	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quận y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
21	Sài hồ	RỄ	Radix Bupleuri	B	Phơi sấy khô, cắt nhỏ	VD-31189-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	8	551.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024

22	Sài hồ	Rễ	Radix Bupleuri	B	Sơ chế	VCT-00401-23	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	213	799.050	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Sinh địa	rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	thái phiến	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	50	339.990	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
2	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Thái phiến	VCT-00024-20	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	20	555.450	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
4	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế: Thái phiến	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	600	350.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
5	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	Bắc	Sơ chế	VCT-00410-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	1	469.350	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
6	Sinh địa	Củ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	20	280.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
7	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế	VCT-00410-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	3	366.450	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
8	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế (Thái phiến)	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	300	350.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
11	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế	VD-31190-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	2	430.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
13	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Bắc	Cắt lát, phơi khô	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	350.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
14	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Thái phiến	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	30	350.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
15	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Sơ chế	VCT-00209-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5	Kg	50	483.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024

16	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Thái phiến	VCT-00209-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	500	436.800	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
17	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1 kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	349.860	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
19	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	258	268.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
20	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	200	350.910	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
22	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	70	302.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đầu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
23	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Sơ chế	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	150	319.935	Nhóm 2	IB2400353353	Bệnh viện Y học cổ truyền	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	245/QĐ-YHCT	11/11/2024
24	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Thái phiến	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	140	330.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
25	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Sơ chế	VCT- 00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	100	330.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
27	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (phiến dày 1.5- 2mm, khô, nhuộn)	VTC-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	25	298.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đầu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
28	Sinh địa	Củ rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Rửa sạch thái l	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	10	344.820	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
29	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Theo Thông tư 07/2024/ TT_BYT	Sơ chế	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	278.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đầu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
30	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	341.880	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024

31	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Thái phỉến	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	44	280.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
35	Sinh địa	rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae		Sơ chế/Thái ph	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	kg	150	325.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
36	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	50	355.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
37	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Bắc/Nam	Sơ chế	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	8	340.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
38	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae		Phen dày 1,5 - 2mm, khô chắc, thịt màu đen, mềm đẻo, vị đắng hơi ngọt. Sinh địa khô chắc, dẻo dai	VTCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	100	294.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Đa liểu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLT	26/09/2024
40	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae		Phơi sấy khô	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	355.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
42	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	Việt Nam / Trung Quốc	Sơ chế, thái phỉến	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	110	292.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
45	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Sơ chế	VCT-00381-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	10	657.930	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
46	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae		Củ dùng tươi h	VCT-00467-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	458.000	Nhóm 2	IB2400211482	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	10/09/2024	864/QĐ-BV	30/08/2024
47	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae		Thái phỉến	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	5	348.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
48	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	50	300.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
49	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế	VCT-00112-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	25	292.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
50	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	N	Thuốc phỉến khô (phỉến dày 1.5- 2mm, khô, nhuận)	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	50	386.400	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY10	19/07/2024

52	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế	VCT-00381-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	1090	428.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
55	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Thái phiến	VCT-00112-21	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	60	308.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
57	Sinh địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Thái phiến	VCT-00381-23	CTCP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	1597	864.990	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
59	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Thái phiến	VCT-00410-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	161	609.000	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
60	Sinh địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae	B	Sơ chế, Thái phiến	VCT-00209-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Việt Nam	Túi 500g, 1kg, 2kg, 5kg	Kg	1000	441.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	Trung Quốc	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	40	472.500	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
2	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Tẩm rượu chưng	VCT-00025-20	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	50	504.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	25	399.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
4	Sơn thù	Quả bỏ hạt	Fructus Corni officinalis	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00402-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	40	504.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
5	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	260	588.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
6	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Chế rượu	VD-31902-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	1	559.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
7	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	Trung Quốc	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	300	651.000	N3	IB2400373923	BỆNH VIỆN QUẦN Y 7A	Đấu thầu rộng rãi	13/12/2024	1832/QĐ-BVQY7A	12/12/2024

8	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	50	504.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
9	Sơn thù (tửu s	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	25	430.500	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
10	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	50	472.500	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
11	Sơn thù tẩm r	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Đóng gói trong bao bì 2 lớp (hút chân không). Khối lượng từ 1kg đến 5kg	Kg	150	693.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đầu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
12	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Chích rượu	VĐ-31902-19-10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4263/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	80	510.000	Nhóm 2	IB2400353353	Bệnh viện Y học cổ truyền	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	245/QĐ-YHCT	11/11/2024
13	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	77	430.500	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đầu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
14	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Chưng rượu	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	50	483.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đầu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
15	Sơn thù tẩm r	Quả	Fructus Corni officinalis	Trung Quốc	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	15	588.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đầu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
16	Sơn thù (tửu s	Quả	Fructus Corni officinalis	Trung Quốc	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	10	504.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
17	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	Bắc/Nam	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	10	483.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đầu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
18	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	20	325.500	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đầu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
19	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	100	693.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
20	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis		Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	kg	20	462.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đầu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024

21	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Tẩm rượu chưng	VCT-00472-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	5	441.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
22	Sơn thù (tửu s	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Sơn thù tẩm rượu chưng	VCT-00025-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	1457	504.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đầu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
23	Sơn thù (Bắc)	Quả gần chín	Fructus Corni officinalis	Bắc	Tẩm rượu chưng	VCT-00025-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg	1094	504.000	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đầu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
24	Sơn thù	Quả	Fructus Corni officinalis	B	Chích rượu	VD-31902-19 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	200	719.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đầu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	120	890.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đầu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVV	15/01/2025
2	Tần giao	rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	sơ chế	VCT-00411-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi 1-5 Kg	kg	80	874.650	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đầu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
3	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế/Thái phiến	VCT-00256-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	45	987.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đầu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
4	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế/Thái phiến	VD-31192-18	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	60	454.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
5	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Rễ thái lát hoặc cắt khúc ngắn phơi hay sấy khô	VCT-00256-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Công Ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	160	1.050.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đầu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
6	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Phơi sấy khô	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	960.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
7	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế: Thái phiến	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	300	793.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đăk Lăk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025

8	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	950.000	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đầu thầu rộng rãi	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
9	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Bắc	Sơ chế	VCT-00411-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	5	1.396.500	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đầu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
10	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phứ c chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	70	850.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
11	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT-00411-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	13	971.250	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
12	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thuốc phiến khô (đoạn thân, lá, cành khô, màu xám)	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	40	950.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đầu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
13	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế (Thái phiến)	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	500	980.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
14	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Phiến	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	5	1.219.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
15	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	35	966.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
16	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Rễ thái lát hoặc cắt khúc ngắn phơi hay sấy khô	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	100	950.040	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đầu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
17	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	50	976.500	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
18	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg	80	630.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024

19	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thái phiến	VCT-00168-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	150	928.830	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
20	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế/thái phiến	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	30	663.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
21	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế (loại tạp, ủ 12 giờ, thái phiến dày 2 -7 mm, sấy 50 -60 °C trong 45 phút)	VCT-00256-22	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC.	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg hàn kín	Kg	15	997.500	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
22	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thái phiến, phơi/sấy khô	VCT-00411-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	24	1.037.400	2	IB2400455828	Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	596/QĐ-TTYT	29/11/2024
23	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	500	1.100.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
24	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 4363/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	100	865.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
25	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	468	850.000	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
26	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00168-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	180	949.200	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
27	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	kg	150	966.000	Nhóm 2	IB2400353353	Bệnh viện Y học cổ truyền	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	245/QĐ-YHCT	11/11/2024
28	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	50	850.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
29	Tần giao	rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (thái lát hoặc cắt khúc ngắn, phơi khô)	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	887.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quần y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024

30	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Theo Thông tư 07/2024/ TT_BYT	Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	50	790.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đồng Sơn	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
31	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VCT-00168-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1- 5 kg	Kg	110	982.170	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đồng	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
32	Tần giao phiến	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	phiến	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	10	1.219.000	Nhóm 2	IB2400440099	Bệnh viện đa khoa Thái Ninh	Chỉ định thầu rút gọn	25/10/2024	610/QĐ-BV	23/10/2024
33	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VCT-00168-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE. 1-5kg	Kg	30	994.560	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
34	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	70	850.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
35	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT-00276-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	10	1.008.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
36	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VCT-00168-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi Pe,1-	Kg	220	790.650	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
37	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế/thái phi	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	85	670.000	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
38	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00256-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	15	1.050.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
39	Tần giao	rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế/Thá i phiến	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	kg	320	980.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
40	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	140	950.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trưc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
41	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thái phiến	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg	150	700.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024

42	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VD-31192-18 10	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	40	475.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
43	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VCT-00256-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	kg	100	978.600	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
44	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Bắc/Nam	Thái phiến	VCT-00256-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	30	1.008.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
45	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thuốc phiến khô (thái lát hoặc cắt khúc ngắn, phơi khô).	VCT-00256-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	120	1.018.500	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
46	Tần giao phiến	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thái phiến	VD-31192-18	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	30	514.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯ	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
47	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Phơi sấy khô	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	160	950.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quản y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
48	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	20	1.029.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
49	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Cty DL Quốc tế	Túi PE 1 Kg	Kg	60	850.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024

50	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	120	756.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
51	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	38	1.219.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
52	Tần giao	Rễ phơi khô c	Radix Gentianae macrophyllae	B	Chế biến theo Thông tư 30/2017/TT- BYT	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	14	1.350.000	Nhóm 2	IB2400278695	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	10/09/2024	629/QĐ-BVPHCN	10/09/2024
53	Tần giao	Rễ cây	Radix Gentianae macrophyllae		Rễ thái lát hoặc cắt khúc ngắn phơi hay sấy khô	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	1.574.000	Nhóm 2	IB2400211482	Bệnh viện Đa khoa	Đấu thầu rộng rãi	10/09/2024	864/QĐ-BV	30/08/2024
54	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Bắc - Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00465-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	200	987.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế h	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
55	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thuốc phiến khô (thái lát hoặc cắt khúc ngắn, phơi khô).	VCT-00256-22	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Túi 1kg, 2kg, 5 kg	Kg	20	1.018.500	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
56	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	35	639.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
57	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Sơ chế/Thái phiến	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	60	454.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
58	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg, hàn kín	Kg	30	997.500	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
59	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae		Thái phiến	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg, hàn kín	Kg	30	997.500	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024

60	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Phơi sấy	VD-31192-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	36	853.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
61	Tần giao phiến	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31192-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	200	425.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trưởng	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
62	Tần giao	rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thuốc phiến khô (thái lát hoặc cắt khúc ngắn, phơi khô)	VCT-00168-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	60	890.400	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
63	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT-00411-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	2688	829.500	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
64	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Phơi sấy khô, thái lát	VD-31192-18 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	50	500.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
65	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B/N	phiến	VD-31192-18 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	20	722.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
66	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Thái phiến	VCT-00168-21	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	557,3	1.926.750	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch v	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
67	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Thái phiến	VCT-00168-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5 kg hàn kín	Kg	186	1.450.050	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
68	Tần giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	B	Sơ chế	VCT- 00276-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	8	1.008.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Đa liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Tang ký sinh	Đoạn thân cành và lá	Herba Loranthi gracilifolii	N	Sơ chế/Thái phiến	VCT-00341-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	72	169.000	Nhóm 2	IB2400452061	Bệnh viện Phục hồi chức năng Tỉnh Thừa Thiên Huế	Đấu thầu rộng rãi	13/01/2025	27/QĐ-BVPHCN	13/01/2025
2	Tang ký sinh	Toàn cây	Herba Loranthi gracilifolii	N	Phơi sấy	VCT-00435-23	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	30	144.900	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Tang ký sinh	Phần trên mặt đất	Herba Loranthi gracilifolii		Thái phiến	VCT-00341-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	35	434.910	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025

4	Tang ký sinh	Toàn thân	Herba Loranthi gracilifolii	N	Sơ chế: Cắt khúc, Phơi sấy khô	VCT-00341-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	770	158.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
5	Tang ký sinh	Toàn cây	Herba Loranthi gracilifolii	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00341-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	156.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
6	Tang ký sinh	Toàn thân	Herba Loranthi gracilifolii	N	Thái đoạn	VCT-00341-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	2000	162.750	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
7	Tang ký sinh	Toàn cây	Herba Loranthi gracilifolii	Việt Nam	Thái đoạn	VCT-00341-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	550	160.020	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đầu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
8	Tang ký sinh	Toàn cây trừ rễ	Herba Loranthi gracilifolii		Sơ chế	VCT-00341-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	179.970	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đầu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
9	Tang ký sinh	Toàn cây	Herba Loranthi gracilifolii	N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VCT-00435-23	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	10	159.600	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
10	Tang ký sinh	Cành và lá	Herba Loranthi gracilifolii		Thái đoạn	VCT-00341-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	130	233.100	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đầu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
11	Tang ký sinh	Toàn cây	Herba Loranthi gracilifolii		Thái đoạn	VCT-00341-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	80	409.920	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
12	Tang ký sinh	Toàn cây	Herba Loranthi gracilifolii		Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VCT-00227-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	100	124.950	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đầu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
13	Tang ký sinh	toàn cây trừ rễ	Herba Loranthi gracilifolii	Việt Nam	Sơ chế, cắt nhỏ	VCT-00227-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	105	124.950	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
14	Tang ký sinh	Cả cây trừ rễ	Herba Loranthi gracilifolii	N	Phơi sấy	VCT-00435-23	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	30	144.900	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
15	Tang ký sinh	Toàn thân	Herba Loranthi gracilifolii	N	Sơ chế	VCT-00227-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5 kg hàn kín	Kg	4860	159.600	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đầu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
16	Tang ký sinh	Toàn cây trừ	Herba Loranthi gracilifolii	N	Lựa chọn	VCT-00227-22	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	724,5	161.700	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đầu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định

1	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen (hắc sao)	VCT-00517-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	40	724.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG KHÊ	Đấu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Phức chế	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	100	986.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
3	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen (hắc sao)	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	946.000	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
4	Táo nhân sao	nhân của hạt già	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	Công ty cổ phần đồng y được Thăng Long	Công ty cổ phần đồng y được Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	60	942.900	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
5	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00027-20	Công ty Cổ phần được liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	30	861.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
6	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Hạt đã già được phơi hay sấy khô, sao đến có màu vỏ đen, ruột vàng.	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	60	1.328.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
7	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VD-33552-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	35	916.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
8	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Phức chế: Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	160	968.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
9	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	60	1.108.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
10	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	966.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
11	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	60	808.500	2	IB2400443851	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Đấu thầu rộng rãi	25/12/2024	679/QĐ-YDCT&C	25/12/2024
12	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Bắc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	175	871.500	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
13	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	1.344.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024

14	Táo nhân sao	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen (hắc sao)	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	4	756.000	N2	IB2400606677	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Mua sắm trực tiếp	23/12/2024	1371/QĐ-BV	20/12/2024
15	Táo nhân sao	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	416	863.100	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
16	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	30	1.302.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đấu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYP	16/12/2024
17	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen	VD-33552-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	3	1.473.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
18	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00517-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	25	920.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
19	Táo nhân	Nhân của hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Phức chế	VCT-00266-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	832.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
20	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	865.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bất Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
21	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	30	987.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
22	Táo nhân	Nhân hạt quả	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	200	1.239.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
23	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	Trung Quốc	Hạt đã già được phơi hay sấy khô, sao đến có màu vỏ đen, ruột vàng.	VCT-00517-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	150	1.040.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYP	05/12/2024
24	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	Bắc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	1.018.500	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
25	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	12	892.500	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
26	Táo nhân sao	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	50	856.800	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYP	08/11/2024
27	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00517-24	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	1000	878.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024

28	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	852.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
29	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	1.176.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
30	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		sơ chế	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	15	838.000	Nhóm 2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVDKT	25/11/2024
31	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	865.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
32	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	70	1.281.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
33	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	79	875.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
34	Táo nhân	hạt quả	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	1.428.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quận y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
35	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	1.465.800	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYT	30/10/2024
36	Táo nhân	Hạt- nhân	Semen Ziziphi mauritaniae	N	Phơi, sấy khô	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	30	860.000	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
37	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	180	890.000	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
38	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	1.323.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
39	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	22	892.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
40	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	1.417.500	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
41	Táo nhân sao	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	15	1.417.500	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
42	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	25	934.500	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024

43	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen (hắc sao)	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	20	936.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
44	Táo nhân	Nhân của hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	1.226.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
45	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	848.000	Nhóm 2	IB2400311747	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	07/10/2024	509/QĐ-BVYHCT	04/10/2024
46	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	50	956.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
47	Táo nhân	Nhân của hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	987.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
48	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Phức chế	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	1.126.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
49	Táo nhân (Toan táo nhân)	nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Việt Nam / Trung Quốc	Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	140	915.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HQC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
50	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B/N	Sao đen	VCT-00266-22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	1.010.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
51	Táo nhân	Hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	900.900	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Mua sắm trực tiếp	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
52	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	20	976.500	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
53	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	850.500	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
54	Táo nhân	Nhân của hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	B	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	745.500	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
55	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae	Trung Quốc	Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	15	1.417.500	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa kh	Đấu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
56	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần được liệu Ninh Hiệp	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	870.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
57	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritaniae		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	745.500	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024

58	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritiana		Sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	40	745.500	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
59	Táo nhân sao	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	84	886.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
60	Táo nhân	hạt quả	Semen Ziziphi mauritiana	N	Thuốc phiến (hạt tròn, dẹp, sao đến khi vỏ đen, ruột màu vàng)	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	40	965.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
61	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen	VCT-00027-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	2317	861.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
62	Táo nhân	Nhân hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	50	882.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
63	Táo nhân	Nhân của hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	PC/sao đen	VCT-00266- 22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	35	998.000	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
64	Táo nhân sao	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen	VCT-00266-22	CTCP Dược liệu Ninh Hiệp	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1479	1.462.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
65	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt già	Semen Ziziphi mauritiana	Bắc	Táo nhân sao đen	VCT-00156-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	249	1.020.600	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
67	Táo nhân (Toan táo nhân)	Hạt	Semen Ziziphi mauritiana	B	Sao đen	VCT-00027-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg	300	1.260.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Tế tân	Rễ/ Thân rễ	Radix et Rhizoma Asari		Sơ chế	VCT- 00363-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	80	2.829.750	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	B	Sơ chế	VD-31905-19	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	10	3.192.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari		Sơ chế/Thái phiến	VD-31905-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	15	2.590.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
4	Tế tân	Rễ/Thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	B	Sơ chế: Thuốc phiến, khô, sạch	VD-31905-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	100	2.635.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025

5	Tế tân	Toàn thân	Radix et Rhizoma Asari	Bắc	Thái phiến	VCT- 00363-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	3	3.171.000	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
6	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	B	Thái phiến	VCT- 00363-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	5	3.171.000	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
7	Tế tân	Thân rễ và rễ	Radix et Rhizoma Asari	B	Thái phiến	VCT-00228-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	50	2.489.130	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
8	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	Trung Quốc	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-31905-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	3.184.000	N2	IB2400314771	Bệnh viện Hữu Nghị	Đấu thầu rộng rãi	21/11/2024	1120/QĐ-BVHN	18/11/2024
9	Tế tân	Rễ, Thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	Trung Quốc	sơ chế	VCT-00468-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	3	2.625.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
10	Tế tân	Rễ, thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	B	Thái phiến	VCT-00468-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	kg	20	2.735.000	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
11	Tế tân	Thân và rễ	Radix et Rhizoma Asari		Thái phiến	VD-31905-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	2.800.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
12	Tế tân	Rễ và Thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00468-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	90	2.731.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
13	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	Trung quốc	Sơ chế	VD-31905-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	kg	1	3.347.000	2	IB2400227959	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	13/09/2024	1530/QĐ-BVTWT	12/09/2024
14	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	Bắc - Trung Quốc	Cắt đoạn	VCT-00468-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	140	2.700.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
15	Tế tân	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari		Sơ chế	VD-31905-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	10	2.358.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHĐ	12/08/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Thạch quyết minh (Nam)	Vỏ bào ngư	Concha Haliotidis	Nam	Thạch quyết minh sống	VD-33553-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	68	179.000	Nhóm 3	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định

1	Thạch xương bồ	Thân rễ	Rhizoma Acori graminei	N	Sao cám	VCT-00187-22	Công ty Cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	12	350.700	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
2	Thạch xương bồ	Thân rễ	Rhizoma Acori graminei	N	Sao cám	VCT-00187-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần	Túi 1- 5 Kg	Kg	10	630.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
3	Thạch xương bồ	Thân rễ	Rhizoma Acori graminei	N	Thuốc phiến (phiến khô, sạch dày 1.5-2mm). Sao cám	VCT-00187-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần	Túi 1-5kg	Kg	50	535.500	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
4	Thạch xương bồ	Thân rễ	Rhizoma Acori graminei	N	Sao cám	VCT-00187-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	73	350.700	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
5	Thạch xương bồ	Thân rễ	Rhizoma Acori graminei	N	Sao cám	VCT-00187-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg	10	630.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
6	Thạch xương bồ	thân rễ	Rhizoma Acori graminei	N	PC/sao cám	VCT-00187-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5Kg	Kg	10	628.950	Nhóm 2	IB2300387377	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Chào hàng cạnh tranh	20/05/2024	208/QĐ-BVĐK	17/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31906-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	2	783.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯNG KHÉ	Đấu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Thăng ma	thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	sơ chế	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi 1 Kg	kg	5	750.000	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
3	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Thái phiến	VD-31906-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	783.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
4	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	10	790.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
5	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Thuốc phiến (phiến khô, sạch dày khoảng 1.5-2mm)	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	6	850.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
6	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Sơ chế (Thái phiến)	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	1	820.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024

8	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Thái phiến	VD-31906-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	40	711.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
9	Thăng ma	thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	ngâm, rửa sạch, ủ, thái phiến, sấy khô hoặc chích rượu	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	4	755.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
10	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Sơ chế	VD-31906-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 4128/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	12	800.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
11	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Thái phiến	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	20	840.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
12	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Thái phiến	VD-31906-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	100	1.000.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
13	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Thái phiến	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	20	850.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
14	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	phơi sấy khô	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	10	779.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
15	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Thái phiến	VCT-00229-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-	Kg	40	999.180	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
16	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	5	880.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
17	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Thái phiến	VD-31906-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 4128/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	33	825.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
18	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Bắc/Nam	Thái phiến	VD-31906-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	5	900.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
19	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae		Phơi sấy khô	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	10	755.000	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024

20	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Cty DL Quốc tế	Túi PE 1 Kg	Kg	15	900.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế h	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
21	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B/N	Thái phiến, phơi khô	VD-31906-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	803.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
22	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Sơ chế	VD-31906-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 41267/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	763.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
23	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Thái phiến, phơi khô	VCT-00229-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	7	665.700	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
24	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31906-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	10	714.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
25	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	phơi sấy khô	VCT-00463-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	5	755.000	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
26	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Thái phiến	VCT-00229-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1-5 kg hàn kín	Kg	332	875.700	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
28	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Thái phiến	VCT-00229-22	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	166,5	1.021.650	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
29	Thăng ma	Thân rễ	Rhizoma Cimicifugae	B	Sơ chế	VCT-00229-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ	Kg	50	1.135.050	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CDT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae		Thân rễ phơi hay sấy khô, thái phiến dày 1-2 mm	VD-33555-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	1.363.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
2	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Phiến	VD-33555-19	CT CPDP Thành	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	2	1.362.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
3	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae		Sơ chế	VD-33555-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành	CT CPDP Thành	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	25	1.387.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
4	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Sơ chế	VD-33555-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	1.386.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024

5	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae		Thái phiến	VD-33555-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	500	1.355.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
6	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	Trung Quốc	Thuốc phiến (phiến khô, sạch dày khoảng 2- 3mm)	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	10	1.380.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
7	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	Trung Quốc	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	5	1.207.000	N2	IB2400314771	Bệnh viện Hữu Nghị	Đấu thầu rộng rãi	21/11/2024	1120/QĐ-BVHN	18/11/2024
8	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VCT-00422-23	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	20	1.417.500	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Đa liểu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
9	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae		Thái phiến	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	22	1.300.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
10	Thiên ma	thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae		Sơ chế/Thái phiến	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	kg	40	1.352.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
11	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-33555-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	10	1.352.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
12	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae		Phiến dày 1 - 2mm, viền cong queo, phần thịt màu trắng hơi	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	150	1.347.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Đa liểu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
13	Thiên ma	thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	15	1.204.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
14	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-33555-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	10	1.642.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
15	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Sơ chế	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	15	1.314.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
16	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Phơi sấy	VD-33555-19 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 1767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	7	1.396.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024

17	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Sơ chế	VCT- 00422-23	Công ty cổ p hàn dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	318	1.207.500	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
18	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Phơi sấy khô, thái lát	VD-33555-19 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	20	1.300.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
19	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B/N	phiến	VD-33555-19 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	3	1.225.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
20	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	B	Thái phiến	VD-33555-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1556	1.362.000	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
21	Thiên ma	Thân rễ	Rhizoma Gastrodiae elatae	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Sơ chế	VD-33555-19 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	141	1.258.000	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	60	180.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG KHÊ	Đấu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế	VCT-00231-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	100	140.700	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
3	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thân rễ, thái phiến phơi hạ sấy khô	VCT-00231-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	200	79.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
4	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Phơi sấy khô	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	50	181.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
5	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Sơ chế: Thái phiến	VCT-00231-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	490	140.700	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
6	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	70	198.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
7	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Sơ chế	VCT- 00364-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	2	211.050	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
8	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thuốc phiến (phiến khô, sạch, dày khoảng 1mm)	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	20	190.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Nthur Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024

9	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	180	194.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
10	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Phiến	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE từ 1-5kg	Kg	5	161.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
11	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế/Thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	40	188.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
12	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Sơ chế	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	65	182.280	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
13	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	70	138.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
14	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thân rễ, thái phiến phơi hay sấy khô	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	200	198.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
15	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Thân rễ, thái phiến phơi hay sấy khô	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	200	188.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
16	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	kg	80	161.700	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBТ	05/12/2024
17	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế (loại tạp, rửa, ủ mềm qua đêm, thái phiến dày 2-7 mm, phơi đến khô, sấy 50-60°C trong 1-1,5 giờ)	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	55	188.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
18	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	1400	155.400	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
19	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Thái phiến	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	200.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
20	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	120	191.940	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
21	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	35	198.000	Nhóm2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024

22	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế	VCT- 00364-23	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	200	133.350	2	IB2400422449	Bệnh viện Y được cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
23	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	150	196.980	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
24	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy)	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	250	202.000	Nhóm 2	IB2400353353	Bệnh viện Y học cổ truyền	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	245/QĐ-YHCT	11/11/2024
25	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VD-31907-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	212	138.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
26	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế	VCT- 00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	100	142.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
27	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Thuốc phiến (phiến khô, sạch, dày khoảng 1mm)	VTC-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	70	198.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
28	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Theo Thờ	Sơ chế	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	100	139.020	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đấu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
29	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1- 5 kg	Kg	160	140.490	N2	IB2400207196	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Đấu thầu rộng rãi	28/10/2024	2132/QĐ-BV	23/10/2024
30	Thổ phục linh	Thân, rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	40	187.320	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
31	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00451-23	Công ty cổ phần Được liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5Kg	Kg	20	201.600	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
32	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Được Sơn Lâm	Đóng túi Pe, 1-5kg	Kg	85	145.950	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
33	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	150	152.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
34	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	kg	30	194.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
35	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Bắc/Nam	Sơ chế	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	30	190.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024

36	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Phiến khô, sạch, dày khoảng 1mm, thịt mềm, màu đỏ nâu.	VTCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	80	182.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
37	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Phơi sấy khô	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	200	135.870	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
38	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	40	194.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
39	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Sơ chế	VCT- 00364-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	140	205.800	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
40	Thổ phục linh	thân rễ.	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Sơ chế, thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	80	169.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
41	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00231-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	40	199.710	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
42	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Sơ chế (Thái phiến, sấy khô)	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	kg	5	193.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
43	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00075-20	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Túi 1kg, 2kg, 5kg	Kg	80	136.500	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
44	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VCT-00075-20	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg, hàn kín	Kg	40	136.500	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
45	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae		Thái phiến	VCT-00075-20	Chi nhánh công ty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty CPDP OPC	Bao PE 1-5 kg, hàn kín	Kg	40	136.500	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
46	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Phơi sấy	VCT-00231-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	60	124.950	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
47	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	500	143.000	Nhóm 2	IB2400206290	Bệnh viện đa khoa Văn Đình	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	2098/QĐ-BVĐKVĐ	08/08/2024

48	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	200	104.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
49	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thuốc phiến (phiến khô, sạch, dày khoảng 1mm)	VCT-00231-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1-5kg hàn kín	Kg	120	135.450	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
50	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00451-23	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1-5 kg	Kg	120	157.500	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
51	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VD-31907-19	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	40	145.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
52	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thuốc phiến (Phiến khô, sạch, dày khoảng 1mm)	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	150	108.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
53	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	B/N	Thái phiến	VCT-00114-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 5 kg, hút chân không	Kg	40	110.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
54	Thổ phục linh	Thân rễ	Rhizoma Smilacis glabrae	N	Thái phiến	VCT-00231-22	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	4116	206.850	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải QLCLNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	399.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG KHÊ	Đấu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Phức chế	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	100	436.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
3	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	285.600	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đấu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
4	Thực địa	rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01kg, 02kg, 05kg, 10kg	kg	50	435.750	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
5	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Chế rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	50	374.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025

6	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	50	477.000	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
7	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Phức chế: Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	200	420.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
8	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Đóng túi 1kg đến 5kg trong bao bì 2 lớp, hút chân không	kg	40	409.500	Nhóm 2	IB2400406755	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Đấu thầu rộng rãi	02/01/2025	1109/QĐ-TTYT	31/12/2024
9	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Bắc	Chích rượu, gừng, sa nhân	VD-33337-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	14	546.000	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đấu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
10	Thực địa	Củ đã chế	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00519-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	30	430.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
11	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Sinh địa chế (Chế với sa nhân và sinh khương)	VD-33337-19	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	32	499.800	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
12	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế, phơi	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1- 10 kg, hút chân không	kg	450	424.000	2	IB2400443851	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Đấu thầu rộng rãi	25/12/2024	679/QĐ-YDCT&C	25/12/2024
13	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Bắc	Phức chế	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1- 10 kg, hút chân không	Kg	150	473.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
14	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Nấu	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1- 10 kg, hút chân không	Kg	450	468.000	Nhóm 2	IB2400413033	BỆNH VIỆN Y HQC CỔ TRUYỀN ĐỒNG THÁP	Đấu thầu rộng rãi	24/12/2024	419/QĐ-YHCT	23/12/2024
15	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01 kg, 02 kg, 05kg, 10kg	Kg	791	435.750	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đấu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
16	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Chế gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	10	726.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
17	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Phức Chế/ Chế rượu gừng, sa nhân	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	25	478.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024

18	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Phức chế	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	70	478.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
19	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế với Sa nhân, Gừng tươi, rượu trắng	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	70	466.000	Nhóm 2	IB2400423993	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bát Xát	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	324/QĐ-BVBX	09/12/2024
20	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	40	420.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
21	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01kg, 02kg, 05kg, 10 kg	Kg	200	435.750	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
22	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	25	472.500	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
23	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01kg, 02kg, 05kg, 10kg	Kg	400	435.750	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
24	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Việt Nam	Chích rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	150	410.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
25	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Chế biến với Rượu, Gừng	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01kg, 02kg, 05kg, 10kg	Kg	70	435.750	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
26	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	38	399.000	Nhóm 2	IB2400443350	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	25/11/2024	793/QĐ-BVĐKT	25/11/2024
27	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 500gam, 1kg, 2kg, 5kg, 10kg	Kg	1252	383.250	Nhóm 2	IB2400294859	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Trà Vinh	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	183/QĐ-BVYDCT	19/11/2024
28	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế với sa nhân, gừng, rượu	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	150	474.000	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
29	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Việt Nam	Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	70	474.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
30	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế với Sa nhân, Gừng tươi, rượu trắng	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	179	450.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024

31	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Sơ chế/Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01kg, 02kg, 05kg, 10kg	Kg	80	435.750	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
32	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	483.000	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYP	30/10/2024
33	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế biến với Rượu, Gừng	VCT-00495-24	Công ty CP Dược liệu Indochina	Công ty CP Dược liệu Indochina	Túi 200 gam, 500 gam, 1kg, 2kg, 5kg, 10kg	Kg	20	383.250	N2	IB2400249985	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	1167/QĐ-BVĐG	23/10/2024
34	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	483.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
35	Thực địa	rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	10	489.300	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
36	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Chích rượu gừng, sa nhân	VCT-00116-21	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VITYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	Kg	300	484.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÀNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYP	18/10/2024
37	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	95	462.000	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYP	16/10/2024
38	Thực Địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	682.500	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
39	Thực địa	rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	200	483.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
40	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	250	483.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trục Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYP	09/10/2024
41	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	200	287.700	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
42	Thực địa	Rễ, củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	Công ty CP Dược liệu indochina	Công ty CP Dược liệu indochina	Túi 500gam, 1kg, 2kg, 5kg, 10kg	kg	80	383.250	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
43	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00495-24	CÔNG TY CP DƯỢC LIỆU INDOCHINA	CÔNG TY CP DƯỢC LIỆU INDOCHINA	Túi 01kg, 02 kg, 05kg, 10kg	Kg	100	383.250	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
44	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chích rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	150	900.000	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024

45	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Phức chế	VD-33337-19	Công ty cổ phần được liệu Trường Xuân	Thăng Long	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	350	660.450	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
46	Thực địa	rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Việt Nam	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	150	478.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
47	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Trung Quốc	Chích rượu	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Việt Nam	Đóng túi PE, khối lượng 1- 5kg, hút chân không	Kg	70	568.000	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Mua sắm trực tiếp	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024
48	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	kg	30	609.000	Nhóm 2	IB2400257230	Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân	Đấu thầu rộng rãi	28/08/2024	208/QĐ-BVHN	27/08/2024
49	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Việt Nam	Nấu, sấy, tẩm	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	150	250.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
50	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chích rượu, gừng, sa nhân	VCT-00116-21	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Công ty CPTM được VTYT Khải Hà	Gói 1 kg, 2 kg, 3 kg, 5 kg, 10 kg, 20 kg, 25 kg	Kg	35	479.000	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
51	Thực địa	Củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		chích rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	600	374.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
52	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	70	325.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
53	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata		Chế rượu, gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	70	325.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
54	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	N	Chế biến với Rượu, Gừng	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	110	509.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
55	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Nam	Chế biến với Rượu, Gừng	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	20	263.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
56	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B-N	Phức chế	VCT-00151-21	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	451.500	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Chỉ định thầu rút gọn	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
57	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chế rượu, gừng, sa nhân	VCT-00151-21	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	60	289.800	N2	IB2400119180	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức	Mua sắm trực tiếp	10/05/2024	599/QĐ-BVMĐ	06/05/2024

58	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B/N	Chế gừng, sa nhân	VD-31195-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	470.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
59	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Dược liệu chế	VCT-00232-22	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	3387	955.500	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
60	Thực địa	Rễ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	B	Chế rượu, sa nhân	VCT-00151-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	400	556.500	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Trạch tả	thân rễ	Rhizoma Alismatis	Việt Nam	thái phiến	VCT- 00367-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi 1-5 Kg	kg	50	168.000	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đấu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
2	Trạch tả	Thân rễ	Rhizoma Alismatis	N	Sơ chế: Thái phiến	VCT- 00367-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	350	166.950	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
3	Trạch tả	Thân rễ	Rhizoma Alismatis	N	Thái phiến	VCT- 00367-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	8	183.750	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
4	Trạch tả	Thân rễ	Rhizoma Alismatis		Thái phiến	VCT- 00367-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	400	199.500	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
5	Trạch tả	Thân rễ	Rhizoma Alismatis	N	Sơ chế	VCT- 00367-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	90	200.550	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
6	Trạch tả	Thân rễ	Rhizoma Alismatis	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-31200-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	38	207.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	Việt Nam	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	160.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG KHÊ	Đấu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne		Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	194.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
3	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Phức chế: Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	45	114.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025

4	Trần bì	Vỏ	Pericarpium Citri reticulatae perenne	Việt Nam	Sơ chế/ Phức chế	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	169.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
5	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne		sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	50	144.000	2	IB2400443851	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Đầu thầu rộng rãi	25/12/2024	679/QĐ-YDCT&C	25/12/2024
6	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Vi sao	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	3	161.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
7	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Phức chế	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	45	155.000	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
8	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne		Phức chế	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	25	160.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
9	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	330.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đầu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
10	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne		Sao vàng/sao cháy	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	112.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đầu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
11	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne		Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	600	154.000	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
12	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	Việt Nam	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	120	160.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đầu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
13	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	148.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
14	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne		Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	155.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đầu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
15	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	Theo Thôn	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	155.000	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đầu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
16	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	Bắc/Nam	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	8	194.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đầu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
17	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Sao vàng	VCT-00031-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Túi 1- 5 Kg	Kg	60	168.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đầu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024

18	Trần bì	vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Thuốc phiến (sợi hoặc mảnh nhỏ màu nâu xám, sao quạ). Sao vàng	VCT-00031-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	80	91.350	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
19	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	2336	154.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
20	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	121.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
21	Trần bì	Vỏ quả	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Sao vàng	VCT-00031-20	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi 1 - 5 kg	Kg	50	164.850	Nhóm 1	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
22	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Trần bì sao vàng: Là những sợi hoặc mảnh nhỏ màu vàng hoặc vàng nâu, mùi thơm đặc trưng.	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	30	141.000	2	IB2300394084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Đấu thầu rộng rãi	16/05/2024	45/QĐ-TTYT	19/04/2024
23	Trần bì	Vỏ quả chín d	Pericarpium Citri reticulatae perenne	B/N	sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	30	115.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
24	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Sao vàng	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	186	156.000	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
25	Trần bì	Vỏ quả chín	Pericarpium Citri reticulatae perenne	N	Vi sao	VD-31910-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	300	340.000	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VD-31201-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	255.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG KHÊ	Đấu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	50	354.900	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025

3	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	289.905	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đầu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025
4	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Rễ thái phiến đoạn dài không quá 2cm, phơi hay sấy khô	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	160	439.950	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đầu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
5	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	292.950	2	IB2400512153	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chào hàng cạnh tranh	03/01/2025	47/QĐ-TTYT	03/01/2025
6	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	367.500	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
7	Tục đoạn	Củ	Radix Dipsaci	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00469-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	60	336.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
8	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	B	Thái phiến	VCT- 00368-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	5	324.450	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
9	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thuốc phiến (lát mỏng khô, sạch, hoặc đoạn dài khoảng 3mm)	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	339.990	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đầu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
10	Tục đoạn	rễ	Radix Dipsaci	Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	150	283.500	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
11	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	588	259.980	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh	Đầu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
12	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	30	399.000	N2	IB2400504672	Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn	Đầu thầu rộng rãi	18/12/2024	716/QĐ-TTYT	16/12/2024
13	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Tục đoạn phiến: Là những đoạn ngắn không quá 2 cm.	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	40	563.220	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đầu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
14	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Phiến	VD-31201-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	3	588.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
15	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Chích muối/ Thái phiến/ Chích rượu	VCT-00137-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10kg, hút chân không	Kg	25	330.000	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đầu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024

16	Tục đoạn	rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	50	378.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đấu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
17	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Củ rửa sạch, thái lát và phơi nắng cho khô	VCT-00387-23	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	568.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
18	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Rễ thái phiến đoạn dài không quá 2cm, phơi hay sấy khô	VCT-00235-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	200	795.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
19	Tục đoạn	Rễ	Radix Dípaci	Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	50	399.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
20	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Sơ chế	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	kg	55	323.400	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
21	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	80	369.180	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
22	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Phiến/chích rượu/chích muối	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	50	317.730	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
23	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	25	357.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
24	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	1400	241.500	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
25	Tục đoạn	Rễ đã phơi hay sấy khô	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y D	CTCP Đông Y D	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	70	252.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
26	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	90	336.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
27	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	200	262.500	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
28	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VD-31201-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	170	298.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÀO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
29	Tục đoạn	rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	thuốc phiến khô	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	60	570.150	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024

30	Tục đoạn	Rễ củ	Radix Dipsaci		thái phiến	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	120	371.490	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
31	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	70	399.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
32	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	30	375.900	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
33	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	336.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÀNG LONG	Đấu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
34	Tục đoạn	rễ	Radix Dipsaci		Chích muối/ Thái phiến/ Chích rượu	VCT-00137-21	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Công ty CPTM dược VTYT Khải Hà	Đóng túi PE, khối lượng 1 - 10 kg, hút chân không	kg	600	298.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
35	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	317.100	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
36	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	kg	86	374.220	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
37	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipasci		Thái phiến	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	kg	80	487.830	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
38	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Tục đoạn phiến: Là những đoạn ngắn không quá 2 cm.	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	120	430.500	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
39	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00235-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	150	450.450	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
40	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Sơ chế	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	100	462.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
41	Tục đoạn	rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Đóng túi nilon từ 1-5kg	Kg	145	304.500	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
42	Tục đoạn	Củ	Radix Dipsaci	B/N	Thái phiến, phơi khô	VD-31201-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	588.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
43	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Việt Nam	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	50	336.000	Nhóm 2	IB2400347863	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Mua sắm trực tiếp	17/09/2024	270/QĐ-BVNTH	16/09/2024

44	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	80	294.000	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
45	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	25	262.500	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
46	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	336.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
47	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci		Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	20	336.000	Nhóm 2	IB2400216704	Bệnh viện đa khoa Huyện Hoài Đức	Đấu thầu rộng rãi	14/08/2024	325/QĐ-BVHD	12/08/2024
48	Tục đoạn	rễ	Radix Dipsaci	N	thuốc phiến khô	VCT-00387-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	150	261.975	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY10	19/07/2024
49	Tục đoạn	Rễ	Dipsacus japonic	N	Thái phiến	VCT-00235-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	150	577.500	Nhóm 2	IB2400151371	Bệnh viện Quân y 175/BQP	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	2936/QĐ-BV	04/07/2024
50	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Không có thông tin trong Quyết định	Thái phiến	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	1301	266.910	Nhóm 2	IB2300378653	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng	Đấu thầu rộng rãi	04/07/2024	438/QĐ-SYT	31/05/2024
51	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-31201-18	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	50	353.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
52	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Phơi sấy khô, cắt nhỏ	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	249.900	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
53	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Thái phiến	VCT-00148-21	CTCP Đông y dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	3157	388.500	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
54	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Phơi sấy khô	VCT-00148-21	CTCP Đông y dược Thăng Long	Việt Nam	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	Kg	487	325.500	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
55	Tục đoạn	Rễ	Radix Dipsaci	N	Sơ chế	VCT-00387-23	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5 - 5,0kg	Kg	525	454.965	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024

STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Uy linh Tiên	Thân, rễ	Radix et Rhizoma Clematidis		Rễ cắt khúc dài 2-3cm phơi hay sấy khô	VD-31202-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	818.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
2	Uy linh tiên	Rễ, thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế: Thái phiến, Phơi sấy khô	VCT- 00369-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	30	756.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đấu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
3	Uy linh tiên	Rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	30	810.600	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
4	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế	VCT- 00369-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	5	687.750	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
5	Uy linh tiên	Thân, rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Thái phiến	VD-31202-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	24	800.000	N2	IB2400606677	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Mua sắm trực tiếp	23/12/2024	1371/QĐ-BV	20/12/2024
6	Uy linh tiên	Rễ cây	Radix et Rhizoma Clematidis		Rễ rửa sạch, ngâm nước cho mềm, vớt ra cắt từng phiến, phơi khô .	VD-31202-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT-YDCT 222/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	1.027.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
7	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	745.920	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
8	Uy linh tiên	Rễ, thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis		Sơ chế/thái phiến	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	30	763.350	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024
9	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Sơ chế (loại tạp, rửa, cắt đoạn 2-7 cm, sấy 50-60°C trong 5 giờ)	VD-31202-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 1767/BYT-YDCT 222/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	900.000	Nhóm 2	IB2400408146	Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang	Đấu thầu rộng rãi	03/12/2024	201/QĐ-TTYT	15/11/2024
10	Uy linh tiên	Rễ, thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis		Thái phiến	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	50	995.400	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
11	Uy linh tiên	Rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31202-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	20	770.000	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024

12	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	sơ chế	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	10	948.570	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
13	Uy linh tiên	Rễ, thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Sơ chế	VCT- 00369-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	100	753.900	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
14	Uy linh tiên	rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Thuốc phiến khô (Cắt ngắn phơi sấy khô)	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	5	882.630	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
15	Uy linh tiên	Rễ, thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	40	1.041.390	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
16	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis		Thái phiến	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi Pe, 1-5kg	Kg	33	639.450	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
17	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31202-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	70	810.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
18	Uy linh tiên	Rễ	Radix et Rhizoma Clematidis		Phơi sấy khô	VCT-00236-22	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	40	1.042.440	Nhóm 2	IB2400289503	Bệnh viện Quân y 110	Đấu thầu rộng rãi	01/10/2024	552/QĐ-BV	30/09/2024
19	Uy linh tiên	Rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế	VCT- 00369-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	50	1.041.600	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
20	Uy linh tiên	Thân rễ và rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B/N	Sơ chế (ngâm, ủ, rửa, phơi sấy, thái phiến)	VD-31202-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	25	869.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
21	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế	VCT-00192-22	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	80	703.500	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
22	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế/ Thái phiến	VD-31202-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	36	625.000	Nhóm 2	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
23	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31202-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	20	659.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
24	Uy linh tiên	rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Thuốc phiến khô (Cắt ngắn phơi sấy khô)	VCT-00236-22	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1-5Kg hàn kín	Kg	120	598.500	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
25	Uy linh tiên	Rễ và Thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Sơ chế	VD-31202-18 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	902	772.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024

26	Uy Linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	sơ chế	VD-31202-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	5	967.000	Nhóm 2	IB2400215535	Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Chỉ định thầu rút gọn	08/07/2024	434/QĐ-BVTT	04/07/2024
28	Uy linh tiên	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Clematidis	B	Thái phiến	VCT-00236-22	CTCP Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	192	1.017.450	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Viễn chí	Rễ	Radix Polygalae		Sơ chế	VCT- 00370-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	40	1.449.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVTT	15/01/2025
2	Viễn chí	Rễ bỏ lõi	Radix Polygalae	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00471-23	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	CTCP Đông Y Dược Thăng Long	Túi 0,5; 1kg; 2kg; 3kg; 5kg	Kg	25	1.661.100	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
3	Viễn chí	rễ	Radix Polygalae	Trung Quốc	Sơ chế, bỏ lõi phơi khô	VCT-00241-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	35	1.414.300	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
4	Viễn chí	Rễ	Radix Polygalae	B/N	Thái phiến, phơi khô	VD-31203-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	1.628.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
5	Viễn chí	Rễ	Radix Polygalae		Rửa sạch, phơi cho vô hơi nắn để rút bỏ lõi và phơi cho khô hoàn toàn	VCT-00241-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	40	1.848.000	Nhóm 2	IB2400211482	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	10/09/2024	864/QĐ-BV	30/08/2024
6	Viễn chí	Rễ	Radix Polygalae	Bắc - Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00241-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	40	1.680.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
7	Viễn chí	Rễ	Radix Polygalae	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	Phơi, sấy khô	VCT-00241-22	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Việt Nam	Túi PE 1 Kg	Kg	97	1.450.000	2	IB2300394660	Sở Y tế Hưng Yên	Đấu thầu rộng rãi	04/05/2024	371/QĐ-SYT	22/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Xích thược	Rễ	Radix Paeoniae		Sơ chế	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5Kg, hàn kín	Kg	80	611.100	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVTT	15/01/2025
2	Xích thược	Rễ	Radix Paeoniae	B	Sơ chế/ thái phiến	VD-31205-18	Công ty Cổ phần	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	30	368.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Xích thược	Rễ	Radix Paeoniae		Rễ phơi sấy khô, thái phiến dày 1,5-2mm	VD-31205-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	160	495.000	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đấu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024

4	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Sơ chế: Thái phiến, Phơi sấy khô	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	250	614.250	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
5	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Bắc	Thái phiến	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	3	597.450	2	IB2400461738	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Đầu thầu rộng rãi	01/01/2025	1644/QĐ-BV	27/12/2024
7	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Thái phiến	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	3	535.500	Nhóm 2	IB2400530833	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	955/QĐ-BVĐK	31/12/2024
8	Xích Thước	Rễ	Radix Paeoniae	Bắc	Thái phiến	VD-31205-18 223/BYT-YDCT 1437/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	470.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
9	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Phiến mỏng, khô, sạch, dày khoảng 3-5mm.	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	865.000	2	IB2400358118	Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp	Đầu thầu rộng rãi	17/12/2024	359/QĐ-TTYT	16/12/2024
10	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Phiến	VD-31205-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	2	569.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
11	Xích thước	rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	rửa sạch, ủ mềm, thái phiến mỏng, phơi khô	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	70	425.000	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
12	Xích thước	Rễ cây	Radix Paeoniae		Rễ cây được đào lên, rửa sạch. Đổ rễ cho chín. Trong lúc đổ chính của rễ	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	844.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đầu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
13	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Rễ phơi sấy khô, thái phiến dày 1,5-2mm	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	200	493.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đầu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
14	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	503.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đầu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
15	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	50	550.000	Nhóm 2	IB2400416309	Bệnh viện Giao thông vận tải Huế	Đầu thầu rộng rãi	04/12/2024	1361/QĐ-BVH	04/12/2024
16	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae		Sơ chế/phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	30	425.000	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đầu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYT	08/11/2024

17	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae		Thái phiến	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, Hàn Kín	Kg	300	539.700	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đầu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
18	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	668.000	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa	Đầu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
19	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	557.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đầu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
20	Xích thước	rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	phơi sấy khô	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	915.000	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đầu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
21	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae		Phơi sấy khô	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	70	425.000	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đầu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYT	24/10/2024
22	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Sơ chế	VCT-00273-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	20	596.000	Nhóm 2	IB2400232744	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đầu thầu rộng rãi	22/10/2024	282/QĐ-BVPDLTV	16/07/2024
24	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	550.000	Nhóm 2	IB2400260659	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÀNG LONG	Đầu thầu rộng rãi	18/10/2024	377/QĐ-TTYT	18/10/2024
25	Xích thước ph	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	785.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đầu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
26	Xích thước	rễ	Radix Paeoniae		Sơ chế/Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	200	620.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đầu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
27	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Sơ chế	VD-31205-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	60	620.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
28	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae		Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	590.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVDKTT	04/10/2024
29	Xích Thước	Rễ	Radix Paeoniae		Phiến mỏng. khô. Sạch, dày khoảng 3-5mm	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	800.000	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đầu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
30	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Bắc/Nam	Sơ chế	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4363/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	15	493.000	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đầu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024

31	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae		Phiến mỏng, khô, sạch, dày khoảng 3-5mm.	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 41263/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	785.000	Nhóm 2	IB2400217815	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Đấu thầu rộng rãi	02/10/2024	401/QĐ-BVPDLTV	26/09/2024
32	Xích thước ph	Rễ	Radix Paeoniae	B	Thái phiến	VD-31205-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	20	349.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
33	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Sơ chế	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Trường Xuân	Túi PE 2 lớp, 1-5kg, hàn kín	Kg	220	919.800	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
34	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 41263/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	60	436.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
35	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B/N	Thái phiến, phơi khô	VD-31205-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	569.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
36	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 41263/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	500.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đấu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
37	Xích thước	rễ	Radix Paeoniae		Sơ chế /Thái phiến	VD-31205-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 41263/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	100	368.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
38	Xích thước ph	Rễ	Radix Paeoniae	Trung Quốc	Thái phiến	VD-31205-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	366.000	Nhóm 2	IB2400220983	Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	Đấu thầu rộng rãi	29/07/2024	231/QĐ-TTYT	29/07/2024
39	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Sơ chế	VCT- 00371-23	Công ty cổ phần dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 2 lớp, 1-5 Kg, hàn kín	Kg	1144	559.650	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
41	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Phơi sấy khô, thái lát	VD-31205-18 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 41263/BYT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	30	430.000	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024
42	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B/N	phiến	VD-31205-18 1079/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	30	432.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024

43	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Thái phiến	VCT-00371-23	CTCP Dược liệu Trường Xuân	Việt Nam	Túi PE 1-5kg	Kg	1231	871.500	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
44	Xích thước	Rễ	Radix Paeoniae	B	Sơ chế	VCT- 00273-22	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	Việt Nam	Túi ≤ 5kg	Kg	5	596.000	Nhóm 2	IB2400086055	Bệnh viện Phong Da liễu Trung ương Quỳnh Lập	Chỉ định thầu rút gọn	15/04/2024	160/QĐ-BVPDLTV	10/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii		Sơ chế	VCT-00163-21	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE từ 1- 5 kg hàn kín	Kg	150	418.950	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đấu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVT	15/01/2025
2	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	B	Chích rượu/ thái phiến	VD-33557-19	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Túi 1-10 kg	Kg	100	253.000	Nhóm 2	IB2500010566	Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau	Mua sắm trực tiếp	13/01/2025	05/QĐ-BV	06/01/2025
3	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	325.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đấu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
4	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	B	Thuốc phiến khô (phiến dày khoảng 2mm)	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	60	350.000	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đấu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
5	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	B	Phiến	VD-33557-19	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	6	564.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
6	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii		Thân rễ phơi sấy khô thái phiến mỏng, chính rượu	VCT-00267- 22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	200	426.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024
7	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Bắc-Trung Quốc	Thân rễ phơi sấy khô thái phiến mỏng, hoặc chính rượu	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	250	350.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYT	05/12/2024
8	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Bắc	Cắt phiến, phơi khô	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	320.000	Nhóm 2	IB2400382607	Bệnh viện Thống Nhất	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	1724/QĐ-BVTN	29/11/2024
9	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii		Phức chế	VCT-00267-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	kg	70	390.000	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
10	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii		Sơ chế/Chích rượu	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	80	300.000	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024

11	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	B	Thái lát phơi, sấy khô	VCT-00267-22	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Công ty cổ phần dược liệu Ninh Hiệp	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	30	328.000	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đầu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
12	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Theo Thông tư 07/2024/TT_BYT	Sơ chế/Chích rượu	VCT-00163-21	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm	Đóng túi PE, 1-5kg	Kg	50	298.620	Nhóm 2	IB2400365268	Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Sơn	Đầu thầu rộng rãi	31/10/2024	301/QĐ-BVĐS	30/10/2024
13	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	350.000	Nhóm 2	IB2400318806	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	23/10/2024	483/QĐ-YT	22/10/2024
14	Xuyên khung	thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii		Chích rượu/ Thái phiến	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	kg	500	355.000	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đầu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
15	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 Kg	Kg	100	350.000	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đầu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
16	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Bắc - Trung Quốc	Sơ chế	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Ninh Hiệp	Túi PE 1 Kg	Kg	450	353.000	Nhóm 2	IB2400268231	Trung tâm y tế huyện Đức Trọng	Đầu thầu rộng rãi	30/09/2024	727/QĐ-TTYT	23/09/2024
17	Xuyên khung	thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Việt Nam / Trung Quốc	Sơ chế, thái phiến	VD33557-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	160	339.000	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đầu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024
18	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Bắc - Trung Quốc	Thái phiến	VCT-00483-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Túi PE 1 kg	Kg	200	325.000	N2	IB2400262901	Trung tâm Y tế huyện Phước Long	Đầu thầu rộng rãi	05/09/2024	322/QĐ-TTYT	05/09/2024
19	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii		Chích rượu/ Thái phiến	VD33557-19 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	600	253.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đầu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
20	Xuyên khung	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Bắc	Xuyên khung phiến	VCT-00066-20	Cty CPDP Khang Minh	Việt Nam	1-5Kg	Kg	4624	333.900	Nhóm 2	IB2300393076	Sở Y tế tỉnh Kiên Giang	Đầu thầu rộng rãi	04/05/2024	1331/QĐ-SYT	23/04/2024
STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Nguồn gốc	Phương pháp chế biến	Số ĐKLH/ Giấy phép NK	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Nhóm TCKT	Mã TBMT	Tên CĐT	Hình thức LCNT	Ngày đăng tải KQLCNT	Số quyết định	Ngày ban hành quyết định
1	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao cám	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	40	115.000	Nhóm 2	IB2400535482	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG KHÉ	Đầu thầu rộng rãi	22/01/2025	15/QĐ-TTYT	17/01/2025
2	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Phức chế	VCT-00342-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	80	159.000	Nhóm 2	IB2400379018	Bệnh viện đa khoa vùng tây nguyên	Đầu thầu rộng rãi	17/01/2025	Số 123/QĐ-BVVTH	15/01/2025
3	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	80	109.935	N2	IB2400527345	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên	Đầu thầu rộng rãi	16/01/2025	142/QĐ-BVPX	14/01/2025

4	Ý dĩ sao vàng với cám	hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	60	113.925	2	IB2400456150	Bệnh viện E	Đầu thầu rộng rãi	15/01/2025	224/QĐ-BVE	15/01/2025
5	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Hạt sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	105.945	Nhóm 2	IB2400483572	Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà	Đầu thầu rộng rãi	06/01/2025	913/QĐ-TTYT	30/12/2024
6	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Phức chế: Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	140	158.000	2	IB2400389910	Bệnh viện Y học cổ truyền Đắk Lắk	Đầu thầu rộng rãi	03/01/2025	01/QĐ-BVYHCT	02/01/2025
7	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sơ chế/ Phức chế	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	80	116.000	Nhóm 2	IB2400435695	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Đầu thầu rộng rãi	31/12/2024	4084/QĐ-BV19-8	31/12/2024
8	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Thuốc phiến (nhân hạt sao vàng sẫm)	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	20	119.910	Nhóm 2	IB2400472369	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Như Xuân	Đầu thầu rộng rãi	27/12/2024	450/QĐ-BVNX	27/12/2024
9	Ý dĩ	Nhân hạt	Semen Coicis		sao cám	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	kg	100	135.000	2	IB2400443851	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh	Đầu thầu rộng rãi	25/12/2024	679/QĐ-YDCT&C	25/12/2024
10	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Bắc	Sao vàng với cám	VD-31206-18 223/BYT-YDCT 1437/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	125	115.000	Nhóm 2	IB2400413305	Bệnh viện đa khoa huyện Thiệu Hóa	Đầu thầu rộng rãi	24/12/2024	1051/QĐ-BVTH	23/12/2024
11	Ý dĩ chế	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	68	126.000	N2	IB2400606677	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Mua sắm trực tiếp	23/12/2024	1371/QĐ-BV	20/12/2024
12	Ý dĩ sao vàng	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	407	112.980	2	IB2400410074	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh	Đầu thầu rộng rãi	23/12/2024	511/QĐ-YHCT&PH	20/12/2024
13	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE từ 1-5kg	Kg	4	279.000	2	IB2400588618	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Chỉ định thầu rút gọn	17/12/2024	5082/QĐ-BVĐKT	16/12/2024
14	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	164.850	N2	IB2400452809	Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Đầu thầu rộng rãi	12/12/2024	1017/QĐ-TTYTHL	12/12/2024
15	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Phức chế	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	134.820	2	IB2400372940	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	4745/QĐ-BVĐKT	30/11/2024
16	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	124.950	Nhóm 2	IB2400367359	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Đầu thầu rộng rãi	10/12/2024	8193/QĐ-BV	03/12/2024
17	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Dùng sống hoặc sao với cám sao cho hơi vàng, bỏ cám đi, để nguội dùng	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	120	218.000	Nhóm 2	IB2400420990	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Đầu thầu rộng rãi	09/12/2024	1238/QĐ-BV	02/12/2024

18	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Hạt sao vàng với cám	VD-31206-18 10979/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	250	178.000	Nhóm 2	IB2400415931	Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ	Đấu thầu rộng rãi	09/12/2024	261/QĐ-TTYP	05/12/2024
19	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Phức chế	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	20	211.890	Nhóm 2	IB2400433945	Bệnh Viện Đa Khoa Huyện Bảo Thắng	Đấu thầu rộng rãi	05/12/2024	551/QĐ-BVBT	05/12/2024
20	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	50	114.030	Nhóm 2	IB2400333578	Trung tâm y tế huyện Gia Lộc	Đấu thầu rộng rãi	04/12/2024	662/QĐ-TTYP	08/11/2024
21	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	400	164.955	N2	IB2400427337	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Sơn La	Đấu thầu rộng rãi	02/12/2024	657/QĐ-BVYDCT	02/12/2024
22	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	144.900	Nhóm II	IB2400377034	Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Lai Châu	Đấu thầu rộng rãi	28/11/2024	623/QĐ-BVYHCT	27/11/2024
23	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	154.980	2	IB2400366663	Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa	Đấu thầu rộng rãi	27/11/2024	644/QĐ-BVHH	26/11/2024
24	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	121.905	2	IB2400422449	Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang	Đấu thầu rộng rãi	20/11/2024	778/QĐ-BVYD	18/11/2024
25	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Việt Nam	Sao vàng với cám	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-10kg	Kg	150	129.000	Nhóm 2	IB2400412678	Bệnh viện Đa khoa Thành phố Sầm Sơn	Đấu thầu rộng rãi	15/11/2024	688/QĐ-BVSS	15/11/2024
26	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	127	126.000	Nhóm 2	IB2400381983	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH LÃO CAI	Đấu thầu rộng rãi	11/11/2024	247/QĐ-BVYHCT	08/11/2024
27	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	100	107.100	2	IB2400417005	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc	Đấu thầu rộng rãi	08/11/2024	519/QĐ-BVHL	07/11/2024
28	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Việt Nam	Phơi sấy khô. Sao vàng	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	30	127.995	Nhóm 2	IB2400335488	Bệnh viện Quân y 354	Đấu thầu rộng rãi	05/11/2024	1706/QĐ-BVQY	05/11/2024
29	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng cách cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	35	189.000	Nhóm 2	IB2400334624	Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	252/QĐ-TTYP	30/10/2024
30	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	12	114.975	Nhóm 2	IB2400310795	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Đấu thầu rộng rãi	04/11/2024	2747/QĐ-BV	04/11/2024
31	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	107.940	Nhóm 2	IB2400339134	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	Đấu thầu rộng rãi	25/10/2024	555/QĐ-TTYP	24/10/2024

32	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VD-31206-18 10979/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	55	133.000	N2	IB2400318353	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương	Đấu thầu rộng rãi	21/10/2024	1008/QĐ-BVQX	09/10/2024
33	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	210	114.975	Nhóm 2	IB2400267938	Trung tâm Y tế huyện Ninh Giang	Đấu thầu rộng rãi	17/10/2024	994/QĐ-TTYT	16/10/2024
34	Ý dĩ chế	hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao vàng với cám	VD-31206-18 10979/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	20	205.000	Nhóm 2	IB2400211380	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Đấu thầu rộng rãi	16/10/2024	692/QĐ-BV	14/10/2024
35	Ý dĩ	hạt	Semen Coicis		Sao cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	600	134.925	Nhóm 2	IB2400279308	Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu	Đấu thầu rộng rãi	15/10/2024	1262/QĐ-BVHH	23/09/2024
36	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Phức chế	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	150	133.980	Nhóm 2	IB2400310753	Trung tâm y tế huyện Trực Ninh	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	182/QĐ-TTYT	09/10/2024
37	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	kg	222	109.935	Nhóm 2	IB2400289225	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	09/10/2024	2546/QĐ-BVĐK	04/10/2024
38	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao cám	VD-31206-18 10979/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 10kg	Kg	40	120.000	Nhóm 2	IB2400320309	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	552/QĐ-BVĐKTT	04/10/2024
39	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	50	164.955	2	IB2400320630	Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống	Đấu thầu rộng rãi	08/10/2024	1278/QĐ-BCNC	07/10/2024
40	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	120	115.920	Nhóm 2	IB2400311747	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Ninh Bình	Đấu thầu rộng rãi	07/10/2024	509/QĐ-BVYHCT	04/10/2024
41	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Bắc/Nam	Sao cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	35	165.900	Nhóm 2	IB2400274306	Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh	Đấu thầu rộng rãi	05/10/2024	177/QĐ-TTYT	04/10/2024
42	Ý dĩ chế	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VD-31206-18	Công ty CP DP Thành Phát	Việt Nam	Túi PE hàn kín chứa 50g, 100g, 250g, 500g, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg, 10kg, 20kg, 25kg	Kg	50	112.000	2	IB2400383517	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH GIA LAI	Mua sắm trực tiếp	01/10/2024	502/QĐ-BV	30/09/2024
43	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	70	189.945	2	IB2400256740	BỆNH VIỆN 71 TRUNG ƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	30/09/2024	908/QĐ-BV71TW	27/09/2024
44	Ý dĩ	hạt	Semen Coicis	Việt Nam / Trung Quốc	Sao cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	40	120.960	2	IB2400217506	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN BÌNH DƯƠNG	Đấu thầu rộng rãi	20/09/2024	167/QĐ-YHCT	13/09/2024

45	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B/N	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE hàn kín từ 1-5kg	Kg	32	158.000	N2	IB2400352451	Bệnh viện 19-8, Bộ Công an	Mua sắm trực tiếp	18/09/2024	2706/QĐ-BV19-8	10/09/2024
46	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Phức chế	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	15	211.995	Nhóm 2	IB2400288567	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Đấu thầu rộng rãi	12/09/2024	550/QĐ-TTYT	11/09/2024
47	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VCT-00035-20	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Túi 1-5kg	Kg	50	120.750	N2	IB2400193833	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Đấu thầu rộng rãi	26/08/2024	673/QĐ-BVTO	21/08/2024
48	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	15	110.040	Nhóm 2	IB2400220684	Bệnh viện Phục hồi chức năng Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi	22/08/2024	307/QĐ-BV	19/08/2024
49	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	Trung Quốc	Sao vàng với cám	VD-31206-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	120	120.000	N2	IB2400232665	Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai	Đấu thầu rộng rãi	21/08/2024	416/QĐ-BVQO	21/08/2024
50	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis		Sao cám	VD-31206-18 10979/BYT-YDCT 4128/BYT-YDCT 4767/BYT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	500	93.000	2	IB2400157598	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH	Đấu thầu rộng rãi	20/08/2024	37/QĐ-BV	19/08/2024
51	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VD-31206-18 10979/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	36	152.000	Nhóm 3	IB2400166837	Bệnh viện Dệt May	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	990/QĐ-BVDM	08/08/2024
52	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VD-31206-18 10979/BYT-YDCT	CT CPDP Thành Phát	CT CPDP Thành Phát	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	250	111.000	Nhóm 2	IB2400206290	Bệnh viện đa khoa Văn Đình	Đấu thầu rộng rãi	09/08/2024	2098/QĐ-BVĐKVĐ	08/08/2024
53	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	N	Phơi sấy khô. Sao vàng	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Túi PE 0,5kg; 1,0kg; 2,0kg; 3,0kg; 4,0kg; 5,0kg	Kg	120	120.120	N2	IB2400153081	Bệnh viện Quân Y 103	Đấu thầu rộng rãi	19/07/2024	2490/QĐ-BVQY103	19/07/2024
54	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi kín PE, 1-5kg	Kg	860	134.000	Nhóm 2	IB2300389480	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Quảng Nam	Đấu thầu rộng rãi	15/07/2024	721/QĐ-SYT	15/07/2024
55	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VD-31206-18	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	7	177.000	Nhóm 2	IB2400215535	Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Chỉ định thầu rút gọn	08/07/2024	434/QĐ-BVTT	04/07/2024
56	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VD-31206-18	CTCP Dược phẩm Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1-5kg	Kg	50	126.000	Nhóm 2	IB2400142956	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH OAI	Chỉ định thầu rút gọn	27/05/2024	428/QĐ-BVTO	27/05/2024
57	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B-N	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi 0,5kg; 1kg; 2kg; 3kg; 4kg; 5kg	Kg	60	114.870	Nhóm 2	IB2400041611	Bệnh viện Quân y 5, Cục Hậu cần-Kỹ Thuật, Quân đoàn 12	Đấu thầu rộng rãi	22/05/2024	423/QĐ-BV	20/05/2024

58	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B/N	Sao cám	VD-31206-18 1079/BYT- YDCT 4128/BYT- YDCT	CT CPDP Thành Phát	Việt Nam	Đóng túi PE hàn kín, từ 1- 5kg	Kg	31	122.000	Nhóm 2	IB2400014664	Bệnh viện quân y 7 Cục Hậu Cần Quân khu 3	Đấu thầu rộng rãi	09/05/2024	445/QĐ-BV	08/05/2024
59	Ý dĩ sao vàng với cám	Hạt	Semen Coicis	B	Sao vàng với cám	VCT-00342-22	CTCP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	2210	145.950	N2	IB2300382095	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Đấu thầu rộng rãi	07/05/2024	1161/QĐ-SYT	07/05/2024
60	Ý dĩ	Hạt	Semen Coicis	B	Sao cám	VCT-00342-22	Công ty CP Dược phẩm Bắc Ninh	Việt Nam	Túi PE 0,5kg - 5,0kg	Kg	250	214.935	Nhóm 2	IB2300391563	Bệnh viện Y học Cổ Truyền Nghệ An	Đấu thầu rộng rãi	11/04/2024	Số 213/QĐ-BVYH	09/04/2024

BÁO CÁO DANH MỤC VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN NĂM 2022

(Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)

S T T	Tên dược / vật tư	ĐVT	Đơn giá	Tồn đầu kỳ		Nhập						Xuất				Tồn cuối kỳ	
						Hóa đơn	Từ các khoa				Xuất trong kỳ		Xuất khác				
							Thu hồi từ tử trực		Hoàn trả								
				SL	Thành	SL	Thành	SL	Thành	SL	Thành	SL	Thành	SL	Thành	SL	Thành
1	3	4	5	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
				1.334.571.003,6		594.781.850		0		36.082.288,03		1.432.311.987,925		31.898.003		501.225.150,71	
1	A giao	Gram	1.160	960	1.113.600	0	0	0	0	0	0	940	1.090.400	20	23.200	0	0
2	Ba kích	Gram	661,99	1.880	1.244.541,2	0	0	0	0	0	0	1.880	1.244.541,2	0	0	0	0
3	Ba kích	gam	622,65	2.340	1.457.001	0	0	0	0	0	0	2.340	1.457.001	0	0	0	0
4	Ba kích	gam	622,65	0	0	5.000	3.113.250	0	0	0	0	1.866	1.161.864,9	0	0	3.134	1.951.385,1
5	Bình lang	Gram	30	2.000	60.000	0	0	0	0	0	0	610	18.300	1.000	30.000	390	11.700
6	Bá tử nhân	gram	577,5	2	1.155	0	0	0	0	0	0	0	0	2	1.155	0	0
7	Bá tử nhân	gam	680,4	5.663	3.853.105,2	0	0	0	0	190	129.276	5.853	3.982.381,2	0	0	0	0
8	Bá tử nhân	gam	680,4	0	0	5.000	3.402.000	0	0	0	0	4.998	3.400.639,2	0	0	2	1.360,8
9	Bách bộ	Gram	159,6	6.232	994.627,2	0	0	0	0	0	0	3.240	517.104	2.992	477.523,2	0	-0
10	Bách hợp	Gram	356	928	330.368	0	0	0	0	36	12.816	360	128.160	604	215.024	0	0
11	Bán chi liên	Gram	308	1.102	339.416	0	0	0	0	0	0	530	163.240	572	176.176	0	0
12	Bán chi liên	Gram	220,5	1.640	361.620	0	0	0	0	0	0	900	198.450	0	0	740	163.170
13	Bán hạ bắc	gram	130,2	820	106.764	0	0	0	0	48	6.249,6	868	113.013,6	0	0	0	0
14	Bán hạ bắc	gram	130,2	0	0	5.000	651.000	0	0	44	5.728,8	5.044	656.728,8	0	0	0	0

15	Bán hạ bắc	gram	130,2	5.000	651.000	0	0	0	0	132	17.186,4	5.132	668.186,4	0	0	0	0
16	Bạc hà	Gram	130,2	1.104	143.740,8	0	0	0	0	48	6.249,6	462	60.152,4	690	89.838	0	0
17	Bạc hà	gam	70	2.748	192.360	0	0	0	0	0	0	1.175	82.250	1.573	110.110	0	0
18	Bạch chỉ	Gram	197,4	1.272	251.092,8	0	0	0	0	232	45.796,8	1.486	293.336,4	0	0	18	3.553,2
19	Bạch chỉ	Gram	105	4	420	0	0	0	0	0	0	0	0	4	420	0	0
20	Bạch chỉ	gam	91,35	9.758	891.393,3	0	0	0	0	109	9.957,15	8.683	793.192,05	0	0	1.184	108.158,4
21	Bạch cương tàm	Gram	241,5	1.056	255.024	0	0	0	0	0	0	550	132.825	0	0	506	122.199
22	Bạch cương tàm	gam	633,15	3.000	1.899.450	0	0	0	0	0	0	150	94.972,5	0	0	2.850	1.804.477,5
23	Bạch giới tử	Gram	275	1.198	329.450	0	0	0	0	0	0	142	39.050	1.056	290.400	0	0
24	Bạch giới tử	Gram	139,65	2.254	314.771,1	0	0	0	0	0	0	810	113.116,5	0	0	1.444	201.654,6
25	Bạch giới tử	Gram	139,65	2.000	279.300	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2.000	279.300
26	Bạch giới tử	Gram	78	3.084	240.552	0	0	0	0	0	0	250	19.500	0	0	2.834	221.052
27	Bạch giới tử	gam	160,65	5.000	803.250	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5.000	803.250
28	Bạch hoa xà thiệt thảo	Gram	170,1	1.040	176.904	0	0	0	0	0	0	760	129.276	0	0	280	47.628
29	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	17.705	3.532.147,5	0	0	0	0	592	118.104	18.297	3.650.251,5	0	0	0	0
30	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	87.000	17.356.500	0	0	0	0	2.246	448.077	89.246	17.804.577	0	0	0	0
31	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	0	0	30.000	5.985.000	0	0	1.062	211.869	31.062	6.196.869	0	0	0	0
32	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	0	0	50.000	9.975.000	0	0	0	0	50.000	9.975.000	0	0	0	0
33	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	0	0	7.000	1.396.500	0	0	510	101.745	7.510	1.498.245	0	0	0	0
34	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	0	0	43.000	8.578.500	0	0	1.598	318.801	44.598	8.897.301	0	0	0	0

35	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	gam	199,5	0	0	50.000	9.975.000	0	0	176	35.112	28.273	5.640.463,5	0	0	21.903	4.369.648,5
36	Bạch linh (phục linh)	Gram	205,8	8	1.646,4	0	0	0	0	0	0	8	1.646,4	0	0	0	0
37	Bạch mao căn	Gram	71	25	1.775	0	0	0	0	0	0	25	1.775	0	0	0	0
38	Bạch mao căn	Gram	110,25	2.310	254.677,5	0	0	0	0	82	9.040,5	2.346	258.646,5	46	5.071,5	0	0
39	Bạch mao căn	gam	98,7	12.160	1.200.192	0	0	0	0	0	0	6.096	601.675,2	0	0	6.064	598.516,8
40	Bạch thược	Gram	199,5	11	2.194,5	0	0	0	0	0	0	0	0	11	2.194,5	0	0
41	Bạch thược	gam	159,6	28.050	4.476.780	0	0	0	0	828	132.148,8	28.878	4.608.928,8	0	0	0	0
42	Bạch thược	gam	159,6	98.000	15.640.800	0	0	0	0	2.432	388.147,2	100.432	16.028.947,2	0	0	0	0
43	Bạch thược	gam	159,6	0	0	50.000	7.980.000	0	0	1.131	180.507,6	46.594	7.436.402,4	0	0	4.537	724.105,2
44	Bạch thược	gam	159,6	0	0	30.000	4.788.000	0	0	368	58.732,8	4.861	775.815,6	0	0	25.507	4.070.917,2
45	Bạch truật	gam	157,5	50.000	7.875.000	0	0	0	0	730	114.975	40.648	6.402.060	0	0	10.082	1.587.915
46	Bạch truật	gam	157,5	100.000	15.750.000	0	0	0	0	0	0	23.796	3.747.870	0	0	76.204	12.002.130
47	Bạch tật lê	Gram	60	1.106	66.360	0	0	0	0	12	720	324	19.440	794	47.640	0	0
48	Bạch tật lê	gam	156,45	3.212	502.517,4	0	0	0	0	0	0	2.300	359.835	912	142.682,4	0	0
49	Bồ công anh	Gram	94,5	46	4.347	0	0	0	0	0	0	0	0	46	4.347	0	0
50	Bồ công anh	Gram	136,5	1.056	144.144	0	0	0	0	48	6.552	906	123.669	198	27.027	0	0
51	Bồ công anh	gam	110	2.000	220.000	0	0	0	0	72	7.920	1.077	118.470	995	109.450	0	0
52	Bồ công anh	gam	110	9.252	1.017.720	0	0	0	0	0	0	6.909	759.990	0	0	2.343	257.730
53	Bồ công anh	gam	110	0	0	7.000	770.000	0	0	0	0	0	0	0	0	7.000	770.000
54	Cam thảo	gam	189	47.120	8.905.680	0	0	0	0	1.139	215.271	48.259	9.120.951	0	0	0	0
55	Cam thảo	gam	189	0	0	70.000	13.230.000	0	0	1.637	309.393	71.631	13.538.259	0	0	6	1.134
56	Can khương	gam	132	4.608	608.256	0	0	0	0	324	42.768	4.932	651.024	0	0	0	0
57	Can khương	gam	132	0	0	5.000	660.000	0	0	0	0	5.000	660.000	0	0	0	0
58	Can khương	gam	132	0	0	10.000	1.320.000	0	0	271	35.772	10.271	1.355.772	0	0	0	0
59	Can khương	gam	132	0	0	7.000	924.000	0	0	66	8.712	3.412	450.384	0	0	3.654	482.328
60	Chi tử	Gram	135,45	12	1.625,4	0	0	0	0	0	0	0	0	12	1.625,4	0	0
61	Chi tử	gram	155,4	2.950	458.430	0	0	0	0	226	35.120,4	3.176	493.550,4	0	0	0	0

62	Chi tử	gram	155,4	0	0	10.000	1.554.000	0	0	72	11.188,8	7.189	1.117.170,6	25	3.885	2.858	444.133,2
63	Chi thực	gam	78	784	61.152	0	0	0	0	60	4.680	824	64.272	20	1.560	0	0
64	Chi thực	gam	78	2.000	156.000	0	0	0	0	48	3.744	155	12.090	0	0	1.893	147.654
65	Chi xác	Gram	48,3	1.970	95.151	0	0	0	0	124	5.989,2	2.088	100.850,4	6	289,8	0	0
66	Chi xác	Gram	56	14.926	835.856	0	0	0	0	32	1.792	8.166	457.296	0	0	6.792	380.352
67	Cát cánh	Gram	304,5	1.098	334.341	0	0	0	0	48	14.616	1.112	338.604	34	10.353	0	0
68	Cát cánh	gam	278,25	0	0	5.000	1.391.250	0	0	0	0	5.000	1.391.250	0	0	0	0
69	Cát cánh	gam	278,25	2.037	566.795,25	0	0	0	0	48	13.356	2.047	569.577,75	38	10.573,5	0	0
70	Cát cánh	gam	278,25	0	0	10.000	2.782.500	0	0	0	0	3.553	988.622,25	0	0	6.447	1.793.877,75
71	Cát căn	Gram	84	290	24.360	0	0	0	0	0	0	290	24.360	0	0	0	0
72	Cát căn	Gram	84	16.375	1.375.500	0	0	0	0	80	6.720	14.539	1.221.276	0	0	1.916	160.944
73	Cát căn	gam	67,2	0	0	5.000	336.000	0	0	0	0	120	8.064	0	0	4.880	327.936
74	Câu kỷ tử	gam	236,25	40.127	9.480.003,75	0	0	0	0	582	137.497,5	40.709	9.617.501,25	0	0	0	0
75	Câu kỷ tử	gam	236,25	0	0	30.000	7.087.500	0	0	244	57.645	20.724	4.896.045	0	0	9.520	2.249.100
76	Câu đằng	Gram	324,45	15	4.866,75	0	0	0	0	0	0	10	3.244,5	5	1.622,25	0	0
77	Câu đằng	Gram	199,5	12.778	2.549.211	0	0	0	0	260	51.870	13.038	2.601.081	0	0	0	0
78	Câu đằng	gam	199,5	0	0	1.000	199.500	0	0	72	14.364	1.072	213.864	0	0	0	0
79	Câu đằng	gam	199,5	0	0	29.000	5.785.500	0	0	0	0	7.230	1.442.385	0	0	21.770	4.343.115
80	Cúc hoa	Gram	397,95	24	9.550,8	0	0	0	0	24	9.550,8	48	19.101,6	0	0	0	0
81	Cúc hoa	gam	455,7	4.019	1.831.458,3	0	0	0	0	166	75.646,2	4.185	1.907.104,5	0	0	0	0
82	Cúc hoa	gam	455,7	0	0	15.000	6.835.500	0	0	218	99.342,6	14.395	6.559.801,5	0	0	823	375.041,1
83	Cầu tích	Gram	73,5	15.000	1.102.500	0	0	0	0	108	7.938	10.802	793.947	0	0	4.306	316.491
84	Cầu tích	Gram	73,5	2.523	185.440,5	0	0	0	0	212	15.582	2.735	201.022,5	0	0	0	0
85	Cầu tích	gam	54,6	80.000	4.368.000	0	0	0	0	0	0	31.542	1.722.193,2	0	0	48.458	2.645.806,8
86	Cầu tích chế	Gram	70	8	560	0	0	0	0	0	0	0	0	8	560	0	0
87	Cỏ nhọ nổi	Gram	78	30	2.340	0	0	0	0	0	0	0	0	30	2.340	0	0
88	Cỏ nhọ nổi	Gram	85	1.520	129.200	0	0	0	0	48	4.080	180	15.300	1.388	117.980	0	0
89	Cỏ nhọ nổi	gam	72,45	4.452	322.547,4	0	0	0	0	48	3.477,6	2.846	206.192,7	0	0	1.654	119.832,3
90	Cỏ nhọ nổi	gam	72,45	0	0	5.000	362.250	0	0	0	0	3.969	287.554,05	0	0	1.031	74.695,95
91	Cốt toái bỏ	Gram	107,1	3.025	323.977,5	0	0	0	0	0	0	2.988	320.014,8	0	0	37	3.962,7
92	Cốt toái bỏ	gam	93,45	135.016	12.617.245,2	0	0	0	0	216	20.185,2	39.168	3.660.249,6	0	0	96.064	8.977.180,8
93	Củ gai	Gram	98,7	2.000	197.400	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2.000	197.400
94	Củ gai	Gram	313,95	1.680	527.436	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.680	527.436

95	Diệp cá (Ngư tinh thảo)	Gram	329,7	5.366	1.769.170,2	0	0	0	0	0	0	500	164.850	4.866	1.604.320,2	0	0
96	Diệp cá (Ngư tinh thảo)	gam	85,05	5.748	488.867,4	0	0	0	0	0	0	780	66.339	0	0	4.968	422.528,4
97	Diệp hạ châu	Gram	116	1.310	151.960	0	0	0	0	0	0	1.204	139.664	106	12.296	0	0
98	Diệp hạ châu	Gram	86,1	20	1.722	0	0	0	0	0	0	0	0	20	1.722	0	0
99	Diệp hạ châu	gam	65	12.340	802.100	0	0	0	0	0	0	5.464	355.160	0	0	6.876	446.940
100	Dâm dương hoắc	Gram	336	780	262.080	0	0	0	0	0	0	780	262.080	0	0	0	0
101	Dâm dương hoắc	gam	311,85	15.460	4.821.201	0	0	0	0	0	0	9.454	2.948.229,9	0	0	6.006	1.872.971,1
102	Dây đau xương	Gram	52,5	8	420	0	0	0	0	0	0	0	0	8	420	0	0
103	Dây đau xương	gam	39,9	144.808	5.777.839,2	0	0	0	0	532	21.226,8	98.205	3.918.379,5	0	0	47.135	1.880.686,5
104	Giảo cổ lam	Gram	125	4.366	545.750	0	0	0	0	0	0	240	30.000	0	0	4.126	515.750
105	Hoài sơn	gram	102,9	8	823,2	0	0	0	0	0	0	0	0	8	823,2	0	0
106	Hoài sơn	gam	94,5	113.138	10.691.541	0	0	0	0	1.878	177.471	68.123	6.437.623,5	0	0	46.893	4.431.388,5
107	Hoàng bá	gam	229,95	6.164	1.417.411,8	0	0	0	0	102	23.454,9	6.266	1.440.866,7	0	0	0	0
108	Hoàng bá	gam	229,95	0	0	5.000	1.149.750	0	0	0	0	2.118	487.034,1	0	0	2.882	662.715,9
109	Hoàng cầm	Gram	262,5	1.896	497.700	0	0	0	0	460	120.750	2.344	615.300	12	3.150	0	0
110	Hoàng cầm	gam	262,5	2.166	568.575	0	0	0	0	0	0	2.166	568.575	0	0	0	0
111	Hoàng cầm	gam	262,5	0	0	10.000	2.625.000	0	0	0	0	10.000	2.625.000	0	0	0	0
112	Hoàng cầm	gam	262,5	0	0	7.000	1.837.500	0	0	116	30.450	4.780	1.254.750	0	0	2.336	613.200
113	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	gam	229,95	112.264	25.815.106,8	0	0	0	0	4.215	969.239,25	116.479	26.784.346,05	0	0	0	0
114	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	gam	229,95	38.841	8.931.487,95	0	0	0	0	1.347	309.742,65	40.188	9.241.230,6	0	0	0	0
115	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	gam	229,95	0	0	90.000	20.695.500	0	0	1.648	378.957,6	91.648	21.074.457,6	0	0	0	0
116	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	gam	229,95	0	0	40.000	9.198.000	0	0	258	59.327,1	14.358	3.301.622,1	0	0	25.900	5.955.705
117	Hoàng liên	gam	998	8.000	7.984.000	0	0	0	0	100	99.800	1.900	1.896.200	0	0	6.200	6.187.600
118	Hoạt thạch	Gram	115	218	25.070	0	0	0	0	0	0	170	19.550	48	5.520	0	0
119	Hoạt thạch	Gram	15	1.550	23.250	0	0	0	0	15	225	730	10.950	835	12.525	0	0
120	Hoạt thạch	Gram	113	930	105.090	0	0	0	0	0	0	120	13.560	0	0	810	91.530
121	Huyết giác	Gram	66	638	42.108	0	0	0	0	0	0	622	41.052	16	1.056	0	0
122	Huyết giác	gam	158,55	25.000	3.963.750	0	0	0	0	0	0	2.560	405.888	0	0	22.440	3.557.862
123	Huyền hồ	Gram	493,5	4	1.974	0	0	0	0	0	0	0	0	4	1.974	0	0

124	Huyền hồ	Gram	828,45	8	6.627,6	0	0	0	0	0	0	0	8	6.627,6	0	0
125	Huyền hồ	gam	607,95	6.972	4.238.627,4	0	0	0	0	172	104.567,4	7.144	4.343.194,8	0	0	0
126	Huyền hồ	gam	607,95	0	0	12.000	7.295.400	0	0	374	227.373,3	10.844	6.592.609,8	8	4.863,6	1.522 925.299,9
127	Huyền sâm	Gram	143,85	544	78.254,4	0	0	0	0	72	10.357,2	612	88.036,2	4	575,4	0 -0
128	Huyền sâm	gam	99,75	72.962	7.277.959,5	0	0	0	0	314	31.321,5	14.880	1.484.280	0	0	58.396 5.825.001
129	Hy thiêm	Gram	107,1	1.274	136.445,4	0	0	0	0	144	15.422,4	1.409	150.903,9	9	963,9	0 -0
130	Hy thiêm	Gram	107,1	15.764	1.688.324,4	0	0	0	0	0	0	13.764	1.474.124,4	0	0	2.000 214.200
131	Hy thiêm	gam	85	40.000	3.400.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	40.000 3.400.000
132	Hà diệp (Lá sen)	Gram	198	1.940	384.120	0	0	0	0	0	0	0	0	1.940	384.120	0 0
133	Hà thủ ô đỏ	Gram	218,4	134	29.265,6	0	0	0	0	0	0	134	29.265,6	0	0	0 0
134	Hà thủ ô đỏ	Gram	218,4	2.000	436.800	0	0	0	0	0	0	1.992	435.052,8	8	1.747,2	0 0
135	Hà thủ ô đỏ	gam	228	64.658	14.742.024	0	0	0	0	178	40.584	47.267	10.776.876	0	0	17.569 4.005.732
136	Hà thủ ô đỏ	gam	228	0	0	50.000	11.400.000	0	0	0	0	0	0	0	0	50.000 11.400.000
137	Hồ hoa	Gram	147	28	4.116	0	0	0	0	0	0	20	2.940	8	1.176	0 0
138	Hồ hoa	gam	152	5.129	779.608	0	0	0	0	48	7.296	5.177	786.904	0	0	0 0
139	Hồ hoa	gam	152	0	0	5.000	760.000	0	0	0	0	5.000	760.000	0	0	0 0
140	Hồ hoa	gam	152	0	0	5.000	760.000	0	0	70	10.640	1.704	259.008	0	0	3.366 511.632
141	Hương phụ	Gram	61	2	122	0	0	0	0	0	0	2	122	0	0	0 0
142	Hương phụ	gam	74,55	2.930	218.431,5	10.000	745.500	0	0	572	42.642,6	13.502	1.006.574,1	0	0	0 0
143	Hương phụ	gam	74,55	0	0	5.000	372.750	0	0	0	0	5.000	372.750	0	0	0 0
144	Hương phụ	gam	74,55	0	0	2.000	149.100	0	0	0	0	2.000	149.100	0	0	0 0
145	Hạ khô thảo	Gram	185,85	1.194	221.904,9	0	0	0	0	0	0	0	0	1.194	221.904,9	0 0
146	Hạ khô thảo	gam	234,15	7.796	1.825.433,4	0	0	0	0	48	11.239,2	1.874	438.797,1	0	0	5.970 1.397.875,5
147	Hạnh nhân	Gram	324	1.492	483.408	0	0	0	0	20	6.480	1.494	484.056	18	5.832	0 0
148	Hạnh nhân	Gram	60	656	39.360	0	0	0	0	0	0	540	32.400	116	6.960	0 0
149	Hạnh nhân	Gram	294	7	2.058	0	0	0	0	0	0	0	0	7	2.058	0 0
150	Hạnh nhân	Gram	336	1.638	550.368	0	0	0	0	0	0	1.638	550.368	0	0	0 0
151	Hạnh nhân	Gram	336	1.000	336.000	0	0	0	0	32	10.752	940	315.840	92	30.912	0 0
152	Hạnh nhân	gam	315	0	0	1.000	315.000	0	0	0	0	480	151.200	0	0	520 163.800
153	Hậu phác	Gram	76	2.290	174.040	0	0	0	0	0	0	2.290	174.040	0	0	0 0
154	Hậu phác	Gram	135,45	5.364	726.553,8	0	0	0	0	40	5.418	2.979	403.505,55	0	0	2.425 328.466,25
155	Hậu phác	gram	143,85	3.550	510.667,5	0	0	0	0	0	0	3.550	510.667,5	0	0	0 0

156	Hồng hoa	Gram	662	2	1.324	0	0	0	0	0	0	0	0	2	1.324	0	0
157	Hồng hoa	Gram	693	2	1.386	0	0	0	0	0	0	0	0	2	1.386	0	0
158	Hồng hoa	gam	703,5	13.810	9.715.335	0	0	0	0	852	599.382	14.662	10.314.717	0	0	0	0
159	Hồng hoa	gam	703,5	0	0	10.000	7.035.000	0	0	548	385.518	10.548	7.420.518	0	0	0	0
160	Hồng hoa	gam	703,5	0	0	20.000	14.070.000	0	0	886	623.301	20.886	14.693.301	0	0	0	0
161	Hồng hoa	gam	703,5	0	0	20.000	14.070.000	0	0	690	485.415	20.690	14.555.415	0	0	0	0
162	Hồng hoa	gam	703,5	0	0	10.000	7.035.000	0	0	478	336.273	10.478	7.371.273	0	0	0	0
163	Hồng hoa	gam	703,5	0	0	20.000	14.070.000	0	0	0	0	5.154	3.625.839	0	0	14.846	10.444.161
164	Kha từ	Gram	261,45	1.808	472.701,6	0	0	0	0	0	0	180	47.061	1.628	425.640,6	0	0
165	Kha từ	Gram	210	280	58.800	0	0	0	0	0	0	120	25.200	0	0	160	33.600
166	Kha từ	gam	115	640	73.600	0	0	0	0	0	0	430	49.450	0	0	210	24.150
167	Khiếm thực	gam	368,55	10.615	3.912.158,25	0	0	0	0	0	0	615	226.658,25	0	0	10.000	3.685.500
168	Khoản đông hoa	gram	780	2.450	1.911.000	0	0	0	0	0	0	1.280	998.400	0	0	1.170	912.600
169	Khương hoàng	Gram	88,2	2	176,4	0	0	0	0	0	0	0	0	2	176,4	0	0
170	Khương hoàng	gam	88	113.238	9.964.944	0	0	0	0	1.084	95.392	61.666	5.426.608	0	0	52.656	4.633.728
171	Khương hoàng/Uất kim	gram	69,3	62	4.296,6	0	0	0	0	0	0	62	4.296,6	0	0	0	0
172	Khương hoạt	Gram	1.155	2	2.310	0	0	0	0	0	0	2	2.310	0	0	0	0
173	Khương hoạt	gram	986	6	5.916	0	0	0	0	0	0	6	5.916	0	0	0	0
174	Khương hoạt	gam	995,4	104.378	103.897.861,2	0	0	0	0	2.582	2.570.122,8	106.740	106.248.996	0	0	220	218.988
175	Khương hoạt	gam	995,4	0	0	10.000	9.954.000	0	0	0	0	2.130	2.120.202	0	0	7.870	7.833.798
176	Khô luyện từ	Gram	40	16.742	669.680	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	16.742	669.680
177	Kim anh	gam	247,8	12.770	3.164.406	0	0	0	0	0	0	6.454	1.599.301,2	0	0	6.316	1.565.104,8
178	Kim ngân hoa	Gram	630	1.404	884.520	0	0	0	0	184	115.920	1.577	993.510	11	6.930	0	0
179	Kim ngân hoa	gam	630	31.220	19.668.600	0	0	0	0	12	7.560	19.244	12.123.720	0	0	11.988	7.552.440
180	Kim tiền thảo	Gram	105	1.048	110.040	0	0	0	0	32	3.360	1.080	113.400	0	0	0	0
181	Kim tiền thảo	gam	48	12.720	610.560	0	0	0	0	111	5.328	12.831	615.888	0	0	0	0
182	Kim tiền thảo	gam	48	0	0	15.000	720.000	0	0	0	0	7.066	339.168	0	0	7.934	380.832
183	Kim tiền thảo	gam	48	0	0	10.000	480.000	0	0	0	0	0	0	0	0	10.000	480.000

184	Kính giới	Gram	135	912	123.120	0	0	0	0	10	1.350	922	124.470	0	0	0	0
185	Kính giới	Gram	132	2.100	277.200	0	0	0	0	0	0	2.100	277.200	0	0	0	0
186	Kính giới	gam	121,8	10.020	1.220.436	0	0	0	0	0	0	8.068	982.682,4	0	0	1.952	237.753,6
187	Kê đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	Gram	89,25	2.744	244.902	0	0	0	0	48	4.284	228	20.349	2.564	228.837	0	0
188	Kê đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	gam	68	44.876	3.051.568	0	0	0	0	108	7.344	14.620	994.160	30.364	2.064.752	0	0
189	Kê huyết đằng	Gram	52,5	2	105	0	0	0	0	0	0	2	105	0	0	0	0
190	Kê huyết đằng	gam	42	141.162	5.928.804	0	0	0	0	1.540	64.680	68.502	2.877.084	0	0	74.200	3.116.400
191	Kê nội kim	Gram	126	1.876	236.376	0	0	0	0	0	0	1.776	223.776	0	0	100	12.600
192	Kê nội kim	gam	201,6	7.170	1.445.472	0	0	0	0	0	0	7.170	1.445.472	0	0	0	0
193	Kê nội kim	gam	201,6	0	0	10.000	2.016.000	0	0	0	0	840	169.344	0	0	9.160	1.846.656
194	La bạc tử	Gram	196	2.000	392.000	0	0	0	0	0	0	0	0	2.000	392.000	0	0
195	La bạc tử	Gram	32	1.000	32.000	0	0	0	0	0	0	0	0	1.000	32.000	0	0
196	La bạc tử	gam	141,75	7.864	1.114.722	0	0	0	0	0	0	7.787	1.103.807,25	77	10.914,75	0	0
197	Liên kiều	Gram	609	202	123.018	0	0	0	0	48	29.232	250	152.250	0	0	0	0
198	Liên kiều	gam	417,9	45.190	18.884.901	0	0	0	0	24	10.029,6	11.304	4.723.941,6	0	0	33.910	14.170.989
199	Liên nhục	Gram	126	1.356	170.856	0	0	0	0	40	5.040	1.372	172.872	24	3.024	0	0
200	Liên nhục	gam	105	6.344	666.120	0	0	0	0	160	16.800	6.504	682.920	0	0	0	0
201	Liên nhục	gam	105	0	0	5.000	525.000	0	0	0	0	3.646	382.830	0	0	1.354	142.170
202	Liên tâm	Gram	252	16	4.032	0	0	0	0	0	0	10	2.520	6	1.512	0	0
203	Liên tâm	gam	268,8	5.658	1.520.870,4	5.000	1.344.000	0	0	300	80.640	10.958	2.945.510,4	0	0	0	0
204	Liên tâm	gam	268,8	0	0	5.000	1.344.000	0	0	140	37.632	5.140	1.381.632	0	0	0	0
205	Long cốt	Gram	40	20	800	0	0	0	0	0	0	0	0	20	800	0	0
206	Long cốt	Gram	120	1.000	120.000	0	0	0	0	48	5.760	1.012	121.440	36	4.320	0	0
207	Long nhân	Gram	241,5	976	235.704	0	0	0	0	112	27.048	1.088	262.752	0	0	0	0
208	Long nhân	gam	250	21.394	5.348.500	0	0	0	0	418	104.500	21.812	5.453.000	0	0	0	0
209	Long nhân	gam	250	0	0	30.000	7.500.000	0	0	70	17.500	5.729	1.432.250	0	0	24.341	6.085.250
210	Long đóm thảo	gam	529,2	5.000	2.646.000	0	0	0	0	0	0	4.208	2.226.873,6	0	0	792	419.126,4
211	Mã đề	Gram	51	738	37.638	0	0	0	0	0	0	720	36.720	18	918	0	0
212	Mã đề	gam	102,9	0	0	5.000	514.500	0	0	0	0	2.137	219.897,3	0	0	2.863	294.602,7

213	Mã đề	gam	102,9	5.120	526.848	0	0	0	0	0	0	3.890	400.281	0	0	1.230	126.567
214	Mạch môn	Gram	875	1.016	889.000	0	0	0	0	172	150.500	1.182	1.034.250	6	5.250	0	0
215	Mạch môn	gam	218	9.661	2.106.098	0	0	0	0	184	40.112	9.845	2.146.210	0	0	0	0
216	Mẫu lệ	gam	136,5	3.392	463.008	0	0	0	0	0	0	3.392	463.008	0	0	0	0
217	Mẫu lệ	gam	136,5	0	0	2.000	273.000	0	0	0	0	662	90.363	1.338	182.637	0	0
218	Mẫu đơn bì	Gram	231	13.220	3.053.820	0	0	0	0	448	103.488	13.662	3.155.922	0	0	6	1.386
219	Mẫu đơn bì	gam	242	100.000	24.200.000	0	0	0	0	1.058	256.036	45.589	11.032.538	0	0	55.469	13.423.498
220	Mộc hương	Gram	250	6	1.500	0	0	0	0	0	0	0	0	6	1.500	0	0
221	Mộc hương	gam	189	18.032	3.408.048	0	0	0	0	214	40.446	18.237	3.446.793	9	1.701	0	0
222	Mộc hương	gam	189	0	0	5.000	945.000	0	0	68	12.852	5.068	957.852	0	0	0	0
223	Mộc qua	Gram	201,6	2.506	505.209,6	0	0	0	0	180	36.288	2.686	541.497,6	0	0	0	0
224	Mộc qua	gam	199,5	67.692	13.504.554	0	0	0	0	150	29.925	40.806	8.140.797	0	0	27.036	5.393.682
225	Một dược	gam	218,4	12.202	2.664.916,8	0	0	0	0	176	38.438,4	12.322	2.691.124,8	56	12.230,4	0	-0
226	Nga truyệt	Gram	114,45	100	11.445	0	0	0	0	0	0	100	11.445	0	0	0	0
227	Nga truyệt	gam	98	9.250	906.500	0	0	0	0	0	0	1.726	169.148	7.524	737.352	0	0
228	Nga truyệt	gam	98	0	0	2.000	196.000	0	0	0	0	680	66.640	0	0	1.320	129.360
229	Ngô thù du	gam	584,85	4.540	2.655.219	0	0	0	0	0	0	1.520	888.972	3.020	1.766.247	0	0
230	Ngũ gia bì chân chim	Gram	140	16	2.240	0	0	0	0	0	0	16	2.240	0	0	0	0
231	Ngũ gia bì chân chim	gam	45	99.104	4.459.680	0	0	0	0	200	9.000	20.031	901.395	0	0	79.273	3.567.285
232	Ngũ vị tử	gam	481,95	7.810	3.764.029,5	0	0	0	0	230	110.848,5	8.040	3.874.878	0	0	0	0
233	Ngũ vị tử	gam	481,95	0	0	10.000	4.819.500	0	0	236	113.740,2	9.116	4.393.456,2	0	0	1.120	539.784
234	Ngưu bàng tử	Gram	249,9	1.706	426.329,4	0	0	0	0	0	0	1.320	329.868	386	96.461,4	0	0
235	Ngưu tất	gram	178,5	2	357	0	0	0	0	0	0	2	357	0	0	0	0
236	Ngưu tất	gram	128,1	6	768,6	0	0	0	0	0	0	6	768,6	0	0	0	0
237	Ngưu tất	gam	147	63.054	9.268.938	0	0	0	0	1.908	280.476	64.962	9.549.414	0	0	0	0
238	Ngưu tất	gam	147	0	0	50.000	7.350.000	0	0	1.506	221.382	51.506	7.571.382	0	0	0	0
239	Ngưu tất	gam	147	0	0	50.000	7.350.000	0	0	96	14.112	8.838	1.299.186	0	0	41.258	6.064.926
240	Ngải cứu (Ngải diệp)	Gram	40	11.106	444.240	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	11.106	444.240
241	Ngải cứu (Ngải diệp)	Gram	30	2.079	62.370	0	0	0	0	0	0	0	0	2.079	62.370	0	0
242	Ngải cứu (Ngải diệp)	Gram	125	3.046	380.750	0	0	0	0	0	0	360	45.000	0	0	2.686	335.750
243	Ngải cứu (Ngải diệp)	Gram	103,95	1.320	137.214	0	0	0	0	0	0	0	0	1.320	137.214	0	0

244	Ngọc trúc	Gram	560	32	17.920	0	0	0	0	0	0	0	0	0	32	17.920
245	Ngọc trúc	Gram	378	964	364.392	0	0	0	0	32	12.096	144	54.432	852	322.056	0
246	Ngọc trúc	Gram	378	72	27.216	0	0	0	0	0	0	0	0	0	72	27.216
247	Ngọc trúc	gam	354,9	748	265.465,2	0	0	0	0	0	0	748	265.465,2	0	0	0
248	Ngọc trúc	gam	354,9	0	0	2.000	709.800	0	0	0	0	572	203.002,8	0	0	1.428
249	Nhân sâm	Gram	2.625	532	1.396.500	0	0	0	0	140	367.500	672	1.764.000	0	0	0
250	Nhân sâm	gam	1.949,85	1.622	3.162.656,7	0	0	0	0	58	113.091,3	1.680	3.275.748	0	0	0
251	Nhân sâm	gam	1.949,85	0	0	4.000	7.799.400	0	0	48	93.592,8	3.741	7.294.388,85	0	0	307
252	Nhân trần	Gram	84	1.456	122.304	0	0	0	0	0	0	1.326	111.384	130	10.920	0
253	Nhân trần	Gram	140	3	420	0	0	0	0	0	0	0	0	3	420	0
254	Nhân trần	gam	82,95	6.510	540.004,5	0	0	0	0	0	0	6.510	540.004,5	0	0	0
255	Nhân trần	gam	82,95	0	0	15.000	1.244.250	0	0	0	0	9.947	825.103,65	0	0	5.053
256	Nhũ hương	gram	452,55	2	905,1	0	0	0	0	0	0	0	0	2	905,1	0
257	Nhũ hương	gam	288,75	10.746	3.102.907,5	0	0	0	0	336	97.020	11.076	3.198.195	6	1.732,5	0
258	Nhục quế	Gram	60	726	43.560	0	0	0	0	98	5.880	816	48.960	8	480	0
259	Nhục thung dung	Gram	350	1.512	529.200	0	0	0	0	48	16.800	1.264	442.400	296	103.600	0
260	Nhục thung dung	gam	910,35	12.620	11.488.617	0	0	0	0	0	0	8.295	7.551.353,25	0	0	4.325
261	Phá cố chi (Bồ cốt chi)	Gram	142,8	1.760	251.328	0	0	0	0	0	0	1.715	244.902	45	6.426	0
262	Phá cố chi (Bồ cốt chi)	gram	139	580	80.620	0	0	0	0	0	0	580	80.620	0	0	0
263	Phá cố chi (Bồ cốt chi)	gram	139	0	0	2.000	278.000	0	0	0	0	1.998	277.722	2	278	0
264	Phòng phong	gam	451,5	0	0	100.000	45.150.000	0	0	1.476	666.414	60.324	27.236.286	0	0	41.152
265	Phòng phong	gam	451,5	115.139	51.985.258,5	0	0	0	0	3.548	1.601.922	118.687	53.587.180,5	0	0	0
266	Phụ tử chế (Hắc phụ, Bạch phụ)	gram	719,25	885	636.536,25	0	0	0	0	0	0	872	627.186	13	9.350,25	0
267	Phụ tử chế (Hắc phụ, Bạch phụ)	Gram	350	802	280.700	0	0	0	0	82	28.700	607	212.450	277	96.950	0
268	Phụ tử chế (Hắc phụ, Bạch phụ)	Gram	838,95	53	44.464,35	0	0	0	0	0	0	42	35.235,9	11	9.228,45	0
269	Phụ tử chế (Hắc phụ, Bạch phụ)	Gram	420	1.474	619.080	0	0	0	0	0	0	1.474	619.080	0	0	0

270	Phụ tử chế (Hắc phụ, Bạch phụ)	Gram	420	1.808	759.360	0	0	0	0	0	0	1.238	519.960	570	239.400	0	0
271	Phục thần	Gram	325,5	1.867	607.708,5	0	0	0	0	0	0	1.867	607.708,5	0	0	0	0
272	Phục thần	gam	307,65	41.239	12.687.178,35	0	0	0	0	1.552	477.472,8	42.791	13.164.651,15	0	0	0	0
273	Qua lâu nhân	Gram	292	7	2.044	0	0	0	0	0	0	0	0	7	2.044	0	0
274	Qua lâu nhân	Gram	120	136	16.320	0	0	0	0	0	0	0	0	136	16.320	0	0
275	Qua lâu nhân	Gram	435	1.664	723.840	0	0	0	0	0	0	760	330.600	0	0	904	393.240
276	Qua lâu nhân	Gram	430,5	3.000	1.291.500	0	0	0	0	0	0	300	129.150	2.700	1.162.350	0	0
277	Qua lâu nhân	Gram	430,5	1.800	774.900	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.800	774.900
278	Quy bán	Gram	250	32	8.000	0	0	0	0	0	0	32	8.000	0	0	0	0
279	Quy bán	Gram	800	8	6.400	0	0	0	0	0	0	8	6.400	0	0	0	0
280	Quy bán	gam	925,05	12.400	11.470.620	0	0	0	0	135	124.881,75	7.480	6.919.374	0	0	5.055	4.676.127,75
281	Quế chi	Gram	44,1	2.458	108.397,8	0	0	0	0	228	10.054,8	2.684	118.364,4	2	88,2	0	0
282	Quế chi	gam	38	40.036	1.521.368	0	0	0	0	1.254	47.652	41.290	1.569.020	0	0	0	0
283	Quế chi	gam	38	0	0	30.000	1.140.000	0	0	836	31.768	28.994	1.101.772	0	0	1.842	69.996
284	Quế chi	gam	38	0	0	30.000	1.140.000	0	0	0	0	7.582	288.116	0	0	22.418	851.884
285	Quế nhục	Gram	147	364	53.508	0	0	0	0	8	1.176	370	54.390	2	294	0	0
286	Quế nhục	gam	108	11.818	1.276.344	0	0	0	0	86	9.288	5.032	543.456	0	0	6.872	742.176
287	Râu mèo	Gram	84	4.320	362.880	0	0	0	0	0	0	4.308	361.872	12	1.008	0	0
288	Sa nhân	Gram	535,5	3.770	2.018.835	0	0	0	0	0	0	3.760	2.013.480	10	5.355	0	0
289	Sa nhân	Gram	407	3.607	1.468.049	0	0	0	0	252	102.564	3.840	1.562.880	19	7.733	0	0
290	Sa nhân	Gram	414	12	4.968	0	0	0	0	0	0	0	0	12	4.968	0	0
291	Sa nhân	gam	310	23.120	7.167.200	0	0	0	0	122	37.820	16.958	5.256.980	0	0	6.284	1.948.040
292	Sa nhân	gam	310	0	0	10.000	3.100.000	0	0	0	0	0	0	0	0	10.000	3.100.000
293	Sa sâm	gam	267,75	23.355	6.253.301,25	0	0	0	0	146	39.091,5	4.422	1.183.990,5	0	0	19.079	5.108.402,25
294	Sinh địa	Gram	226	1	226	0	0	0	0	0	0	1	226	0	0	0	0
295	Sinh địa	gram	120,75	2.980	359.835	0	0	0	0	358	43.228,5	3.322	401.131,5	0	0	16	1.932

296	Sinh địa	gam	126	60.000	7.560.000	0	0	0	0	1.238	155.988	61.238	7.715.988	0	0	0	0
297	Sinh địa	gam	126	83.709	10.547.334	0	0	0	0	1.238	155.988	34.200	4.309.200	0	0	50.747	6.394.122
298	Sài hồ	Gram	524	15	7.860	0	0	0	0	0	0	15	7.860	0	0	0	0
299	Sài hồ	Gram	598,5	10.028	6.001.758	0	0	0	0	608	363.888	9.901	5.925.748,5	0	0	735	439.897,5
300	Sài hồ	gam	598,5	20.000	11.970.000	0	0	0	0	0	0	19.992	11.965.212	8	4.788	0	0
301	Sài đất	Gram	92	3.584	329.728	0	0	0	0	84	7.728	84	7.728	3.584	329.728	0	0
302	Sơn thù	Gram	315	7.932	2.498.580	0	0	0	0	496	156.240	8.420	2.652.300	8	2.520	0	0
303	Sơn thù	gam	358,05	103.598	37.093.263,9	0	0	0	0	892	319.380,6	36.816	13.181.968,8	0	0	67.674	24.230.675,7
304	Sơn tra	Gram	94,5	1.302	123.039	0	0	0	0	52	4.914	904	85.428	0	0	450	42.525
305	Sơn tra	gam	102,9	12.196	1.254.968,4	0	0	0	0	0	0	7.998	822.994,2	0	0	4.198	431.974,2
306	Tam lăng	Gram	199,5	1.814	361.893	0	0	0	0	0	0	1.750	349.125	64	12.768	0	0
307	Tam lăng	Gram	199,5	1.700	339.150	0	0	0	0	0	0	360	71.820	1.340	267.330	0	0
308	Tam lăng	gam	255,15	8.000	2.041.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8.000	2.041.200
309	Tam thất	gam	1.548	4.900	7.585.200	0	0	0	0	130	201.240	5.018	7.767.864	0	0	12	18.576
310	Tam thất	gam	1.548	0	0	2.000	3.096.000	0	0	0	0	74	114.552	0	0	1.926	2.981.448
311	Tang bạch bì	Gram	157,5	1.958	308.385	0	0	0	0	0	0	288	45.360	1.670	263.025	0	0
312	Tang bạch bì	gam	130,2	7.540	981.708	0	0	0	0	0	0	3.670	477.834	3.870	503.874	0	0
313	Tang bạch bì	gam	130,2	0	0	5.000	651.000	0	0	0	0	0	0	0	0	5.000	651.000
314	Tang chi	Gram	42	2	84	0	0	0	0	0	0	0	0	2	84	0	0
315	Tang chi	gam	35,7	44.244	1.579.510,8	0	0	0	0	240	8.568	19.992	713.714,4	0	0	24.492	874.364,4
316	Tang điệp	Gram	30	246	7.380	0	0	0	0	0	0	150	4.500	96	2.880	0	0
317	Tang điệp	Gram	124,95	9.274	1.158.786,3	0	0	0	0	0	0	540	67.473	0	0	8.734	1.091.313,3
318	Tang điệp	Gram	50	1.254	62.700	0	0	0	0	0	0	330	16.500	924	46.200	0	0
319	Tang điệp	Gram	59,85	10	598,5	0	0	0	0	0	0	0	0	10	598,5	0	0
320	Tang ký sinh	Gram	115,5	2	231	0	0	0	0	0	0	2	231	0	0	0	0
321	Tang ký sinh	Gram	84	4	336	0	0	0	0	0	0	4	336	0	0	0	0

322	Tang ký sinh	gam	38	121.468	4.615.784	0	0	0	0	3.316	126.008	124.784	4.741.792	0	0	0	0
323	Tang ký sinh	gam	38	0	0	50.000	1.900.000	0	0	688	26.144	50.688	1.926.144	0	0	0	0
324	Tang ký sinh	gam	38	0	0	50.000	1.900.000	0	0	270	10.260	9.388	356.744	0	0	40.882	1.553.516
325	Thiên hoa phần	Gram	204,75	1.088	222.768	0	0	0	0	240	49.140	1.320	270.270	8	1.638	0	0
326	Thiên ma	gam	1.237,95	6.000	7.427.700	10.000	12.379.500	0	0	192	237.686,4	16.164	20.010.223,8	28	34.662,6	0	-0
327	Thiên môn đông	gam	442,05	11.536	5.099.488,8	0	0	0	0	0	0	9.570	4.230.418,5	0	0	1.966	869.070,3
328	Thiên niên kiện	Gram	77	1.154	88.858	0	0	0	0	0	0	1.154	88.858	0	0	0	0
329	Thiên niên kiện	Gram	84	212	17.808	0	0	0	0	0	0	168	14.112	44	3.696	0	0
330	Thiên niên kiện	gam	92	97.690	8.987.480	0	0	0	0	312	28.704	35.392	3.256.064	0	0	62.610	5.760.120
331	Thuyền thoái	Gram	1.699,95	2.640	4.487.868	0	0	0	0	0	0	606	1.030.169,7	2.034	3.457.698,3	0	0
332	Thăng ma	Gram	384	551	211.584	0	0	0	0	60	23.040	544	208.896	67	25.728	0	0
333	Thăng ma	gam	315	25.000	7.875.000	0	0	0	0	0	0	6.219	1.958.985	0	0	18.781	5.916.015
334	Thương truật	gam	456,75	71.962	32.868.643,5	0	0	0	0	340	155.295	27.544	12.580.722	0	0	44.758	20.443.216,5
335	Thạch cao (sống)	Gram	62	115	7.130	0	0	0	0	0	0	100	6.200	15	930	0	0
336	Thạch học	Gram	349,65	1.367	477.971,55	0	0	0	0	0	0	240	83.916	1.127	394.055,5	0	0
337	Thạch học	Gram	376,95	152	57.296,4	0	0	0	0	0	0	0	0	152	57.296,4	0	0
338	Thạch học	gam	370,65	760	281.694	0	0	0	0	0	0	200	74.130	0	0	560	207.564
339	Thạch quyết minh	gam	137,55	7.400	1.017.870	0	0	0	0	168	23.108,4	4.952	681.147,6	0	0	2.616	359.830,8
340	Thạch vĩ	gam	206,85	5.000	1.034.250	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5.000	1.034.250
341	Thạch xương bồ	Gram	408	834	340.272	0	0	0	0	96	39.168	862	351.696	68	27.744	0	0
342	Thạch xương bồ	gam	262	4.680	1.226.160	0	0	0	0	236	61.832	2.460	644.520	0	0	2.456	643.472
343	Thảo quyết minh	Gram	89,25	6.254	558.169,5	0	0	0	0	54	4.819,5	3.552	317.016	2.756	245.973	0	0
344	Thảo quyết minh	gam	42	21.820	916.440	0	0	0	0	0	0	4.550	191.100	0	0	17.270	725.340
345	Thỏ ty tử	Gram	214	872	186.608	0	0	0	0	48	10.272	920	196.880	0	0	0	0
346	Thỏ ty tử	gam	201,39	23.208	4.673.859,12	0	0	0	0	72	14.500,08	17.631	3.550.707,09	0	0	5.649	1.137.652,11
347	Thổ phục linh	Gram	115,5	1.300	150.150	0	0	0	0	0	0	168	19.404	0	0	1.132	130.746

348	Thổ phục linh	gam	116	92.426	10.721.416	0	0	0	0	48	5.568	29.320	3.401.120	0	0	63.154	7.325.864
349	Thục địa	gram	125	111.781	13.972.625	0	0	0	0	2.882	360.250	111.026	13.878.250	0	0	3.637	454.625
350	Tiền hồ	Gram	525	5.620	2.950.500	0	0	0	0	0	0	3.184	1.671.600	2.436	1.278.900	0	0
351	Tiền hồ	Gram	279	530	147.870	0	0	0	0	0	0	0	0	530	147.870	0	0
352	Tri mẫu	Gram	189	1.243	234.927	0	0	0	0	64	12.096	1.268	239.652	39	7.371	0	0
353	Tri mẫu	gam	199,5	11.680	2.330.160	0	0	0	0	12	2.394	11.370	2.268.315	6	1.197	316	63.042
354	Trinh nữ hoàng cung	gam	84	4.230	355.320	0	0	0	0	0	0	4.230	355.320	0	0	0	0
355	Trinh nữ hoàng cung	gam	84	0	0	4.000	336.000	0	0	0	0	2.715	228.060	0	0	1.285	107.940
356	Trư linh	Gram	1.500,45	5	7.502,25	0	0	0	0	0	0	0	0	5	7.502,25	0	0
357	Trư linh	gam	989,1	11.800	11.671.380	0	0	0	0	0	0	540	534.114	0	0	11.260	11.137.266
358	Trạch tả	gam	112	65.078	7.288.736	0	0	0	0	1.464	163.968	66.542	7.452.704	0	0	0	0
359	Trạch tả	gam	112	0	0	20.000	2.240.000	0	0	60	6.720	2.213	247.856	0	0	17.847	1.998.864
360	Trần bì	Gram	94,5	116	10.962	0	0	0	0	0	0	116	10.962	0	0	0	0
361	Trần bì	gam	73,5	6.052	444.822	3.000	220.500	0	0	188	13.818	9.240	679.140	0	0	0	0
362	Trần bì	gam	73,5	0	0	7.000	514.500	0	0	116	8.526	7.116	523.026	0	0	0	0
363	Trần bì	gam	73,5	0	0	23.000	1.690.500	0	0	112	8.232	15.218	1.118.523	0	0	7.894	580.209
364	Trắc bách diệp	Gram	82,95	1	82,95	0	0	0	0	0	0	0	0	1	82,95	0	0
365	Trắc bách diệp	Gram	110	3.612	397.320	0	0	0	0	0	0	1.664	183.040	1.948	214.280	0	0
366	Táo nhân	gam	429,975	31.155	13.395.871,12 5	0	0	0	0	408	175.429,8	31.563	13.571.300,9 25	0	0	0	0
367	Táo nhân	gam	429,975	2.618	1.125.674,55	0	0	0	0	314	135.012,1 5	2.932	1.260.686,7	0	0	0	0
368	Táo nhân	gam	429,975	0	0	20.000	8.599.500	0	0	828	356.019,3	20.828	8.955.519,3	0	0	0	0
369	Táo nhân	gam	429,975	0	0	20.000	8.599.500	0	0	338	145.331,5 5	20.338	8.744.831,55	0	0	0	0
370	Táo nhân	gam	429,975	0	0	20.000	8.599.500	0	0	74	31.818,15	7.168	3.082.060,8	0	0	12.906	5.549.257,35
371	Tân di	Gram	205,8	1.108	228.026,4	0	0	0	0	24	4.939,2	1.127	231.936,6	5	1.029	0	0
372	Tân di	gam	252	22.240	5.604.480	0	0	0	0	0	0	7.054	1.777.608	0	0	15.186	3.826.872

373	Tô diệp	Gram	557	1.088	606.016	0	0	0	0	0	0	0	1.088	606.016	0	0	
374	Tô diệp	Gram	40	5.584	223.360	0	0	0	0	0	2.280	91.200	3.304	132.160	0	0	
375	Tô diệp	Gram	90	952	85.680	0	0	0	0	0	360	32.400	592	53.280	0	0	
376	Tô mộc	gam	72	12.760	918.720	0	0	0	0	80	5.760	4.415	317.880	0	0	8.425	606.600
377	Tô tử	Gram	92	1.476	135.792	0	0	0	0	0	1.458	134.136	18	1.656	0	0	
378	Tô tử	gam	162,75	0	0	5.000	813.750	0	0	0	4.070	662.392,5	0	0	930	151.357,5	
379	Tô tử	gam	162,75	3.251	529.100,25	0	0	0	0	0	1.251	203.600,25	0	0	2.000	325.500	
380	Tần giao	gram	520	2	1.040	0	0	0	0	0	2	1.040	0	0	0	0	
381	Tần giao	gam	608	53.532	32.547.456	0	0	0	0	2.468	1.500.544	56.000	34.048.000	0	0	0	0
382	Tần giao	gam	608	0	0	30.000	18.240.000	0	0	0	1.643	998.944	0	0	28.357	17.241.056	
383	Tế tân	Gram	662	40	26.480	0	0	0	0	0	40	26.480	0	0	0	0	
384	Tế tân	Gram	504	262	132.048	0	0	0	0	44	22.176	306	154.224	0	0	0	0
385	Tế tân	gam	458	47.797	21.891.026	0	0	0	0	1.642	752.036	49.439	22.643.062	0	0	0	0
386	Tế tân	gam	458	0	0	30.000	13.740.000	0	0	134	61.372	6.052	2.771.816	0	0	24.082	11.029.556
387	Tục đoạn	Gram	194	4	776	0	0	0	0	0	0	0	4	776	0	0	
388	Tục đoạn	gram	226	2.904	656.304	0	0	0	0	40	9.040	2.896	654.496	48	10.848	0	0
389	Tục đoạn	gam	191,1	99.120	18.941.832	0	0	0	0	180	34.398	49.548	9.468.622,8	0	0	49.752	9.507.607,2
390	Tỳ giải	Gram	189	1.720	325.080	0	0	0	0	0	180	34.020	1.540	291.060	0	0	
391	Uy linh tiên	Gram	294	6	1.764	0	0	0	0	0	0	0	6	1.764	0	0	
392	Uy linh tiên	gram	355	21.046	7.471.330	0	0	0	0	252	89.460	20.324	7.215.020	20	7.100	954	338.670
393	Uất kim	gam	175,35	12.588	2.207.305,8	0	0	0	0	136	23.847,6	1.726	302.654,1	0	0	10.998	1.928.499,3
394	Viễn chí	Gram	595	6	3.570	0	0	0	0	0	0	6	3.570	0	0	0	0
395	Viễn chí	gam	979,65	37.157	36.400.855,05	0	0	0	0	816	799.394,4	37.971	37.198.290,15	2	1.959,3	0	-0
396	Viễn chí	gam	979,65	0	0	10.000	9.796.500	0	0	242	237.075,3	9.158	8.971.634,7	0	0	1.084	1.061.940,6
397	Vùng đen	Gram	155	1.750	271.250	0	0	0	0	0	1.200	186.000	550	85.250	0	0	

398	Xa tiền tử	Gram	300,3	1.874	562.762,2	0	0	0	0	104	31.231,2	1.978	593.993,4	0	0	0	-0
399	Xa tiền tử	gam	215,25	33.840	7.284.060	0	0	0	0	168	36.162	14.676	3.159.009	19.332	4.161.213	0	0
400	Xuyên khung	Gram	199,5	1	199,5	0	0	0	0	0	0	1	199,5	0	0	0	0
401	Xuyên khung	gam	154	33.655	5.182.870	0	0	0	0	544	83.776	34.199	5.266.646	0	0	0	0
402	Xuyên khung	gam	154	0	0	50.000	7.700.000	0	0	2.272	349.888	52.272	8.049.888	0	0	0	0
403	Xuyên khung	gam	154	0	0	40.000	6.160.000	0	0	1.232	189.728	41.232	6.349.728	0	0	0	0
404	Xuyên khung	gam	154	0	0	10.000	1.540.000	0	0	288	44.352	10.288	1.584.352	0	0	0	0
405	Xuyên khung	gam	154	0	0	90.000	13.860.000	0	0	778	119.812	35.012	5.391.848	0	0	55.766	8.587.964
406	Xích thực	Gram	258,3	48.985	12.652.825,5	0	0	0	0	2.140	552.762	51.123	13.205.070,9	0	0	2	516,6
407	Xích thực	gam	173,25	50.000	8.662.500	0	0	0	0	1.454	251.905,5	51.454	8.914.405,5	0	0	0	0
408	Xích thực	gam	173,25	0	0	20.000	3.465.000	0	0	192	33.264	10.573	1.831.772,25	0	0	9.619	1.666.491,75
409	bạch truật	Gram	241,5	24.593	5.939.209,5	0	0	0	0	536	129.444	25.064	6.052.956	0	0	65	15.697,5
410	la bạc tử	Gram	87	1.455	126.585	0	0	0	0	0	0	180	15.660	1.275	110.925	0	0
411	mạch môn	Gram	556,5	2.764	1.538.166	0	0	0	0	178	99.057	2.914	1.621.641	28	15.582	0	0
412	mẫu lệ	Gram	156	72	11.232	0	0	0	0	0	0	0	0	72	11.232	0	0
413	mẫu lệ	Gram	150,15	1.756	263.663,4	0	0	0	0	120	18.018	1.834	275.375,1	42	6.306,3	0	0
414	thạch xương bồ	Gram	309,75	1.795	556.001,25	0	0	0	0	0	0	520	161.070	1.275	394.931,25	0	0
415	ích mẫu	Gram	25	311	7.775	0	0	0	0	24	600	294	7.350	41	1.025	0	0
416	ích mẫu	Gram	73,5	1.674	123.039	0	0	0	0	96	7.056	1.764	129.654	6	441	0	0
417	ích mẫu	gam	58	5.186	300.788	0	0	0	0	0	0	5.186	300.788	0	0	0	0
418	ích mẫu	gam	58	0	0	10.000	580.000	0	0	0	0	790	45.820	0	0	9.210	534.180
419	ích trí nhân	Gram	120	8	960	0	0	0	0	0	0	0	0	8	960	0	0
420	ích trí nhân	Gram	370	19	7.030	0	0	0	0	0	0	0	0	19	7.030	0	0
421	ích trí nhân	Gram	525	412	216.300	0	0	0	0	0	0	412	216.300	0	0	0	0
422	ích trí nhân	Gram	525	1.000	525.000	0	0	0	0	48	25.200	1.026	538.650	22	11.550	0	0

423	Ích trí nhân	gam	484,05	10.471	5.068.487,55	0	0	0	0	0	0	10.471	5.068.487,55	0	0	0	0
424	Ích trí nhân	gam	484,05	0	0	10.000	4.840.500	0	0	60	29.043	3.456	1.672.876,8	0	0	6.604	3.196.666,2
425	Ô dục	Gram	127	4.566	579.882	0	0	0	0	0	0	4.180	530.860	0	0	386	49.022
426	Ô dục	Gram	179,55	1.230	220.846,5	0	0	0	0	0	0	1.170	210.073,5	60	10.773	0	0
427	Ô dục	Gram	190	1.906	362.140	0	0	0	0	0	0	150	28.500	0	0	1.756	333.640
428	Ô dục	gam	147	41.900	6.159.300	0	0	0	0	0	0	12.452	1.830.444	29.448	4.328.856	0	0
429	Ô tặc cốt	Gram	153	670	102.510	0	0	0	0	0	0	666	101.898	4	612	0	0
430	Ô tặc cốt	gam	253,05	10.436	2.640.829,8	0	0	0	0	60	15.183	5.976	1.512.226,8	0	0	4.520	1.143.786
431	Ý dĩ	Gram	136,5	20	2.730	0	0	0	0	0	0	0	0	20	2.730	0	0
432	Ý dĩ	gam	98	41.807	4.097.086	0	0	0	0	60	5.880	12.629	1.237.642	0	0	29.238	2.865.324
433	Đan sâm	Gram	181	59	10.679	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	59	10.679
434	Đan sâm	Gram	252	17.525	4.416.300	0	0	0	0	344	86.688	17.855	4.499.460	0	0	14	3.528
435	Đan sâm	gam	249,9	150.000	37.485.000	0	0	0	0	392	97.960,8	34.721	8.676.777,9	0	0	115.671	28.906.182,9
436	Đào nhân	Gram	514,5	1.320	679.140	0	0	0	0	0	0	1.276	656.502	0	0	44	22.638
437	Đào nhân	gam	441	109.138	48.129.858	0	0	0	0	3.418	1.507.338	85.094	37.526.454	0	0	27.462	12.110.742
438	Đương quy	Gram	468,3	2	936,6	0	0	0	0	0	0	2	936,6	0	0	0	0
439	Đương quy (Toàn quy)	gam	294	69.897	20.549.718	0	0	0	0	1.368	402.192	71.265	20.951.910	0	0	0	0
440	Đương quy (Toàn quy)	gam	294	0	0	50.000	14.700.000	0	0	2.828	831.432	52.828	15.531.432	0	0	0	0
441	Đương quy (Toàn quy)	gam	294	0	0	100.000	29.400.000	0	0	2.890	849.660	102.890	30.249.660	0	0	0	0
442	Đương quy (Toàn quy)	gam	294	0	0	100.000	29.400.000	0	0	1.946	572.124	71.478	21.014.532	0	0	30.468	8.957.592
443	Đại hoàng	Gram	63	1.500	94.500	0	0	0	0	0	0	0	0	1.500	94.500	0	0
444	Đại hoàng	Gram	50	2.739	136.950	0	0	0	0	0	0	0	0	2.739	136.950	0	0
445	Đại hoàng	Gram	219,45	4.218	925.640,1	0	0	0	0	0	0	900	197.505	3.318	728.135,1	0	0
446	Đại hoàng	Gram	220,5	1.640	361.620	0	0	0	0	0	0	430	94.815	1.210	266.805	0	0

447	Đại hoàng	Gram	220,5	1.000	220.500	0	0	0	0	0	0	0	0	1.000	220.500	0	0
448	Đại hoàng	Gram	220,5	2.000	441.000	0	0	0	0	0	0	0	0	2.000	441.000	0	0
449	Đại phúc bì	Gram	125	2	250	0	0	0	0	0	0	0	0	2	250	0	0
450	Đại phúc bì	gam	97,65	1.000	97.650	0	0	0	0	0	0	430	41.989,5	0	0	570	55.660,5
451	Đại phúc bì	gam	97,65	0	0	1.000	97.650	0	0	0	0	0	0	0	0	1.000	97.650
452	Đại táo	gam	97,99	4	391,96	0	0	0	0	0	0	4	391,96	0	0	0	0
453	Đại táo	gam	80,85	0	0	25.000	2.021.250	0	0	0	0	7.942	642.110,7	0	0	17.058	1.379.139,3
454	Đại táo	gam	80,85	125.389	10.137.700,65	0	0	0	0	2.090	168.976,5	127.479	10.306.677,1 5	0	0	0	0
455	Đảng sâm	gam	348,6	5.985	2.086.371	0	0	0	0	636	221.709,6	6.621	2.308.080,6	0	0	0	0
456	Đảng sâm	gam	348,6	100.000	34.860.000	0	0	0	0	2.102	732.757,2	102.102	35.592.757,2	0	0	0	0
457	Đảng sâm	gam	348,6	0	0	50.000	17.430.00 0	0	0	1.448	504.772,8	51.448	17.934.772,8	0	0	0	0
458	Đảng sâm	gam	348,6	0	0	50.000	17.430.00 0	0	0	406	141.531,6	20.951	7.303.518,6	0	0	29.455	10.268.013
459	Địa cốt bì	gram	338	7.880	2.663.440	0	0	0	0	27	9.126	2.975	1.005.550	0	0	4.932	1.667.016
460	Địa long	Gram	1.050	44	46.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	44	46.200
461	Địa long	Gram	1.134	7.186	8.148.924	0	0	0	0	0	0	5.316	6.028.344	0	0	1.870	2.120.580
462	Địa long	gam	997,5	49.204	49.080.990	0	0	0	0	1.922	1.917.195	36.553	36.461.617,5	0	0	14.573	14.536.567,5
463	Đỗ trọng	Gram	157,5	5	787,5	0	0	0	0	0	0	5	787,5	0	0	0	0
464	Đỗ trọng	gam	120,75	111.582	13.473.526,5	0	0	0	0	2.952	356.454	114.534	13.829.980,5	0	0	0	0
465	Đỗ trọng	gam	120,75	0	0	50.000	6.037.500	0	0	828	99.981	50.828	6.137.481	0	0	0	0
466	Đỗ trọng	gam	120,75	0	0	50.000	6.037.500	0	0	689	83.196,75	50.689	6.120.696,75	0	0	0	0
467	Đỗ trọng	gam	120,75	0	0	20.000	2.415.000	0	0	79	9.539,25	3.959	478.049,25	0	0	16.120	1.946.490
468	Đỗ trọng	gam	120,75	0	0	30.000	3.622.500	0	0	0	0	0	0	0	0	30.000	3.622.500
469	Độc hoạt	gam	231	116.712	26.960.472	0	0	0	0	3.504	809.424	120.216	27.769.896	0	0	0	0
470	Độc hoạt	gam	231	0	0	20.000	4.620.000	0	0	0	0	20.000	4.620.000	0	0	0	0

471	Độc hoạt	gam	231	0	0	50.000	11.550.000	0	0	810	187.110	47.907	11.066.517	0	0	2.903	670.593
472	Đờm tỉnh	Gram	50	446	22.300	0	0	0	0	0	0	420	21.000	0	0	26	1.300
473	Đờm tỉnh	Gram	60	4.270	256.200	0	0	0	0	90	5.400	1.416	84.960	0	0	2.944	176.640
474	đại hoàng	Gram	50	622	31.100	0	0	0	0	88	4.400	347	17.350	363	18.150	0	0
475	đại phúc bì	Gram	114,45	2	228,9	0	0	0	0	0	0	0	0	2	228,9	0	0
476	đại táo	Gram	98	572	56.056	0	0	0	0	0	0	572	56.056	0	0	0	0

NGƯỜI LẬP BC

lh
Nguyễn Thị Lý

THỦ KHO

Nguyễn Công Bằng
Nguyễn Thị Lợi
Nguyễn Thị Thúy Dung

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga Nguyễn Thị Ngọc

TRƯỞNG KHOA DƯỢC

Ph

GIÁM ĐỐC



BSCKIL. Lê Hữu Hòa

BIÊN BẢN HỌP
V/v Thống nhất danh mục thuốc sử dụng năm 2025

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17 tháng 02 năm 2025.

Tại Hội trường B Bệnh viện Y học cổ truyền.

I. Thành phần tham dự:

- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. Chủ trì: Ông Lê Hữu Hoà | Phụ trách Bệnh viện |
| 2. Thư ký: Bà Phạm Thị Hồng Xuân | Dược sỹ dược lâm sàng, Khoa Dược |
| 3. Thành phần khác: | |
| – Ông Nguyễn Duy Thanh | Phó Giám đốc Bệnh viện |
| – Ông Lê Quang Thái | Phó Giám đốc Bệnh viện,
phụ trách phòng KHTH- CNTT |
| – Bà Nguyễn Thị Ngoan | Trưởng khoa Dược |
| – Ông Nguyễn Duy Điền | Trưởng khoa HSTC-CD-KBĐK |
| – Bà Nguyễn Thị Thuần | Phụ trách khoa Ngoại TH |
| – Bà Nguyễn Thị Túy Lê | Phụ trách khoa CC-DS |
| – Bà Nguyễn Thị Hiền | Phụ trách khoa Nội TH |
| – Bà Trần Thị Thanh Nga | Trưởng phòng TCKT |
| 4. Vắng mặt có lý do: 01 | |
| – Bà Đinh Thị Ngọc Phương | Phụ trách khoa PHCN |

II. Nội dung cuộc họp:

Thông qua Danh mục thuốc sử dụng năm 2025.

Danh mục thuốc gồm: 318 thuốc (có Danh mục thuốc kèm theo).

III. Biểu quyết:

- Tổng số người tham dự: 10
- Số người tán thành: 10 người, chiếm 100 %
- Số người không tán thành: 0 người, chiếm 0 %

IV. Kết luận cuộc họp:

Thống nhất thông qua Danh mục thuốc sử dụng năm 2025 nêu trên.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 17 tháng 02 năm 2025, nội dung biên bản đã được các thành viên dự họp thông qua và cùng ký vào biên bản./.

Nơi nhận:

- HĐT&ĐT;
- Lưu: VT, KD.

THƯ KÝ


Phạm Thị Hồng Xuân

CHỦ TỌA



BSCKII. Lê Hữu Hoà

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

Nguyễn Thị Hiền

Nguyễn Thị Tuy là
đồng nghiệp ở Đức

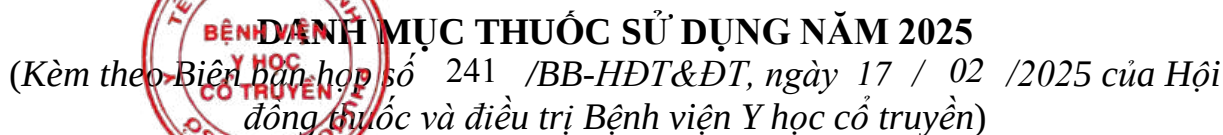
Nguyễn Thị Xương

Nguyễn Thị Thuần

Nguyễn Thị Chanh ở Nga

Lê Dương Thái

Nguyễn Thị Thanh



A. Thuốc Generic						
STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
1. Thuốc gây tê, gây mê						
1	Adrenalin	4	1mg/ml x 1ml	Việt Nam	Ống	100
2. Thuốc giảm đau, hạ sốt; chống viêm không steroid						
2	Celecoxib	3	200mg	Việt Nam	Viên	100.000
3	Meloxicam	1	15mg/1,5ml	Greece	Ống	300
4	Meloxicam	2	7,5mg	Việt Nam	Viên	40.000
5	Meloxicam	2	15mg	Việt Nam	Viên	10.000
6	Meloxicam	1	7,5mg	Hungary	Viên	25.000
7	Methocarbamol	2	750mg	Việt Nam	Viên	10.000
8	Paracetamol	4	120mg/5ml	Việt Nam	Gói	200
9	Paracetamol	4	500mg	Việt Nam	Viên	30.000
10	Paracetamol	3	250mg	Việt Nam	Gói	500
11	Paracetamol	1	500mg	Việt Nam	Viên	50.000
12	Paracetamol Methocarbamol	4	300mg 380mg	Việt Nam	Viên	25.000
13	Paracetamol Methocarbamol	4	325mg 400mg	Việt Nam	Viên	200.000
14	Paracetamol; Tramadol hydrochloride	2	325mg; 37,5mg	Việt Nam	Viên	10.000
15	Tramadol hydrochloride + Paracetamol	1	37,5 mg + 325 mg	Ba Lan	Viên	8.000
3. Thuốc điều trị gút						
16	Allopurinol	2	300mg	Việt Nam	viên	5.000
4. Thuốc chống dị ứng và dùng trong các trường hợp quá mẫn						
17	Cetirizin	2	10mg	Việt Nam	Viên	10.000
18	Chlorpheniramin	4	4mg	Việt Nam	Viên	20.000
19	Levocetirizin	2	10mg	Việt Nam	Viên	5.000
20	Levofloxacin	3	250mg	Việt Nam	viên	6.000
21	Fexofenadin	2	180mg	Việt Nam	Viên	5.000
5. Thuốc chống co giật, chống động kinh						
22	Gabapentin	4	300mg	Việt Nam	Viên	25.000
23	Pregabalin	2	75mg	Việt Nam	Viên	50.000
6. Thuốc trị giun, sán						

24	Albendazol	2	200mg	Việt Nam	Viên	200
7. Thuốc nhóm beta-lactam						
25	Amoxicilin	3	500mg	Việt Nam	Viên	10.000
26	Amoxicilin	1	500mg	Romani	Viên	10.000
27	Amoxicilin Acid clavulanic	4	875mg 125mg	Việt Nam	Viên	20.000
28	Amoxicilin Acid clavulanic	4	500mg 62,5mg	Việt Nam	Viên	11.000
29	Amoxicilin (dưới dạng Amoxicilin trihydrat compact); Acid Clavulanic (dưới dạng kali Clavulanat - Avicel (1:1))	2	875mg ; 125mg	Việt Nam	viên	10.000
30	Amoxicillin (dưới dạng amoxicillin trihydrat 1005mg) 875mg; Acid clavulanic (dưới dạng kali clavulanat 149mg) 125mg	1	875mg + 125mg	Áo	Viên	10.000
31	Cefixim	2	50mg	Việt Nam	Gói	1.000
32	Cefuroxim	4	500mg	Việt Nam	Viên	15.000
8. Thuốc nhóm aminoglycosid						
33	Neomycin Polymyxin B Dexamethason	4	(35.000IU 60.000IU 10mg)/10ml	Việt Nam	Lọ	100
9. Thuốc nhóm nitroimidazol						
34	Metronidazol	2	250mg	Việt Nam	viên	10.000
35	Nystatin Neomycin Polymyxin B	1	100.000IU 35.000IU 35.000IU	Pháp	Viên	100
36	Metronidazol Neomycin Nystatin	1	500mg 65000IU 100000IU	Pháp	Viên	100
10. Thuốc nhóm macrolid						
37	Clarithromycin	2	500mg	Việt Nam	viên	10.000
38	Clarithromycin	1	500mg	Rumani	Viên	2.000
39	Clarithromycin	1	500mg	Cyprus	Viên	10.000
40	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat 512mg)	2	500mg	Việt Nam	viên	3.000
41	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat)	1	500mg	Cyprus	Viên	3.000

42	Ofloxacin	1	0,3%x5ml	Germany	Lọ	100
11. Thuốc chống vi rút khác						
43	Aciclovir	1	400mg	Việt Nam	Viên	2.000
12. Thuốc điều trị đau nửa đầu						
44	Flunarizin	3	5mg	Việt Nam	Viên	8.000
13. Thuốc tác dụng lên quá trình đông máu						
45	Tranexamic acid	4	500mg	Việt Nam	Viên	1.000
46	Tranexamic acid	4	250mg	Thái Lan	Viên	1.000
14. Thuốc chống đau thắt ngực						
47	Glyceryl trinitrat	4	0,3mg	Việt Nam	Viên	1.000
48	Trimetazidin	2	35mg	Việt Nam	viên	70.000
15. Thuốc điều trị tăng huyết áp						
49	Amlodipin	2	5mg	India	Viên	30.000
50	Amlodipin	3	10mg	Việt Nam	Viên	70.000
51	Amlodipin Indapamid	1	5mg 1,5mg	Pháp	Viên	50.000
52	Atenolol	2	50mg	Việt Nam	Viên	40.000
53	Bisoprolol fumarat	1	5mg	Ba Lan	Viên	3.000
54	Irbesartan	4	150mg	Việt Nam	Viên	5.000
55	Irbesartan	3	300mg	Việt Nam	Viên	15.000
56	Irbesartan Hydrochlorothiazid	2	150mg 12,5mg	Việt Nam	Viên	10.000
57	Nifedipin	3	20mg	Việt Nam	Viên	1.000
58	Nifedipin	1	30mg	Slovenia	Viên	3.300
59	Ramipril	2	5mg	Việt Nam	Viên	10.000
60	Loratadin	2	10mg	Việt Nam	Viên	1.000
61	Telmisartan	3	40mg	Việt Nam	Viên	50.000
62	Bisoprolol fumarat	2	5mg	Việt Nam	Viên	3.000
16. Thuốc chống huyết khối						
63	Acetylsalicylic acid	4	81mg	Việt Nam	Viên	10.000
64	Acetylsalicylic acid Clopidogrel	2	100mg 75mg	Việt Nam	Viên	15.000
65	Acetylsalicylic acid Clopidogrel	2	75mg 75mg	Việt Nam	Viên	20.000
66	Clopidogrel	4	75mg	Việt Nam	Viên	20.000
17. Thuốc hạ lipid máu						
67	Atorvastatin	2	10mg	Việt Nam	viên	30.000
68	Atorvastatin	2	20mg	Việt Nam	viên	60.000
69	Atorvastatin	3	10mg	Việt Nam	Viên	15.000
70	Atorvastatin Ezetimibe	2	10mg 10mg	Việt Nam	Viên	20.000

71	Atorvastatin (dưới dạng Atorvastatin calci 10,36mg)	1	10mg	Việt Nam	Viên	30.000
72	Atorvastatin (dưới dạng Atorvastatin calcium)	1	20mg	Việt Nam	Viên	20.000
73	Bezafibrat	2	200mg	Việt Nam	Viên	10.000
74	Fenofibrat	4	145mg	Việt Nam	Viên	20.000
75	Fenofibrat	2	200mg	Việt Nam	Viên	40.000
76	Fluvastatin	4	20mg	Việt Nam	Viên	50.000
77	Fluvastatin	2	40mg	Việt Nam	Viên	15.000
78	Rosuvastatin	2	5mg	India	Viên	5.000
79	Simvastatin	2	20mg	Việt Nam	Viên	20.000

18. Thuốc lợi tiểu

80	Furosemid	1	40mg	Rumani	Viên	500
----	-----------	---	------	--------	------	-----

19. Thuốc kháng acid và các thuốc chống loét khác tác dụng trên đường tiêu hóa

81	Esomeprazol	3	40mg	Việt Nam	Viên	100.000
82	Esomeprazol (dạng vi hạt bao tan trong ruột chứa Esomeprazol magnesium dihydrat)	1	40mg	Đức	Viên	26.000
83	Esomeprazol (dưới dạng Esomeprazol pellets 22,5% (vi hạt bao tan trong ruột chứa Esomeprazol magnesi trihydrat)	2	40mg	Việt Nam	viên	26.000
84	Guaiazulen Dimethicon	4	4mg 300mg	Việt Nam	Viên	15.000
85	Omeprazol	1	40mg	Slovenia	Viên	50.000
86	Pantoprazol (dưới dạng Pantoprazol natri sesquihydrat)	1	40mg	Bulgaria	Viên	20.000
87	Pantoprazol (dưới dạng Pantoprazol natri sesquihydrat)	2	40mg	Việt Nam	Viên	20.000
88	Magnesi hydroxid Nhôm hydroxid Simethicon	4	(800mg 611,76mg 80mg)/15g	Việt Nam	Gói	50.000
89	Magnesi hydroxyd Nhôm hydroxyd	2	400mg 400mg	Việt Nam	Viên	2.000
90	Magnesi hydroxyd Nhôm hydroxyd	4	(800,4mg 611,76mg)/15g	Việt Nam	Gói	15.000
91	Rebamipid	3	100mg	Việt Nam	Viên	10.000

20. Thuốc chống nôn

92	Diphenhydramin	4	10mg/ml	Việt Nam	Ống	100
93	Metoclopramid	4	10mg/2ml	Việt Nam	Ống	20
21. Thuốc chống co thắt						
94	Drotaverin clohydrat	2	40mg	Việt Nam	Viên	7.000
	Drotaverin clohydrat	2	40mg/2ml	Việt Nam	Ống	20
22. Thuốc điều trị tiêu chảy						
95	Bacillus subtilis	4	2x10 ⁹ CFU/5ml	Việt Nam	Ống	30.000
96	Loperamid	1	2mg	Thái Lan	Viên	2.000
97	Diocahedral smectit	2	3g/20ml	Hàn Quốc	Gói	6.500
98	Diocahedral smectit	4	3g/20ml	Việt Nam	Gói	1.000
99	Lactobacillus acidophilus	4	10 ⁸ CFU	Việt Nam	Viên	10.000
23. Thuốc điều trị trĩ						
100	Cao ginkgo biloba Heptaminol clohydrat Troxeutin	4	7mg 150mg 150mg	Việt Nam	Viên	100.000
24. Hormon thượng thận và những chất tổng hợp thay thế						
101	Methyl prednisolon	4	8mg	Việt Nam	Viên	5.000
102	Prednisolon acetat	4	5mg	Việt Nam	Viên	5.000
25. Insulin và nhóm thuốc hạ đường huyết						
103	Gliclazid	1	60mg	Slovenia	Viên	20.000
104	Gliclazid	1	30mg	Italy	Viên	20.000
105	Gliclazid	3	80mg	Việt Nam	Viên	5.000
106	Glimepirid	2	4mg	Ấn Độ	Viên	20.000
107	Glimepirid	3	2mg	Việt Nam	Viên	20.000
108	Glimepirid	2	2mg	Việt Nam	Viên	20.000
109	Glimepirid	3	4mg	Việt Nam	Viên	40.000
110	Glipizid	2	5mg	Việt Nam	Viên	25.000
111	Metformin	4	500mg	Việt Nam	Viên	260.000
112	Metformin	2	1000mg	Việt Nam	Viên	50.000
26. Thuốc làm mềm cơ và ức chế cholinesterase						
113	Eperison	2	50mg	Việt Nam	Viên	200.000
114	Tolperison	1	150mg	Hungary	Viên	1.500
27. Thuốc điều trị bệnh mắt						
115	Natri clorid	4	0,9% x 10ml	Việt Nam	Lọ	200
28. Thuốc tai- mũi- họng						
116	Betahistin	2	24mg	Việt Nam	Viên	5.000
117	Betahistin	2	16mg	Việt Nam	viên	15.600
118	Betahistin	1	24mg	Pháp	Viên	30.000
29. Thuốc an thần						
119	Diazepam	1	5mg/ml x2ml	Germany	Ống	10

30. Thuốc chống rối loạn tâm thần						
120	Sulpirid	2	50mg	Việt Nam	Viên	25.000
31. Thuốc tác động lên hệ thần kinh						
121	Acetyl leucin	2	500mg	Việt Nam	Viên	30.000
122	Cytidin-5monophosphat disodium Uridin	2	5mg 3mg	Việt Nam	Viên	300.000
123	Piracetam	4	800mg	Việt Nam	Viên	20.000
124	Piracetam	3	400mg	Việt Nam	Viên	130.000
125	Piracetam	2	800mg	Việt Nam	viên	52.000
126	Piracetam	4	400mg	Việt Nam	Viên	100.000
32. Thuốc chữa hen và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính						
127	Salbutamol	1	100mcg/liều xịt x 200 liều	Tây Ban Nha	Bình	200
128	Salbutamol	1	5mg/2.5ml	Úc	Ống	200
33. Thuốc chữa ho						
129	Acetylcystein	1	200mg	Đức	Gói	10.000
130	Ambroxol	1	30mg	Hungary	Viên	2.000
131	Bromhexin hydroclorid	4	8mg/5ml	Việt Nam	Ống	5.000
132	Bromhexin hydroclorid	1	8mg	Bulgaria	Viên	10.000
34. Thuốc uống						
133	Natri clorid Kali clorid Natri citrat Glucose khan	4	0,52g 0,3g 0,58g 2,7g	Việt Nam	Gói	100
35. Thuốc tiêm truyền						
134	Glucose	4	10% x 500ml	Việt Nam	Chai	20
36. Thuốc khác						
135	Nước cất pha tiêm	4	5ml	Việt Nam	Ống	3.000
37. Khoáng chất và vitamin						
136	Calci carbonat Calci gluconolactat	2	300mg 2940mg	Việt Nam	Viên	20.000
137	Calci carbonat Calci gluconolactat	4	350mg 3500mg	Việt Nam	Viên	10.000
138	Calci lactat	4	500mg/10ml	Việt Nam	Ống	50.000
139	Calci lactat	2	300mg	Việt Nam	Viên	20.000
140	Vitamin B1	4	250mg	Việt Nam	Viên	25.000
141	Vitamin B1 Vitamin B6 Vitamn B12	2	100mg 100mg 150mcg	Việt Nam	Viên	20.000

142	Vitamin B1 Vitamin B6 Vitamn B12	4	125mg 125mg 250mcg	Việt Nam	Viên	60.000
143	Vitamin B1 Vitamin B6Vitamn B12	5	100mg50mg100 0mcg	Thái Lan	Ống	50.000
144	Vitamin B12	4	1000mcg	Việt Nam	Ống	50.000
145	Vitamin B6 Magnesi lactat	4	10mg 940mg	Việt Nam	Viên	40.000
146	Vitamin C	2	1g	Việt Nam	Viên	25.000
147	Vitamin E	4	400IU	Việt Nam	Viên	4.000

B. Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

STT	Hoạt chất	Nhóm TCKT	Đường dùng	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
-----	-----------	--------------	---------------	------------------	----------------	----------

I. Nhóm thuốc giải biểu

1	Hoắc hương/ Quảng hoắc hương, Tía tô/ Tử tô diệp, Bạch chỉ, Bạch linh/Phục linh, Đại phúc bì, Thương truật, Hậu phác, Trần bì, Cam thảo, Bán hạ/ Bán hạ chế, (Cát cánh, Can khương)	3	Uống	Việt Nam	Viên	10.000
2	Thanh cao/Thanh hao, Kim ngân hoa, Địa liên, Tía tô, Kinh giới, Thích gia đẳng, Bạc hà	3	Uống	Việt Nam	Viên	10.000

II. Nhóm thuốc thanh nhiệt, giải độc, tiêu ban, lợi thủy

3	Actiso, Biễn súc/Rau đắng đất, Bìm bìm/Bìm bìm biếc, (Diệp hạ châu), (Nghệ)	1	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
4	Actiso, Biễn súc/Rau đắng đất, Bìm bìm/Bìm bìm biếc, (Diệp hạ châu), (Nghệ)	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
5	Diệp hạ châu	1	Uống	Việt Nam	Viên	70.000
6	Diệp hạ châu, Bồ bồ, Chi tử	3	Uống	Việt Nam	Viên	70.000
7	Diệp hạ châu, Chua ngút, Cỏ nhọ nồi	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
8	Râu mèo, Actiso, (Sorbitol)	3	Uống	Việt Nam	Ống	50.000

9	Sài đất, Thương nhĩ tử, Kinh giới, Thổ phục linh, Phòng phong, Đại hoàng, Kim ngân hoa, Liên kiều, Hoàng liên, Bạch chỉ, Cam thảo	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
III. Nhóm thuốc khu phong trừ thấp						
10	Cao toàn phần không xà phòng hóa quả bơ, Cao toàn phần không xà phòng hóa dầu đậu nành	4	Uống	Pháp	Viên	50.000
11	Cao xương hổn hợp/Cao Quy bản, Hoàng bá, Tri mẫu, Trần bì, Bạch thược, Can khương, Thục địa	3	Uống	Việt Nam	Gói	300.000
12	Độc hoạt, Phòng phong, Tang ký sinh, Đỗ trọng, Ngưu tất, Trinh nữ, Hồng hoa, Bạch chỉ, Tục đoạn, Bồ cốt chỉ	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
13	Độc hoạt, Phòng phong, Tang ký sinh, Tàn giao, Bạch thược, Ngưu tất, Sinh địa/Thục địa, Cam thảo, Đỗ trọng, Tế tân, Quế nhục, Nhân sâm/Đảng sâm, Đương quy, Xuyên khung	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
14	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân (Dây đau xương), Xuyên khung, Tàn giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, (Đảng sâm/Nhân sâm)	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
15	Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân (Dây đau xương), Xuyên khung, Tàn giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, (Đảng sâm/Nhân sâm)	3	Uống	Việt Nam	Gói	20.000
16	Đương quy, Đỗ trọng, Cẩu tích, Đan sâm, Liên nhục, Tục đoạn, Thiên ma, Cốt toái bổ, Độc hoạt, Sinh địa, Uy	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000

	linh tiên, Thông thảo, Khương hoạt, Hà thủ ô đỏ					
17	Hy thiêm, Thục địa, Tang ký sinh, Khương hoạt, Phòng phong, Đương quy, Đỗ trọng, Thiên niên kiện	3	Uống	Việt Nam	Gói	50.000
18	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
19	Mã tiền chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì, (Tam Thất)	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
20	Tần giao, Đỗ trọng, Ngưu tất, Độc hoạt, Phòng phong, Phục linh, Xuyên khung, Tục đoạn, Hoàng kỳ, Bạch thược, Cam thảo, Đương quy, Thiên niên kiện	3	Uống	Việt Nam	Gói	50.000

IV. Nhóm thuốc nhuận tràng, tả hạ, tiêu thực, bình vị, kiện tì

21	Bìm bìm biếc, Phan tả diệp, Đại hoàng, Chỉ xác, Cao mật heo	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
22	Chè dây	1	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
23	Kha tử, Mộc hương, Hoàng liên, Bạch truật, Cam thảo, Bạch thược	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
24	Mật ong/Cao mật heo, Nghệ, (Trần bì)	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
25	Mộc hương, Hoàng liên/Berberin, (Xích thược/Bạch thược), (Ngô thù du)	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
26	Mộc hương, Hoàng liên/Berberin, (Xích thược/Bạch thược), (Ngô thù du)	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
27	Ngưu nhĩ phong, La liễu	4	Uống	Trung Quốc	Gói	50.000
28	Nha đam tử, Berberin, Tỏi, Cát căn, Mộc hương	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
29	Nhân sâm/Đảng sâm, Bạch linh, Bạch truật, Cam thảo, Trần bì, Bán hạ/Bán	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000

	hạ chế, Sa nhân, Mộc hương, (Gừng tươi/Sinh khương)					
30	Nhân sâm, Hoàng kỳ, Đương quy, Bạch truật, Thăng ma, Sài hồ, Trần bì, Cam thảo, Hòe hoa, Cỏ nhọ nồi, Kim ngân hoa, Đào nhân	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
31	Phòng đởng sâm, Thương truật, Hoài sơn, Hậu phác, Mộc hương, Ô tặc cốt, Cam thảo	3	Uống	Việt Nam	Gói	50.000
32	Cao khô Trinh nữ hoàng cung	1	Uống	Việt Nam	Viên	60.000
33	Trinh nữ hoàng cung, Tri mẫu, Hoàng bá, Ích mẫu, Đào nhân, Trạch tả, Xích thược, Nhục quế	3	Uống	Việt Nam	Viên	60.000

V. Nhóm thuốc an thần, định chí, dưỡng tâm

34	Đan sâm, Tam thất, Borneol /Băng phiến/ Camphor	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
35	Đinh lăng, Bạch quả, (Đậu tương)	2	Uống	Việt Nam	Viên	400.000
36	Đinh lăng, Bạch quả, (Đậu tương).	3	Uống	Việt Nam	Gói	50.000
37	Hồng hoa, Đương quy, Sinh địa, Sài hồ, Cam thảo, Xích thược, Xuyên khung, Chỉ xác, Ngưu tất, Bạch quả, (Đào nhân), (Cát cánh)	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000
38	Lá sen, Lá vông/Vông nem, Lạc tiên, (Tâm sen), (Bình vôi), (Trinh nữ)	2	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
39	Sinh địa, Mạch môn, Thiên môn/Thiên môn đông, Táo nhân, Bá tử nhân, Huyền sâm, Viễn chí, Ngũ vị tử, Đảng sâm, Đương quy, Đan sâm, Phục thần, Cát cánh	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
40	Xuyên khung, Tần giao, Bạch chỉ, Đương quy, Mạch môn, Hồng sâm, Ngô thù du, Ngũ vị tử, Băng phiến	3	Uống	Việt Nam	Viên	60.000

51	Bán hạ nam, Bạch linh, Xa tiền tử, Ngũ gia bì chân chim, Sinh khương, Trần bì, Rút/Nam Mộc hương, Sơn tra, Hậu phác nam	3	Uống	Việt Nam	Gói	70.000
52	Câu đằng, Thiên ma, Hoàng cầm, Đỗ trọng, Bạch phục linh, Thạch quyết minh, Ngưu tất, Ích mẫu, Tang ký sinh, Sơn chi, Dạ giao đằng, (Hòe hoa)	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
53	Đương quy, Xuyên khung, Thục địa, Bạch thược, Nhân sâm/Đảng sâm, Bạch linh/ Phục linh, Bạch truật, Cam thảo	3	Uống	Việt Nam	Viên	240.000
54	Hà thủ ô đỏ/Ngưu tất, (Bạch thược/ Xích thược), Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu, Thục địa/Sinh địa, (Hồng hoa), (Đan sâm)	3	Uống	Việt Nam	Chai	10.000
55	Hà thủ ô đỏ/Ngưu tất, (Bạch thược/ Xích thược), Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu, Thục địa/Sinh địa, (Hồng hoa), (Đan sâm)	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
56	Sinh địa, Mạch môn, Thiên hoa phấn, Hoàng kỳ, Kỷ tử/Câu kỷ tử, Bạch linh/Phục linh, Ngũ vị tử, Mẫu đơn bì, Hoàng liên, Nhân sâm, (Thạch cao)	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
57	Thục địa, Hoài sơn, Sơn thù, Đan bì/Mẫu đơn bì, Bạch linh/Phục linh, Trạch tả	3	Uống	Việt Nam	Viên	720.000

IX. Nhóm thuốc điều kinh, an thai

58	Ích mẫu, Hương phụ, Ngải cứu, (Đương quy)	3	Uống	Việt Nam	Viên	10.000
----	---	---	------	----------	------	--------

X. Nhóm thuốc chữa bệnh về ngũ quan

59	Tân di hoa, Thăng ma, Xuyên khung, Bạch chỉ, Cam thảo	3	Uống	Việt Nam	Viên	100.000
----	---	---	------	----------	------	---------

60	Thục địa, Hoài sơn, Đan bì/ Đan bì/Mẫu đơn bì, Bạch linh/Bạch phục linh/Phục linh, Trạch tả, Sơn thù, Câu kỷ tử, Cúc hoa	3	Uống		Viên	50.000
61	Thục địa, Hoài sơn, Trạch tả, Cúc hoa, Thảo quyết minh, Hạ khô thảo, Hà thủ ô đỏ, (Đương quy)	3	Uống	Việt Nam	Viên	50.000

XI. Nhóm thuốc dùng ngoài						
62	Long não/Camphor, Tinh dầu bạc hà, Tinh dầu quế, (Methyl salicylat), (Menthol/Eucalyptol), (Gừng), (Tinh dầu hương nhu trắng)	3	Dùng ngoài	Việt Nam	Chai	2.000
63	Ô đầu, Địa liên, Đại hồi, Quế nhục/Quế chi, Thiên niên kiện, (Uy linh tiên), (Mã tiền), Huyết giác, (Xuyên khung), Methyl salicylat/ Camphora, (Tế tân), (Riềng)	4	Dùng ngoài	Việt Nam	Chai	2.000
64	Ô đầu, Địa liên, Đại hồi, Quế nhục/Quế chi, Thiên niên kiện, (Uy linh tiên), (Mã tiền), Huyết giác, (Xuyên khung), Methyl salicylat/ Camphora, (Tế tân), (Riềng)	3	Dùng ngoài	Việt Nam	Chai	2.000

C. Vị thuốc cổ truyền

STT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
-----	--------------	-----------	--------------	---------------	-------------	----------

I. Thuốc phát tán phong hàn						
1	Bạch chỉ	2	Rễ	Việt Nam	Kg	20
2	Kinh giới	2	Toàn cây	Việt Nam	Kg	15
3	Phòng phong	2	Rễ	Việt Nam	Kg	250
4	Quế chi	2	Cành nhỏ	Việt Nam	Kg	120
5	Tế tân	2	Rễ và thân rễ	Việt Nam	Kg	80
6	Tô diệp	2	Lá	Việt Nam	Kg	5

II. Thuốc phát tán phong nhiệt

7	Cát căn	2	Rễ	Việt Nam	Kg	40
8	Cúc hoa	2	Hoa	Việt Nam	Kg	30
9	Mạn kinh tử	2	Quả	Việt Nam	Kg	5
10	Ngưu bàng tử	2	Quả	Việt Nam	Kg	3
11	Sài hồ	2	Rễ	Việt Nam	Kg	40
12	Thăng ma	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	20

III. Thuốc phát tán phong thấp

13	Dây đau xương	2	Thân leo	Việt Nam	Kg	150
14	Độc hoạt	2	Rễ	Việt Nam	Kg	300
15	Hy thiêm	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	50
16	Ké đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	2	Quả	Việt Nam	Kg	25
17	Khương hoạt	2	Thân rễ và rễ	Việt Nam	Kg	180
18	Mộc qua	2	Quả	Việt Nam	Kg	85
19	Tần giao	2	Rễ	Việt Nam	Kg	125
20	Tang ký sinh	2	Toàn cây	Việt Nam	Kg	275
21	Thiên niên kiện	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	55
22	Thổ phục linh	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	80
23	Uy linh tiên	2	Rễ	Việt Nam	Kg	30

IV. Thuốc ôn lý trừ hàn

24	Can khương	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	35
----	------------	---	---------	----------	----	----

V. Thuốc hồi dương cứu nghịch

25	Quế nhục	2	Vỏ thân	Việt Nam	Kg	12
----	----------	---	---------	----------	----	----

VI. Thuốc thanh nhiệt giải độc

26	Bồ công anh	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	20
27	Kim ngân hoa	2	Nụ hoa	Việt Nam	Kg	35
28	Liên kiều	2	Quả	Việt Nam	Kg	10

VII. Thuốc thanh nhiệt giải hỏa

29	Chi tử	2	Quả	Việt Nam	Kg	15
30	Hạ khô thảo	2	Cụm hoa	Việt Nam	Kg	10
31	Huyền sâm	2	Rễ	Việt Nam	Kg	35
VIII. Thuộc thanh nhiệt táo thấp						
32	Hoàng bá	2	Vỏ thân	Việt Nam	Kg	20
33	Hoàng cầm	2	Rễ	Việt Nam	Kg	30
34	Hoàng liên	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	10
35	Nhân trần	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	25
36	Thảo quyết minh	2	Hạt	Việt Nam	Kg	20
IX. Thuộc thanh nhiệt lương huyết						
37	Bạch mao căn	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	35
38	Sinh địa	2	Rễ	Việt Nam	Kg	150
39	Xích thược	2	Rễ	Việt Nam	Kg	170
X. Thuộc ôn hóa hàn đàm						
40	Bạch giới tử	2	Hạt	Việt Nam	Kg	10
41	Bán hạ bắc	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	15
42	Cát cánh		Rễ	Việt Nam	Kg	15
XI. Thuộc ôn phế chỉ khái						
43	Bách bộ	2	Rễ	Việt Nam	Kg	5
44	Hạnh nhân	2	Hạt	Việt Nam	Kg	10
XII. Thuộc thanh phế chỉ khái						
45	Tiên hồ	2	Rễ	Việt Nam	Kg	5
XIII. Thuộc bình suyễn						
46	Địa long	2	Giun đất	Việt Nam	Kg	65
XIV. Thuộc bình can tức phong						
47	Bạch tật lê	2	Quả	Việt Nam	Kg	5
48	Câu đằng	2	Thân, cành có gai móc câu	Việt Nam	Kg	30
49	Thiên ma	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	25

50	Thạch quyết minh	3	Vỏ hầu	Việt Nam	Kg	10
XV. Thuốc an thần						
51	Bá tử nhân	2	Hạt	Việt Nam	Kg	20
52	Liên tâm	2	Chôi mầm	Việt Nam	Kg	25
53	Long nhãn	2	Thịt quả	Việt Nam	Kg	50
54	Táo nhân	2	Hạt	Việt Nam	Kg	125
55	Viễn chí	2	Rễ	Việt Nam	Kg	75
XVI. Thuốc khai khiếu						
56	Thạch xương bồ	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	15
XVII. Thuốc hành khí						
57	Chỉ thực	2	Quả	Việt Nam	Kg	3
58	Hậu phác	2	Vỏ thân	Việt Nam	Kg	40
59	Hương phụ	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	90
60	Trần bì	2	Vỏ quả	Việt Nam	Kg	45
XVIII. Thuốc hành huyết						
61	Đan sâm	2	Rễ	Việt Nam	Kg	80
62	Đào nhân	2	Hạt	Việt Nam	Kg	125
63	Hồng hoa	2	Hoa	Việt Nam	Kg	125
64	Ích mẫu	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	25
65	Ngưu tất	2	Rễ	Việt Nam	Kg	215
66	Xuyên khung	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	260
XIX. Thuốc phá huyết						
67	Khương hoàng	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	95
68	Nga truật	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	5
69	Tô mộc	2	Lõi gỗ	Việt Nam	Kg	30
XX. Thuốc cầm máu do nguyên nhân sung huyết						
70	Tam thất	2	Rễ	Việt Nam	Kg	7
XXI. Thuốc cầm máu do nguyên nhân viêm nhiễm						

71	Cỏ nhọ nồi	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	12
72	Hồe hoa	2	Nụ hoa	Việt Nam	Kg	20
XXII. Thuốc cầm máu do khí hư						
73	Ngải cứu	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	12
XXIII. Thuốc lợi thủy thâm thấp						
74	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	2	Thẻ quả nấm	Việt Nam	Kg	400
75	Kim tiền thảo	2	Toàn cây trên mặt đất	Việt Nam	Kg	30
76	Trạch tả	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	105
77	Xa tiền tử	2	Hạt	Việt Nam	Kg	25
78	Ý dĩ	2	Hạt	Việt Nam	Kg	20
XXIV. Thuốc hàn hạ						
79	Đại hoàng	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	3
XXV. Thuốc tiêu hóa						
80	Kê nội kim	2	Màng trong mề gà	Việt Nam	Kg	25
81	Sơn tra	2	Quả	Việt Nam	Kg	15
XXVI. Thuốc cầm mồ hôi						
82	Ngũ vị tử	2	Hạt	Việt Nam	Kg	30
XXVII. Thuốc cố tinh sáp niệu						
83	Khiếm thực	2	Hạt	Việt Nam	Kg	7
84	Liên nhục	2	Hạt	Việt Nam	Kg	17
85	Sơn thù	2	Quả	Việt Nam	Kg	70
XXVIII. Thuốc bổ dương						
86	Ba kích	2	Rễ	Việt Nam	Kg	30
87	Cẩu tích	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	70
88	Cốt toái bổ	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	65
89	Đỗ trọng	2	Vỏ thân	Việt Nam	Kg	330
90	Nhục thung dung	2	Toàn cây	Việt Nam	Kg	15
91	Phá cố chỉ (Bổ cốt chỉ)	3	Hạt	Việt Nam	Kg	7

92	Tục đoạn	2	Rễ	Việt Nam	Kg	80
XXIX. Thuốc bổ âm						
93	Bạch thược	2	Rễ	Việt Nam	Kg	275
94	Câu kỷ tử	2	Quả	Việt Nam	Kg	95
95	Mạch môn	2	Rễ	Việt Nam	Kg	22
96	Sa sâm	2	Rễ	Việt Nam	Kg	7
97	Thiên môn đông	2	Rễ	Việt Nam	Kg	15
XXX. Thuốc bổ khí						
98	Bạch truật	2	Thân rễ	Việt Nam	Kg	135
99	Cam thảo	2	Rễ	Việt Nam	Kg	205
100	Đại táo	2	Quả	Việt Nam	Kg	205
101	Đảng sâm	2	Rễ	Việt Nam	Kg	300
102	Hoài sơn	2	Rễ củ	Việt Nam	Kg	105
103	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	2	Rễ	Việt Nam	Kg	400
104	Nhân sâm	2	Rễ	Việt Nam	Kg	10
XXXI. Thuốc bổ huyết						
105	Đương quy (Toàn quy)	2	Rễ	Việt Nam	Kg	450
106	Hà thủ ô đỏ	2	Rễ	Việt Nam	Kg	75
107	Thục địa	2	Rễ	Việt Nam	Kg	167

BIÊN BẢN HỌP

**V/v Thống nhất danh mục và giá dự kiến
gói thầu Vị thuốc cổ truyền năm 2025**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 03 tháng 03 năm 2025.

Tại Hội trường B Bệnh viện Y học cổ truyền.

I. Thành phần tham dự:

- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. Chủ trì: Ông Lê Hữu Hoà | Phụ trách Bệnh viện |
| 2. Thư ký: Bà Phạm Thị Hồng Xuân | Dược sỹ dược lâm sàng, Khoa Dược |
| 3. Thành phần khác: | |
| – Ông Nguyễn Duy Thanh | Phó Giám đốc Bệnh viện |
| – Ông Lê Quang Thái | Phó Giám đốc Bệnh viện,
phụ trách phòng KHTH- CNTT |
| – Bà Nguyễn Thị Ngoan | Trưởng khoa Dược |
| – Ông Nguyễn Duy Điền | Trưởng khoa HSTC-CĐ-KBĐK |
| – Bà Nguyễn Thị Túy Lê | Phụ trách khoa CC-DS |
| – Bà Nguyễn Thị Hiền | Phụ trách khoa Nội TH |
| – Bà Đinh Thị Ngọc Phương | Phụ trách khoa PHCN |
| – Bà Trần Thị Thanh Nga | Trưởng phòng TCKT |
| 4. Vắng mặt có lý do: 0 | |

II. Nội dung cuộc họp:

Thông qua Danh mục và giá dự kiến gói thầu Vị thuốc cổ truyền năm 2025.

Danh mục vị thuốc gồm: 59 mặt hàng (có Danh mục vị thuốc kèm theo);

III. Biểu quyết:

- Tổng số người tham dự: 10
- Số người tán thành: 10 người, chiếm 100 %
- Số người không tán thành: 0 người, chiếm 0 %

IV. Kết luận cuộc họp:

Thống nhất thông qua Danh mục và giá dự kiến gói thầu Vị thuốc cổ truyền năm 2025 nêu trên.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 03 tháng 03 năm 2025, nội dung biên bản đã được các thành viên dự họp thông qua và cùng ký vào biên bản./.

Nơi nhận:

- HĐT&ĐT;
- Lưu: VT, KD.

THƯ KÝ


Phạm Thị Hồng Xuân

CHỦ TỌA

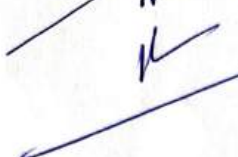


BSCKII. Lê Hữu Hoà

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

 Nguyễn Phú Ngọc

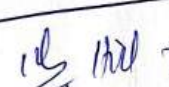
 Nguyễn Thị Tuyết

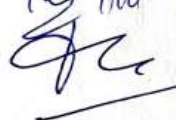

BS. Nguyễn Thị Hiền

 Nguyễn Thị Thanh Nga

 Lê Dương Thái

 Nguyễn Thụy Thanh

 Nguyễn Thị Ngọc Hương

 Nguyễn Duy Đình



DANH MỤC VỊ THUỐC

(Kèm theo Biên bản họp số 320/BB-HĐT&ĐT, ngày 04 / 03 /2025 của Hội đồng thuốc và điều trị Bệnh viện Y học cổ truyền)

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Dạng sơ chế/ Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Giá dự kiến	Thành tiền
1	Ba kích	2	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	10	1.386.000	13.860.000
2	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	2	Thẻ quả nấm	<i>Poria</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	80	397.950	31.836.000
3	Bạch thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	80	704.970	56.397.600
4	Bạch truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	50	1.600.000	80.000.000
5	Bán hạ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Typhonii gigantei</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	5	415.000	2.075.000
6	Cam thảo	2	Rễ	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	50	1.827.000	91.350.000
7	Can khương	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	3	388.000	1.164.000
8	Cát căn	2	Rễ	<i>Radix Puerariae thomsonii</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	10	353.000	3.530.000
9	Câu đằng	2	Thân, cành có gai móc câu	<i>Ramulus cum unco Uncariae</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	10	840.000	8.400.000
10	Cẩu tích	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cibotii</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	20	168.000	3.360.000
11	Chi tử	2	Quả	<i>Fructus Gardeniae</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	3	387.000	1.161.000

12	Cốt toái bổ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	406.000	12.180.000
13	Cúc hoa	2	Hoa	<i>Flos Chrysanthemi indic</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	1.793.000	17.930.000
14	Đại táo	2	Quả	<i>Fructus Ziziphi jujubae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	40	220.000	8.800.000
15	Đan sâm	2	Rễ	<i>Radix Salviae miltiorrhizae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	528.000	15.840.000
16	Đảng sâm	2	Rễ	<i>Radix Codonopsis</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	1.381.800	138.180.000
17	Đào nhân	2	Hạt	<i>Semen Pruni</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	1.300.000	65.000.000
18	Địa long	2	Giun đất	<i>Pheretima</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	2.696.000	80.880.000
19	Đỗ trọng	2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	483.000	48.300.000
20	Độc hoạt	2	Rễ	<i>Radix Angelicae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	487.000	48.700.000
21	Đương quy (Toàn quy)	2	Rễ	<i>Radix Angelicae sinensis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	2.039.100	203.910.000
22	Hậu phác	2	Vỏ thân	<i>Cortex Magnoliae officinali</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	354.000	3.540.000
23	Hoàng bá	2	Vỏ thân	<i>Cortex Phellodendri</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	3	735.000	2.205.000
24	Hoàng cầm	2	Rễ	<i>Radix Scutellariae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	3	548.000	1.644.000
25	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	150	459.900	68.985.000

26	Hồng hoa	2	Hoa	<i>Flos Carthami tinctorii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	1.860.000	93.000.000
27	Huyền sâm	2	Rễ	<i>Radix Scrophulariae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	319.000	1.595.000
28	Ké đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	2	Quả	<i>Fructus Xanthii strumarii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	207.000	2.070.000
29	Khương hoàng	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Curcumae longae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	228.900	6.867.000
30	Khương hoạt	2	Thân rễ và rễ	<i>Rhizoma et Radix Notopterygii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	2.648.000	132.400.000
31	Kim ngân hoa	2	Nụ hoa	<i>Flos Lonicerae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	1.646.400	8.232.000
32	Liên kiều	2	Quả	<i>Fructus Forsythiae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	1.800.000	9.000.000
33	Long nhãn	2	Thịt quả	<i>Arillus Longan</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	627.000	18.810.000
34	Mẫu đơn bì	2	Vỏ rễ	<i>Cortex Paeoniae suffruticosae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	900.000	18.000.000
35	Ngưu tất	2	Rễ	<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	60	507.000	30.420.000
36	Phòng phong	2	Rễ	<i>Radix Saposhnikovia divaricatae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	90	1.919.400	172.746.000
37	Quế chi	2	Cành nhỏ	<i>Ramulus Cinnamomi</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	40	334.000	13.360.000
38	Quế nhục	2	Vỏ thân	<i>Cortex Cinnamomi</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	3	315.000	945.000
39	Sài hồ	2	Rễ	<i>Radix Bupleuri</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	1.299.000	25.980.000

40	Sinh địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	864.990	25.949.700
41	Son thù	2	Quả	<i>Fructus Corni officinalis</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	719.000	21.570.000
42	Tần giao	2	Rễ	<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	40	1.926.750	77.070.000
43	Tang ký sinh	2	Toàn cây	<i>Herba Loranthi gracilifolii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	95	434.910	41.316.450
44	Táo nhân	2	Hạt	<i>Semen Ziziphi mauritanae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	1.473.000	44.190.000
45	Tế tân	2	Rễ và thân rễ	<i>Radix et Rhizoma Asari</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	3.347.000	33.470.000
46	Thạch quyết minh	3	Vỏ hầu	<i>Concha Haliotidis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	3	179.000	537.000
47	Thạch xương bồ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Acori graminei</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	630.000	3.150.000
48	Thăng ma	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cimicifugae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	1.135.050	11.350.500
49	Thiên ma	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Gastrodiae elatae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	1.642.000	16.420.000
50	Thỏ phục linh	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Smilacis glabrae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	211.050	6.331.500
51	Thục địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	955.500	47.775.000
52	Trạch tả	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Alismatis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	207.000	4.140.000
53	Trần bì	2	Vỏ quả	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	340.000	6.800.000

54	Tục đoạn	2	Rễ	<i>Radix Dipsaci</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	795.000	23.850.000
55	Uy linh tiên	2	Rễ	<i>Radix et Rhizoma Clematidis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	1.042.440	5.212.200
56	Viễn chí	2	Rễ	<i>Radix Polygalae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	1.848.000	36.960.000
57	Xích thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	919.800	18.396.000
58	Xuyên khung	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	564.000	28.200.000
59	Ý dĩ	2	Hạt	<i>Semen Coicis</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	279.000	2.790.000
Tổng cộng: 59 mặt hàng										1.998.130.950

BIÊN BẢN

**Họp thông qua số lượng và giá dự kiến
Gói thầu Vị thuốc cổ truyền năm 2025**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 13 tháng 03 năm 2025.

Tại Hội trường B Bệnh viện Y học cổ truyền.

I. Thành phần tham dự:

- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. Chủ trì: Ông Lê Hữu Hoà | Giám đốc Bệnh viện |
| 2. Thư ký: Bà Phạm Thị Hồng Xuân | Khoa Dược |
| 3. Thành phần khác: | |
| – Ông Nguyễn Duy Thanh | Phó Giám đốc Bệnh viện |
| – Ông Lê Quang Thái | Phó Giám đốc Bệnh viện,
phụ trách phòng KHTH- CNTT |
| – Bà Nguyễn Thị Ngoan | Trưởng khoa Dược |
| – Bà Vương Thị Tâm Lành | Phụ trách khoa Ngoại TH |
| – Bà Nguyễn Thị Túy Lê | Phụ trách khoa CC-DS |
| – Bà Đinh Thị Ngọc Phương | Phụ trách khoa PHCN |
| 4. Vắng mặt có lý do: 03 | |
| – Bà Trần Thị Thanh Nga | Trưởng phòng TCKT |
| – Ông Nguyễn Duy Điền | Trưởng khoa HSTC-CĐ-KBĐK |
| – Bà Nguyễn Thị Hiền | Phụ trách khoa Nội TH |

II. Nội dung cuộc họp:

Thông qua số lượng và giá dự kiến gói thầu Vị thuốc cổ truyền năm 2025.

Danh mục vị thuốc gồm: 59 mặt hàng (có Danh mục vị thuốc kèm theo);

III. Biểu quyết:

- Tổng số người tham dự: 08
- Số người tán thành: 08 người, chiếm 100 %
- Số người không tán thành: 0 người, chiếm 0 %

IV. Kết luận cuộc họp:

Thống nhất thông qua số lượng và giá dự kiến gói thầu Vị thuốc cổ truyền năm 2025 nêu trên.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 13 tháng 03 năm 2025, nội dung biên bản đã được các thành viên dự họp thông qua và cùng ký vào biên bản./.

Nơi nhận:

- HĐT&ĐT;
- Lưu: VT, KD.

THƯ KÝ


Phạm Thị Hồng Xuân

CHỦ TỌA



BSCKII. Lê Hữu Hoà

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

Nguyễn Bùi Ngoan

Nguyễn Thị Tuy'ê

Vương Chí Tâm

Đỗ Thu, Ngô Quang

Lê Quang Thái

Nguyễn Mỹ Thanh

DANH MỤC VỊ THUỐC

(Kèm theo Biên bản số 369 /BB-HĐT&ĐT, ngày 13 / 03 /2025
của Hội đồng thuốc và điều trị Bệnh viện Y học cổ truyền)

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Dạng sơ chế/ Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Giá dự kiến	Thành tiền
1	Ba kích	2	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	15	1.176.000	17.640.000
2	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	2	Thẻ quả nấm	<i>Poria</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	100	298.000	29.800.000
3	Bạch thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	100	588.000	58.800.000
4	Bạch truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	50	670.000	33.500.000
5	Bán hạ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Typhonii gigantei</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	10	341.000	3.410.000
6	Cam thảo	2	Rễ	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	70	466.000	32.620.000
7	Can khương	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	10	286.000	2.860.000
8	Cát căn	2	Rễ	<i>Radix Puerariae thomsonii</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	15	346.000	5.190.000
9	Câu đằng	2	Thân, cành có gai móc câu	<i>Ramulus cum unco Uncariae</i>	Sơ chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	15	600.000	9.000.000
10	Cẩu tích	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cibotii</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	20	126.000	2.520.000
11	Chi tử	2	Quả	<i>Fructus Gardeniae</i>	Phức chế	ĐBVN V hoặc TCCS	Kg	10	323.000	3.230.000

12	Cốt toái bổ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	178.000	5.340.000
13	Cúc hoa	2	Hoa	<i>Flos Chrysanthemi indic</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	15	1.039.920	15.598.800
14	Đại táo	2	Quả	<i>Fructus Ziziphi jujubae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	168.000	8.400.000
15	Đan sâm	2	Rễ	<i>Radix Salviae miltiorrhizae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	378.000	18.900.000
16	Đảng sâm	2	Rễ	<i>Radix Codonopsis</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	150	924.000	138.600.000
17	Đào nhân	2	Hạt	<i>Semen Pruni</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	444.000	22.200.000
18	Địa long	2	Giun đất	<i>Pheretima</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	2.686.000	80.580.000
19	Đỗ trọng	2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	155.400	15.540.000
20	Độc hoạt	2	Rễ	<i>Radix Angelicae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	315.000	31.500.000
21	Đương quy (Toàn quy)	2	Rễ	<i>Radix Angelicae sinensis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	200	990.000	198.000.000
22	Hậu phác	2	Vỏ thân	<i>Cortex Magnoliae officinali</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	15	347.000	5.205.000
23	Hoàng bá	2	Vỏ thân	<i>Cortex Phellodendri</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	495.000	2.475.000
24	Hoàng cầm	2	Rễ	<i>Radix Scutellariae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	541.000	2.705.000
25	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	200	399.000	79.800.000

26	Hồng hoa	2	Hoa	<i>Flos Carthami tinctorii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	1.310.000	65.500.000
27	Huyền sâm	2	Rễ	<i>Radix Scrophulariae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	240.000	2.400.000
28	Ké đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	2	Quả	<i>Fructus Xanthii strumarii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	207.000	2.070.000
29	Khương hoàng	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Curcumae longae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	144.000	7.200.000
30	Khương hoạt	2	Thân rễ và rễ	<i>Rhizoma et Radix Notopterygii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	120	1.890.000	226.800.000
31	Kim ngân hoa	2	Nụ hoa	<i>Flos Lonicerae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	950.000	19.000.000
32	Liên kiều	2	Quả	<i>Fructus Forsythiae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	15	1.393.000	20.895.000
33	Long nhãn	2	Thịt quả	<i>Arillus Longan</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	480.000	24.000.000
34	Mẫu đơn bì	2	Vỏ rễ	<i>Cortex Paeoniae suffruticosae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	730.000	36.500.000
35	Ngưu tất	2	Rễ	<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	370.000	37.000.000
36	Phòng phong	2	Rễ	<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	120	1.480.500	177.660.000
37	Quế chi	2	Cành nhỏ	<i>Ramulus Cinnamomi</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	144.900	7.245.000
38	Quế nhục	2	Vỏ thân	<i>Cortex Cinnamomi</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	241.500	1.207.500
39	Sài hồ	2	Rễ	<i>Radix Bupleuri</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	980.000	29.400.000

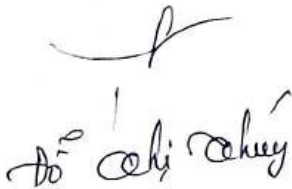
40	Sinh địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	483.000	24.150.000
41	Son thù	2	Quả	<i>Fructus Corni officinalis</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	588.000	29.400.000
42	Tần giao	2	Rễ	<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	980.000	49.000.000
43	Tang ký sinh	2	Toàn cây	<i>Herba Loranthi gracilifolii</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	100	162.750	16.275.000
44	Táo nhân	2	Hạt	<i>Semen Ziziphi mauritanae</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	1.108.000	55.400.000
45	Tế tân	2	Rễ và thân rễ	<i>Radix et Rhizoma Asari</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	2.800.000	56.000.000
46	Thạch quyết minh	3	Vỏ hầu	<i>Concha Haliotidis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	5	179.000	895.000
47	Thạch xương bồ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Acori graminei</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	628.950	6.289.500
48	Thăng ma	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cimicifugae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	20	900.000	18.000.000
49	Thiên ma	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Gastrodiae elatae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	10	1.363.000	13.630.000
50	Thỏ phục linh	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Smilacis glabrae</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	50	180.000	9.000.000
51	Thục địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	120	546.000	65.520.000
52	Trạch tả	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Alismatis</i>	Sơ chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	199.500	5.985.000
53	Trần bì	2	Vỏ quả	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>	Phức chế	ĐDVN V hoặc TCCS	Kg	30	160.000	4.800.000

54	Tục đoạn	2	Rễ	<i>Radix Dipsaci</i>	Sơ chế	DĐVN V hoặc TCCS	Kg	50	450.450	22.522.500
55	Uy linh tiên	2	Rễ	<i>Radix et Rhizoma Clematidis</i>	Sơ chế	DĐVN V hoặc TCCS	Kg	10	818.000	8.180.000
56	Viễn chí	2	Rễ	<i>Radix Polygalae</i>	Sơ chế	DĐVN V hoặc TCCS	Kg	20	1.661.100	33.222.000
57	Xích thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae</i>	Sơ chế	DĐVN V hoặc TCCS	Kg	50	668.000	33.400.000
58	Xuyên khung	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>	Sơ chế	DĐVN V hoặc TCCS	Kg	100	355.000	35.500.000
59	Ý dĩ	2	Hạt	<i>Semen Coicis</i>	Phức chế	DĐVN V hoặc TCCS	Kg	20	159.000	3.180.000
Tổng cộng: 59 mặt hàng										1.970.640.300

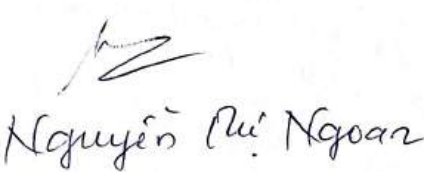
BẢNG TỔNG HỢP
CÔNG VIỆC MUA SẴM ĐÃ THỰC HIỆN TRONG NĂM TÀI CHÍNH, NĂM
NGÂN SÁCH 2025

Tên hàng	Nhập tháng 1	Nhập tháng 2	Nhập tháng 3	Tổng
Thuốc generic	486.350.650	366.167.160	219.881.450	1.072.399.260
Thuốc được liệu	0	0	0	0
Vị thuốc cổ truyền	0	0	0	0
Vật tư tiêu hao	0	9.100.000	0	9.100.000
Hóa chất	0	0	0	0
Tổng cộng	486.350.650	375.267.160	219.881.450	1.081.499.260

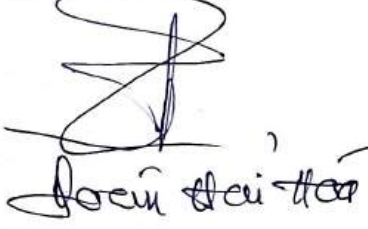
NGƯỜI LẬP BẢNG


Đỗ Thị Châu

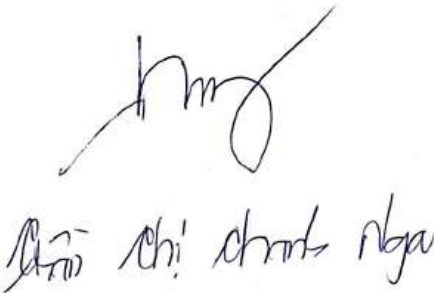
KHOA DƯỢC


Nguyễn Phú Ngươn

PHÒNG TCCB-HCQT

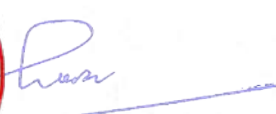

Trần Đại Toàn

PHÒNG TCKT


Trần Thị Thanh Nga

GIÁM ĐỐC




BSKH. Lê Hữu Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ NĂM 2025

(Số: 04 /HĐKCB-BHYT)

Cơ sở khám, chữa bệnh: **Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Phước**

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật số 46/2014/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014; Luật số 51/2024/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 27 tháng 11 năm 2024; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật KCB; Thông tư số 39/2024/TT-BYT ngày 17/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 31/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2023 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về Quy trình giám định bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-SYT ngày 21/02/2024 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1409/QĐ-SYT ngày 27/12/2024 Quyết định xếp cấp chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2355/QĐ-BHXH ngày 16/09/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương.

Hôm nay, ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Phước, Chúng tôi gồm:

Bên A: Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: Số 27 đường Hùng Vương, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ thư điện tử: gdbhyt@binhphuoc.vss.gov.vn

Điện thoại: 02713 870 363 Fax: 02713 870 363

Tài khoản số: 8610016265; Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Bình Phước.

Đại diện ông: Nguyễn Văn Tân Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: Số 21, đường Nguyễn Huệ, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ thư điện tử: bvyhctbp@gmail.com

Điện thoại: 02713 883 836 Fax: 02713 883 887

Tài khoản số : 114000087544 Tại Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam, chi nhánh Bình Phước

Đại diện ông: Lê Hữu Hòa Chức vụ: Giám đốc

Mã cơ sở KCB: 70030

Giấy phép hoạt động: 262/SYT-GPHĐ

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Nguyễn Duy Thanh

Loại hình quản lý: Công lập

Loại hình hợp đồng: KCB ngoại trú, nội trú

Cấp chuyên môn kỹ thuật: Cấp cơ bản

Hạng bệnh viện: đơn vị sự nghiệp y tế Hạng II

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo các điều khoản như sau:

Điều 1. Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh

1. Đối tượng phục vụ:

Người có tham gia bảo hiểm y tế đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của bên B.

2. Phạm vi cung ứng dịch vụ:

Bên B bảo đảm khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định; thực hiện đấu thầu mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư y tế bảo đảm đúng quy định để đáp ứng việc cung ứng dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi chuyên môn kỹ thuật

của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ kỹ thuật theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.

Hai bên thực hiện theo quy định tại Thông tư số 39/2024/TT-BYT, cụ thể:

a) Số giường bệnh của cơ sở KCB được phê duyệt: 170. Trong đó số giường cụ thể theo từng khoa như sau:

- Khoa Hồi sức tích cực – Chống độc – Khám bệnh đa khoa: 18 giường (trong đó số giường bệnh hồi sức tích cực là 0; số giường bệnh hồi sức cấp cứu là 02; số giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt: 0; số giường bệnh dịch vụ theo yêu cầu: 02).

- Khoa Ngoại tổng hợp: 44 giường (trong đó số giường bệnh hồi sức tích cực là 0; số giường bệnh hồi sức cấp cứu là 0; số giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt: 0; số giường bệnh dịch vụ theo yêu cầu: 02).

- Khoa Nội tổng hợp: 48 giường (trong đó số giường bệnh hồi sức tích cực là 0; số giường bệnh hồi sức cấp cứu là 0; số giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt: 0; số giường bệnh dịch vụ theo yêu cầu: 02).

- Khoa Châm cứu - Dưỡng sinh: 34 giường (trong đó số giường bệnh hồi sức tích cực là 0; số giường bệnh hồi sức cấp cứu là 0; số giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt: 0; số giường bệnh dịch vụ theo yêu cầu: 0).

- Khoa Phục hồi chức năng: 26 giường (trong đó số giường bệnh hồi sức tích cực là 0; số giường bệnh hồi sức cấp cứu là 0; số giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt: 0; số giường bệnh dịch vụ theo yêu cầu: 0).

b) Số bàn khám bệnh

- Tại Khoa khám bệnh:

+ Số bàn khám chuyên khoa Y học cổ truyền: 04 bàn;

+ Số bàn khám chuyên khoa Nội: 01 bàn;

+ Số bàn khám chuyên khoa Nhi: 01 bàn.

- Tại Khoa lâm sàng:

+ Số bàn khám tại Khoa Ngoại tổng hợp: 02 bàn;

+ Số bàn khám tại Khoa Châm cứu – Dưỡng sinh: 01 bàn;

+ Số bàn khám tại khoa Phục hồi chức năng: 02 bàn.

c) Số lượng thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị	Số lượng
1	Máy điện châm 6 kênh	44

STT	Tên thiết bị	Số lượng
19	Hệ thống tán sỏi ngoài cơ thể	1

2	Máy thử đường huyết Accu-chek Active	1	20	Hệ thống Oxy cao áp	3
3	Máy đo SPO2 cầm tay	1	21	Máy điện xung kết hợp siêu âm và điện phân thuốc	6
4	Máy tạo Oxy di động	1	22	Máy điều trị điện xung	2
5	Máy monitor theo dõi bệnh nhân	1	23	Máy nén ép trị liệu	4
6	Thiết bị chụp X-Quang tổng hợp	1	24	Hệ thống kéo giãn cột sống cổ, cột sống ngực, cột sống lưng	5
7	Máy X-Quang cao tần kỹ thuật số	1	25	Máy xung kích	1
8	Máy điện tim 3 cần	1	26	Máy điều trị sóng ngắn	2
9	Máy nội soi	1	27	Máy điều trị bằng điện từ trường	3
10	Máy đo mật độ xương	1	28	Máy Laser bán dẫn điều trị	2
11	Máy siêu âm màu	1	29	Máy Laser bán dẫn nội mạch	8
12	Máy xét nghiệm sinh hóa máu tự động	1	30	Hệ thống tổ hợp robot tập phục hồi chức năng	1
13	Máy xét nghiệm huyết học tự động 23 thông số Celltac ES	1	31	Máy thủy liệu điều trị (điều trị nóng lạnh)	2
14	Máy ly tâm	1	32	Ghế tập cơ tứ đầu đùi	2
15	Máy ly tâm Centrifuge PLC	1	33	Đèn gù hồng ngoại	10
16	Máy xét nghiệm miễn dịch tự động	1	34	Hệ thống sắc, đóng thuốc	2
17	Máy xét nghiệm nước tiểu	1	35	Máy điện tim 3 cần	2
18	Máy phân tích sinh hóa máu tự động	1	36	Máy đo điện giải đồ	1

Điều 2. Phương thức thanh toán

Hai bên thống nhất lựa chọn phương thức thanh toán theo giá dịch vụ để ký kết hợp đồng này. Thanh toán theo giá dịch vụ thực hiện theo Điều 24 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

Điều 3. Tạm ứng, thanh toán, quyết toán

Hai bên thực hiện việc tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 32 của Luật Bảo hiểm y tế, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và các văn bản liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của bên A

1. Quyền của bên A:

- a) Thực hiện đúng theo quy định tại Điều 40 của Luật Bảo hiểm y tế.
- b) Yêu cầu bên B bảo đảm thực hiện nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 1 Hợp đồng này.
- c) Yêu cầu bên B cung cấp tài liệu để phục vụ công tác giám định, bao gồm: hồ sơ bệnh án, đề án liên doanh, liên kết thực hiện dịch vụ kỹ thuật y tế, hợp đồng làm việc giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề (nếu có); Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về thực hiện Đề án hoặc hợp đồng chuyên giao kỹ thuật, hỗ trợ y tế cho tuyến dưới; danh mục dịch vụ kỹ thuật; danh mục và giá thuốc, hóa chất, vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- d) Từ chối thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế không đúng quy định hoặc không đúng với nội dung hợp đồng này.
- đ) Yêu cầu bên B cung cấp tài liệu về khám bệnh, chữa bệnh để phục vụ công tác giám định bảo hiểm y tế (quy định tại khoản 3 Điều 40 Luật BHYT).
- e) Tiếp nhận bản tổng hợp đề nghị thanh toán chi phí KCB BHYT của tháng trước của cơ sở KCB trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi tháng, báo cáo quyết toán chi phí KCB BHYT quý trước của cơ sở KCB trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi quý (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Luật BHYT).

2. Trách nhiệm của bên A:

- a) Thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 5 Điều 41 của Luật Bảo hiểm y tế và các Điều 19, 20 và 21 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế.
- b) Thực hiện tạm ứng cho bên B theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 của Luật Bảo hiểm y tế; trường hợp hai bên chưa thống nhất về kết quả giám định, bên A vẫn thực hiện tạm ứng cho bên B theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 của Luật Bảo hiểm y tế;

c) Không yêu cầu bên B kiểm tra lại thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế đối với những người bệnh tham gia bảo hiểm y tế đã được quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh qua năm tài chính;

d) Không xuất toán hoặc thu hồi chi phí mà bên B đã sử dụng cho người bệnh và đã được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoàn thiện thủ tục thanh toán đối với trường hợp thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế sai;

đ) Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh trong thực hiện công tác giám định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả giám định, thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

e) Chịu trách nhiệm về kết quả giám định đối với các hồ sơ, các chuyên đề giám định đã thực hiện (được ghi nhận tại mục B bảng tổng hợp chi phí KCB BHYT đưa vào quyết toán theo Mẫu số C80-HD ban hành theo Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán bảo hiểm xã hội và quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật BHYT).

g) Thực hiện thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT theo đúng quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 32 Luật BHYT:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán quý trước của cơ sở KCB, cơ quan BHXH có trách nhiệm thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí KCB BHYT bao gồm chi phí KCB thực tế trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT cho cơ sở KCB;

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày thông báo số quyết toán chi phí KCB BHYT, cơ quan BHXH phải hoàn thành việc thanh toán với cơ sở KCB.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của bên B

1. Quyền của bên B:

Thực hiện theo quy định tại Điều 42 của Luật Bảo hiểm y tế;

2. Trách nhiệm của bên B:

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 43 của Luật Bảo hiểm y tế.

b) Chỉ định sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế, dịch vụ y tế đảm bảo hợp lý, an toàn, hiệu quả; tránh lãng phí, không lạm dụng;

c) Cung cấp cho bên A các tài liệu để thực hiện công tác giám định, bao gồm: hồ sơ bệnh án; đề án liên doanh, liên kết thực hiện dịch vụ kỹ thuật y tế, hợp đồng làm việc giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề (nếu có); Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về thực hiện Đề án hoặc hợp đồng chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ y tế cho tuyến dưới; danh mục dịch vụ kỹ thuật; danh mục và giá thuốc, hóa chất, vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

d) Trường hợp có thay đổi danh mục dịch vụ kỹ thuật, danh mục và giá thuốc, hóa chất, vật tư y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nhân sự trong thực hiện công việc thuộc hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho bên A biết và cập nhật lên Cổng tiếp nhận của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế;

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi vi phạm của bên B trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

e) Cung cấp cho bên A tài liệu liên quan đến KCB và thanh toán chi phí KCB của người tham gia BHYT (quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật BHYT).

g) Lập bảng kê chi phí KCB BHYT và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của bảng kê này (quy định tại khoản 7 Điều 43 Luật BHYT).

h) Thực hiện gửi dữ liệu điện tử về KCB BHYT theo đúng quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 21 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ và quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế (Gửi dữ liệu phục vụ quản lý KCB BHYT ngay sau khi kết thúc lần khám bệnh hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú hay đợt điều trị nội trú; Gửi dữ liệu về chi phí KCB BHYT đề nghị thanh toán trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc KCB đối với người bệnh).

i) Thực hiện gửi bản tổng hợp đề nghị thanh toán chi phí KCB BHYT của tháng trước trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi tháng, gửi báo cáo quyết toán chi phí KCB BHYT của quý trước trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi quý, chốt số liệu chi KCB BHYT của quý 4 và cả năm chậm nhất vào ngày 15/01 năm sau theo đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Luật BHYT. Cơ quan BHXH không tạm ứng và thanh toán trong trường hợp cơ sở KCB gửi tổng hợp đề nghị thanh toán và báo cáo quyết toán không đúng thời hạn nêu trên.

k) Chủ động phát hiện, rà soát, kiểm tra xác minh các chi phí KCB BHYT tăng cao tại cơ sở theo kiến nghị, cảnh báo của cơ quan BHXH và điều chỉnh phù hợp (quy định tại điểm d khoản 7 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP).

Điều 6. Thời hạn thực hiện hợp đồng

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 7. Cơ chế xử lý vướng mắc, tranh chấp Hợp đồng

1. Nếu có bất kỳ vướng mắc, tranh chấp nào liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc và giải quyết trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên và của người bệnh có tham gia bảo hiểm y tế và tinh thần hợp tác, tự thỏa thuận, hòa giải.

2. Trường hợp không thống nhất được thì các bên kiến nghị xử lý vướng mắc đến cấp quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế theo quy định tại khoản 4 Điều 5, khoản 2 Điều 8 Luật Bảo hiểm y tế.

3. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định tại Điều 48 của Luật Bảo hiểm y tế. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng để hai bên thực hiện.

4. Trong thời gian tranh chấp, hai bên vẫn phải bảo đảm không làm gián đoạn việc khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia bảo hiểm y tế.

5. Trường hợp có thay đổi hoặc chấm dứt hợp đồng thì thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 25 của Luật Bảo hiểm y tế, Điều 22 hoặc Điều 23 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 8. Cam kết chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng và các quy định của pháp luật.

2. Các thông báo và thỏa thuận được thực hiện bằng văn bản gửi qua bưu điện hoặc thư điện tử theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này.

3. Hai bên thống nhất tuân thủ các quy định và phối hợp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để tạo thuận lợi trong giám định và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

4. Các bên không được cung cấp hoặc đưa thông tin làm ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của các bên, ảnh hưởng đến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

5. Khi thực hiện công tác kiểm tra, bên A phải thông báo cho bên B trước về thời gian, nội dung kiểm tra và được sự thống nhất của bên B.

6. Các thỏa thuận khác (nếu có) phải được hai bên ghi nhận thành các Phụ lục của Hợp đồng này, nhưng không trái quy định của pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản. / *th*

ĐẠI DIỆN BÊN B *th*
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



BSCKII. Lê Hữu Hòa

ĐẠI DIỆN BÊN A *th*
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



*GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Lâm*

th

BẢNG THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI TỪ NGUỒN THU DỊCH VỤ KCB
NĂM 2025

CHƯƠNG 423 - LOẠI 130- KHOẢN 132

Đơn vị tính: Đồng

Mục	Tiểu Mục	Diễn Giải	Số tiền
6000		TIỀN LƯƠNG	10.963.148.040
	6001	Lương theo ngạch, bậc (77 biên chế)	7.374.931.200
		262,64 x 2.340.000 x 12 tháng	
	6003	Lương hợp đồng (52 hợp đồng)	3.588.216.840
		(249.813.270 + 49.204.800) x 12 tháng	3.588.216.840
6100		PHỤ CẤP LƯƠNG	3.650.934.320
	6101	Phụ cấp chức vụ: 9,6 x 2.340.000 x 12 tháng	269.568.000
	6105	Phụ cấp thêm giờ	130.000.000
	6107	Phụ cấp độc hại	39.312.000
		- Độc hại theo lương: Biên chế: 1,4 x 2.340.000 x 12 tháng	39.312.000
	6112	Phụ cấp ưu đãi nghề: 20%, 30%, 40% , 50%	2.539.246.320
	6113	Phụ cấp trách nhiệm: 0,1 x 2.340.000 x 12 tháng	2.808.000
	6114	Phụ cấp trực	250.000.000
	6116	Phụ cấp đặc biệt khác của ngành	420.000.000
6150		HỌC BỔNG VÀ HỖ TRỢ KHÁC CHO HỌC SINH, SINH VIÊN, CÁN BỘ ĐI HỌC	100.000.000
	6155	Sinh hoạt phí cán bộ đi học	100.000.000
6250		PHÚC LỢI TẬP THỂ	17.000.000
	6253	Tiền tàu xe nghỉ phép	10.000.000
	6299	Chi khác (tiền nước uống)	7.000.000
6300		CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP	2.489.445.705
	6301	BHXH: (7.374.931.200 + (249.813.270 * 12)) x 17,5%	1.815.220.827
	6302	BHYT: (7.374.931.200 + (249.813.270 * 12)) x 3%	311.180.713
	6303	KPCĐ: (7.374.931.200 + (249.813.270 * 12)) x 2%	207.453.809
	6304	BHTN: (7.374.931.200 + (249.813.270 * 12)) x 1%	103.726.904
	6349	BHTNNN: (7.374.931.200 + (249.813.270 * 12)) x 0.5%	51.863.452
6500		THANH TOÁN DỊCH VỤ CÔNG CỘNG	2.625.000.000
	6501	Tiền điện	465.000.000
	6502	Tiền nước	670.000.000

	6503	Tiền nhiên liệu	40.000.000
	6504	Vệ sinh môi trường	1.450.000.000
6550		<u>VẬT TƯ VĂN PHÒNG</u>	345.000.000
	6551	Văn phòng phẩm	95.000.000
	6552	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	100.000.000
	6599	Vật tư văn phòng khác	150.000.000
6600		<u>THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN LIÊN LẠC</u>	50.000.000
	6601	Cước phí điện thoại trong nước	5.000.000
	6603	Cước phí bưu chính	10.000.000
	6605	Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình; cước phí internet	10.000.000
	6606	Quảng cáo	25.000.000
6700		<u>CÔNG TÁC PHÍ:</u>	19.500.000
	6701	Tiền tàu xe	2.500.000
	6702	Phụ cấp công tác phí	7.000.000
	6703	Tiền phòng nghỉ	10.000.000
6750		<u>CHI PHÍ THUÊ Mướn</u>	330.000.000
	6751	Thuê phương tiện vận chuyển	15.000.000
	6757	Thuê lao động trong nước	315.000.000
6900		<u>SỬA CHỮA, DUY TU TÀI SẢN PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN VÀ CÁC CÔNG TRÌNH CƠ SỞ HẠ TẦNG</u>	795.000.000
	6903	Ô tô chuyên dùng	20.000.000
	6905	Tài sản và thiết bị chuyên dùng	350.000.000
	6907	Nhà cửa	50.000.000
	6912	Các thiết bị công nghệ thông tin (Bao gồm cả bảo trì PM bệnh viện, PM kế toán)	300.000.000
	6913	Tài sản và thiết bị văn phòng	35.000.000
	6921	Đường điện, cấp thoát nước	25.000.000
	6949	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	15.000.000
7000		<u>CHI PHÍ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN TỪNG NGÀNH</u>	11.907.702.891
	7001	Thuốc, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao, in ấn, photo tài liệu, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng (không phải là TSCĐ)	11.357.702.891
	7004	Đồng phục trang phục	100.000.000
	7049	Chi phí khác (mua chăn, chiếu, mùng bệnh nhân, quần áo bệnh nhân, giấy gói thuốc, màng PET (đóng thuốc nước), ...)	450.000.000
7750		<u>CHI KHÁC</u>	1.987.269.044
	7756	Phí và lệ phí	10.000.000
	7757	Chi bảo hiểm xe ô tô	25.000.000
	7761	Chi tiếp khách	35.000.000
	7799	Chi các khoản khác	280.000.000

	7799	Chi dự phòng tiền lương	600.000.000
	7799	Chế độ tiền thưởng	1.037.269.044
7950		<u>CHI LẬP CÁC QUỸ</u>	1.220.000.000
		<u>TỔNG CỘNG</u>	36.500.000.000

Bảng chữ: Ba mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng.

Ghi chú:

Ưu tiên chi đủ hoạt động trước khi trích lập các quỹ.

1. Tỷ lệ trích các quỹ như sau:

1.1 Tổng thu nguồn DVKCB: 36.500.000.000đ

1.2 Tổng chi: 35.280.000.000đ (bao gồm tất các khoản chi + trích lập quỹ dự phòng tiền lương + chế độ tiền thưởng)

1.3 Chi lập các quỹ : 1.220.000.000 đ (Tổng thu - Tổng chi)

Bình Phước, ngày 08 tháng 01 năm 2025

KẾ TOÁN

[Signature]

Nguyễn Thị Bắc

TỔNG CỘNG

nhân danh triệu đồng.



BSC. Lê Hữu Hoa



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1280 /SYT-NV

Bình Phước, ngày 11 tháng 3 năm 2025

V/v thuận chủ trương mua vị thuốc cổ
truyền năm 2025

Kính gửi: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh.

Sở Y tế nhận được Tờ trình số 341/TTr-BVYHCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Phước về việc đề nghị mua vị thuốc cổ truyền năm 2025.

Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Thuận chủ trương cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Phước:
 - Thực hiện mua vị thuốc cổ truyền năm 2025 với kinh phí khái toán 1.998.130.950 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, một trăm ba mươi nghìn, chín trăm năm mươi đồng).
 - Nguồn kinh phí: Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác năm 2025.
 - Thực hiện theo Khoản 1, Điều 21 của Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023.
2. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm về chuyên môn đối với nội dung đề nghị.
3. Đề nghị đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định pháp luật về đấu thầu nhằm bảo đảm công tác khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

Sở Y tế đề nghị đơn vị triển khai thực hiện.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGD SYT;
- Các Phòng chức năng SYT;
- Lưu: VT, NV (Duy).

GIÁM ĐỐC




Đỗ Thị Nguyên